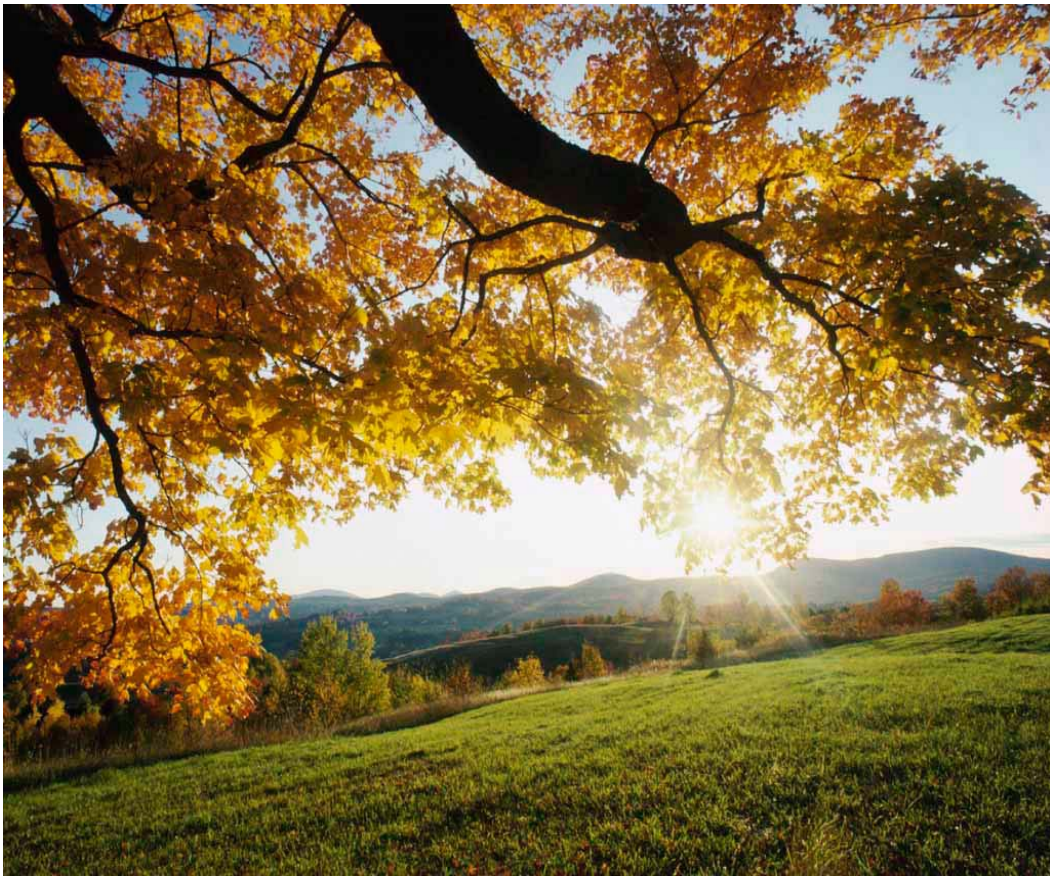


Paul Feval

Hiệp sỹ Lagadere



WWW.VNTHUQUAN.NET, 2008.

Paul Feval

Hiệp sỹ Lagadere

Lời nói đầu

Tóm tắt tập trước: Chàng gù

Một đêm, dưới dãy hào bao quanh lâu đài Caylus, Philippe de Nevers sa vào một cuộc phục kích do Philippe de Gonzague sắp đặt. Hắn đã tập hợp khoảng hai mươi tên đâm thuê chém mướn để loại trừ Nevers, vì hắn là một trong những người duy nhất biết về cuộc hôn nhân của chàng với Aurore de Caylus. Gonzague hy vọng hủy bỏ cuộc hôn nhân, lấy Aurore de Caylus và như thế chiếm được cả tài sản của nàng.

Henri de Lagardère tối đó cũng có mặt ở dãy hào Caylus. Biết chuyện, chàng không thể tránh cho Nevers khỏi bị sát hại, nhưng đã giải thoát được cùng với con gái của họ là Aurore.

Mười tám năm sau, Gonzague là một người giàu có và được trọng vọng, hắn lấy Aurore de Caylus nhưng ngay sau khi cưới, nàng lui về phòng mình nguyện một lòng để tang người chồng quá cố. Trong khoảng thời gian đó, Henri de Lagardère đi khắp châu Âu để chạy trốn khỏi bọn đặc vụ của Gonzague và bảo vệ Aurore. Chàng đã lần lượt trừ khử những tên đâm thuê chém mướn ở dưới hào Caylus. Với danh hiệu kiếm sư Louis, chàng trở về Paris cùng với Aurore.

Về phần mình, Gonzague lợi dụng một cô gái Bôhêmiêng, dona Cruz, người đã từng biết Henri và Aurore khi họ cùng sống nay đây mai đó với nhau. Bằng cách biến cô ta thành Aurore de Caylus, hắn

hy vọng sẽ giải thích được hoàn toàn vấn đề người thừa kế!
Thế còn gã gù trong tất cả những chuyện này? - Bạn sẽ hỏi. Vâng, đó là một người đàn ông nhỏ bé dị dạng luôn rình rập khắp nơi trong dinh thự của Gonzague. Hơn nữa gã lại có vẻ rất gần bó với Henri de Lagardère: gã dường như có quyền tự do ra vào nhà chàng; nhưng nếu như người ta biết họ rất đồng lòng với nhau, người ta lại không bao giờ thấy họ bên nhau.

Vào lúc bắt đầu cuốn sách này, chàng gù đã phá vỡ kế hoạch của Gonzague định bắt cóc Aurore. Chàng đã làm cho dona Cruz bị bắt thay cho Aurore, và để cho cô gái Aurore lần đầu tiên tới vũ hội của quan Nhiếp chính, nơi mà bà quả phụ de Nevers sẽ xuất hiện.. Còn chàng gù thì đi thẳng tới phố Valois, nơi có phòng làm việc của Philippe d'Orléans, quan Nhiếp chính của nước Pháp.

Hiệp sỹ Lagadere

Chương 1 **Cuộc gặp gỡ đặc biệt**

Không nghi ngờ gì nữa, buổi tối nay sẽ rất tuyệt vời. Đó là một đêm hân hoan. Quan Nhiếp chính vốn không mấy thích sự thù tiếp, đã có một ngoại lệ và làm những chuyện phi thường. Ngài cho tiến hành buổi lễ của mình thật huy hoàng. Chúng tôi không muốn nói tới những phòng khách trong cung, được trang hoàng nhân dịp này với một sự xa hoa khác thường. Buổi lễ diễn ra chủ yếu ở ngoài vườn, mặc dù mùa lạnh năm nay đến sớm. Cả khu vườn được vây kín và bao che. Tất cả được biến thành những lều trại của một đoàn người đi khai khẩn ở Louisiane. Một khi người ta đã chấp nhận kiểu trang trí ít nhiều phóng túng cho các lều, đương nhiên đó sẽ là một thứ phong cách rococo diễm lệ..ở một bàn chơi bài, ngài Peyrolles đang chơi và thắng. Đó là một thói thường của y; mọi người đều biết thế. Đôi bàn tay y luôn luôn bị giám

sát. Suy cho cùng, dưới thời quan Nhiếp chính, trò cờ gian bạc bịp không phải là một tội lỗi.

Giọng Oriol cất lên át những tiếng la ó, tiếng cười và những lời giễu cợt đan xen nhau.

- Các vị có biết chuyện không, - y nói, - một chuyện tày đình? Tôi cho các vị đoán cả nghìn lần. Nhưng các vị sẽ không đoán ra đâu. Vương phi de Gonzague, bà quả phụ không thể an ủi của ngài de Nevers... Nghe thấy tên vương phi de Gonzague, tất cả các vị quý tộc có tuổi đều giống tai lên.

- Vâng, - Oriol tiếp tục, - vương phi de Gon-zague đến vũ hội... Tôi đã nhìn thấy bà, và chẳng phải là bị lóa mắt đâu nhé, tôi vẫn hoàn toàn tỉnh táo như thường, tôi đã nhìn thấy hoàng thân de Gonzague bị ngăn lại trước cửa phòng quan Nhiếp chính.

Mọi người im lặng. Câu chuyện khiến cho tất cả mọi người quan tâm. Những người ngồi quanh bàn chơi bài chờ đợi nghe số phận của de Gonzague.

- Thế thì có gì là lạ? - Peyrolles hỏi. - Việc Nhà nước...

- Vào giờ này, Hoàng thân Điện hạ không có việc gì cả.

- Tuy nhiên, nếu như một đại sứ...

- Hoàng thân Điện hạ không tiếp một đại sứ nào hết.

Oriol là người đưa ra câu trả lời rạch ròi và dứt khoát đó. Mọi người càng đâm tò mò.

- Thế thì ngài tiếp ai?

- Bí mật, bí mật, bí mật! Quan Nhiếp chính đang buồn từ khi ngài nhận được một bức thư nào đó từ Tây Ban Nha. Hôm nay quan Nhiếp chính đã ra lệnh đưa vào qua một cổng nhỏ ở sân Fontaines một kẻ mà không một quân hầu thông thường nào của ngài, trừ Blondeau, từng nhìn thấy; Blondeau tin rằng đã thoáng thấy trong phòng làm việc thứ hai của ngài một người ăn bận đen tuyền từ đầu đến chân, một gã gù.

- Một gã gù! - Mọi người lần lượt lặp lại. -Bọn gù thì thiếu gì!

- Hoàng thân Điện hạ ở riêng trong phòng với gã. Lafare và Brissaont thấy cửa phòng khóa trái..- Đấy! Đấy! - Y đưa tay chỉ và thốt lên, - hiện giờ họ vẫn đang ở bên nhau.

Mọi cặp mắt đổ dồn về phía các cửa sổ của tòa nhà. Bóng Philippe d'Orléans nổi lên trên những tấm rèm trắng. Ngài đang cất bước. Một bóng khác không rõ nét, ở về phía ánh sáng chiếu vào, dường như đi theo ngài. Nhưng hình ảnh ấy chỉ thoáng hiện trong chốc lát: hai bóng người đã khuất sau cửa sổ. Khi họ quay lại, họ đã đổi chỗ cho nhau. Bóng của quan Nhiếp chính lơ mờ, trong khi bóng của người

đồng hành bí ẩn hiện rõ trên tấm rèm với một cái gì đó dị dạng: một cái bướu lớn tướng trên một tấm thân thấp lùn, và những cánh tay dài hoa lên lanh lợi.

Văn phòng của quan Nhiếp chính có bốn cửa sổ, trong đó hai cửa hướng xuống sân Fon-taines.

Có ba lối dẫn vào phòng, trong đó một lối dành chung cho mọi người, hai lối kia được giấu kín. Một trong hai lối đó mở ra Sân Cười, lối kia mở ra sân Fontaines. Trông coi lối thứ nhất là một bà già trung hậu.

Gác bên lối thứ hai là Le Bréant, người coi ngựa cũ của đức ngài.

Đó là những nơi cần mật.

Ngoài ra, Le Bréant còn là một trong những người coi vườn, ở đây ông ta có một chái phòng.

Bên ngưỡng cửa, gã gù gặp một người hầu phòng duy nhất và được anh ta đưa vào.

- Chính người đã viết cho ta từ Tây Ban Nha? - Quan Nhiếp chính hỏi và liếc nhìn gã vẻ khinh bỉ.

- Không, thưa đức ông, - gã gù kính cẩn trả lời.

- Còn từ Bruxelles?

- Bruxelles cũng không phải.

- Thế còn từ Paris?

- Cũng vậy.

Quan Nhiếp chính liếc nhìn gã một lần thứ hai.

- Ta đã ngờ người chính là cái tay Lagardère đó, - ngài lẩm bẩm.

Gã gù mỉm cười cúi chào.

- Thưa ngài, - quan Nhiếp chính nói dịu dàng và nghiêm nghị, - ta không hề muốn ám chỉ về việc người nghĩ gì. Ta chưa hề gặp cái tay Lagardère này.

- Thưa đức ông, - gã gù đáp, miệng luôn mỉm cười, - người ta vẫn gọi ông ta là Lagardère điển trai, khi ông ta là lính kỵ binh nhẹ của đức vua quá cố, chú ngài. Còn tại hạ thì chẳng đẹp mà cũng chẳng là lính kỵ binh nhẹ.

Công tước Orléans không thích nói nhiều về chủ đề này.

- Người tên là gì? - Ngài hỏi.

- Ở trong nhà thì là thầy Louis, thưa đức ông. Còn khi ra ngoài, những người như tại hạ không có tên nào khác ngoài biệt danh mà người ta đặt cho.

- Người sống ở đâu?

- Rất xa.

- Phải chăng người từ chối cho ta biết chỗ ở?

- Vâng, thưa đức ông.

Philippe d'Orléans ngược mắt nghiêm khắc nhìn gã gù, rồi nói rất khẽ:

- Này người, ta có những cảnh sát đáng được coi là khôn khéo. Ta có thể dễ dàng biết được...

- Một khi Điện hạ cứ nhất định muốn biết, - gã gù cắt ngang, - tại hạ cũng xin đành vậy.

Tại hạ sống ở dinh hoàng thân de Gonzague.

- ở dinh Gonzague! - Quan Nhiếp chính ngạc nhiên nhắc lại.

Gã gù chào và nói lạnh lùng:

- Tiền thuê buồng ở đây rất đắt.

Quan Nhiếp chính có vẻ nghĩ ngợi.

- Đã lâu, - ngài nói, - lần đầu tiên ta nghe nói đến cái tay Lagardère này. Khi ấy hẳn là một tay kiếm đáng gờm.

- Từ bấy đến giờ ông ta đã làm hết sức mình để chuộc lại những trò điên rồ của mình.

- Người là gì với ông ta?

- Chẳng là gì cả.

- Nếu muốn gặp ông ta, ta sẽ tìm ông ấy ở đâu?

- Tại hạ không thể trả lời câu hỏi này.

- Tuy nhiên...

- Ngài có những cảnh sát đáng được coi là khôn khéo, ngài hãy thử sai họ.

- Đây có phải là một thách thức?

- Đó là một nguy cơ, thưa đức ông. Trong vòng một giờ đồng hồ, Henri de Lagardère có thể tránh khỏi sự tìm kiếm của ngài, và cái biện pháp mà ông ta đã làm để cho được yên lòng, ông ta sẽ không lặp lại nữa đâu.

- Vậy là ông ta bất đắc dĩ mà có biện pháp này? - Philippe d'Orléans hỏi.

- Bất đắc dĩ chỉ là một cách nói, - gã gù đáp.

- Tại sao? - Bởi vì hạnh phúc trọn vẹn của đời ông ta là sự được thua của ván bài này mà lẽ ra ông ta có thể không cần phải chơi.

- Và ai đã buộc ông ta chơi ván bài này?

- Một lời thề.

- Với ai?

- Với một người sắp chết.

- Và người đó tên là gì?

- Ngài biết cái tên này rõ lắm, thưa đức ông, người đó tên là Philippe de Lorraine, công tước de Nevers.

Quan Nhiếp chính cúi gục đầu xuống ngực.

- Đã hai mươi năm kể từ ngày ấy, - ngài khẽ nói bằng một giọng lạc hẳn đi. - Ta đã không quên gì hết, không hề quên gì hết! Ta đã yêu cậu ấy, Philippe tội nghiệp của ta, và cậu ấy cũng yêu ta. Kể từ khi bọn chúng giết mất cậu ấy của ta, ta không biết có còn được nắm tay một người bạn chân thành nào nữa không.

Philippe d'Orléans đứng dậy và nói chậm rãi.

- Ta là họ hàng gần của công tước de Nevers.

Vừa là hoàng thân vừa là thông gia, ta cần phải bảo vệ người vợ góa của cậu ấy, người mà, suy cho cùng, là vợ của một trong những người bạn thân thiết nhất của ta. Nếu như con gái cậu ấy còn sống, ta hứa, cô bé sẽ là một người thừa kế giàu có và nếu muốn, cô bé sẽ lấy một hoàng thân. Còn về vụ sát hại Philippe tội nghiệp của ta, mọi người nói rằng ta chỉ có độc một đức tính, đó là bỏ qua sự bất công. Điều đó đúng.

Nhưng ta cũng vậy, ta cũng có một lời thề khi người ta đến nói với ta: "Philippe chết rồi!" Hiện giờ ta đang điều hành Nhà nước, trừng phạt kẻ sát hại Nevers không còn là sự trả thù nữa, mà là công lý.

Gã gù cúi nghe im lặng. Philippe d'Orléans nói tiếp:

- Có nhiều điều ta cần phải biết. Tại sao Lagardère tìm đến ta muộn thế?

- Bởi vì ông ta đã tự bảo: "Ngày mà ta thôi không còn là người bảo hộ nữa, ta muốn rằng tiểu thư de Nevers đã là một phụ nữ trưởng thành và nàng có thể nhận ra bạn và thù".

- ông ta có các bằng chứng về những gì ông ta nói không?

- ông ta có, chỉ trừ một thứ.

- Thứ gì?

- Bằng chứng cần để vạch mặt kẻ sát nhân...- ông ta biết kẻ sát nhân.

- ông ta tin là mình biết, và ông ta có một dấu hiệu chắc chắn để kiểm chứng mỗi nghi ngờ của mình.

- Dấu hiệu này không thể dùng làm bằng chứng.

- Lát nữa thôi Điện hạ sẽ phán xét điều đó.

Còn về giấy chứng sinh và căn cước của cô gái, tất cả đều có dấu vào đấy.

Quan Nhiếp chính nghĩ ngợi.

- Cái ông Lagardère này đã hứa điều gì? - Ngài hỏi sau một lát im lặng.

- ông ta đã hứa sẽ là cha của đứa trẻ, - gã gù trả lời.

- Vậy ông ta có mặt ở đó lúc công tước chết.

- ông ta có mặt ở đấy. Nevers trong lúc hấp hối đã phó thác con gái của mình cho ông ta đỡ đầu.

- Cái ông Lagardère này đã rút kiếm để bảo vệ Nevers?

- ông ta đã làm những gì có thể. Sau khi công tước chết, ông ta đã mang đứa trẻ đi mặc dù ông ta chỉ có một mình chống lại hai mươi.

- Ta biết trên đời này không có tay kiếm nào đáng sợ hơn thế, - quan Nhiếp chính thì thầm. - Nhưng có những điều không được tỏ tường trong lời đối đáp của người. Nếu như cái tay Lagardère ấy đã dự vào trận đánh, làm sao người có thể nói rằng hắn ta chỉ có những mối nghi ngờ không thôi về kẻ sát nhân?

- Đêm ấy tối đen như mực. Tên sát nhân đeo mặt nạ. Hắn đâm từ sau lưng.

- Vậy là chính tên chủ đã đâm?

- Chính tên chủ. Và Nevers đã ngã xuống dưới nhát đâm, miệng thốt kêu: "Người anh em, xin nhớ lấy, hãy trả thù cho ta".

- Và tên chủ đó, - quan Nhiếp chính tiếp tục nói với vẻ lưỡng lự hiển nhiên, - không phải là ngài hầu tước de Caylus-Tarrides chứ?

- Ngài hầu tước de Caylus-Tarrides đã chết hàng năm nay, - gã gù đáp, - còn kẻ sát nhân thì vẫn sống. Điện hạ chỉ cần nói một lời, Lagardère sẽ chỉ mặt hắn cho ngài vào đêm nay.

- Vậy là, - quan Nhiếp chính nói gay gắt, - cái tay Lagardère này đang ở Paris?

Gã gù cắn môi..- Nếu hắn ta ở Paris, - quan Nhiếp chính đứng dậy nói tiếp, - hắn thuộc về ta!

Ngài lắc một chiếc chuông con, và nói với tên hầu vừa bước vào:

- Cho gọi ngài de Machault đến đây ngay.

Ngài Machault là trung úy cảnh sát. Gã gù đã lấy lại bình tĩnh.

- Thừa đức ông, - gã nhìn đồng hồ, nói, - và o lúc mà tại hạ đang nói với đức ông đây, ngài Lagardère đang đợi tại hạ, ngoài thành Paris, trên một con đường mà tại hạ sẽ không nói ra đâu, cho dù đức ông có tra tấn tại hạ. Chuông sắp điểm mười một giờ đêm rồi. Nếu như ngài La-gardère không nhận được tin tức gì của tại hạ trước mười một rưỡi, ngựa của ông ta sẽ phóng nước đại về phía biên giới. ông ta có đủ ngựa trạm dự trữ, ngài trung úy của đức ông không thể làm gì được đâu.

- Người sẽ bị bắt làm con tin! - Quan Nhiếp chính thét lên.

- Tại hạ ư! - Gã gù mỉm cười nói, - nếu đức ông có ý định bỏ tù tại hạ, tại hạ xin đành chịu vậy.

Gã bắt chéo hai tay trước ngực. Viên trung úy cảnh sát bước vào.

- Machault, - quan Nhiếp chính nói, - anh hãy chịu khó ra đợi ta ở văn phòng đầu.

Machault nhìn gã gù vẻ ngạc nhiên và đi ra cửa. Khi ông ta ra đến

ngưỡng cửa, quan Nhiếp chính nói thêm:

- Hãy bảo đưa đến cho ta một giấy thông hành, được niêm phong cẩn thận và để khổng.

Quan Nhiếp chính trở lại câu chuyện:

- Anh gù, cái tay hiệp sĩ de Lagardère này xử sự với ta rắn thật. Hắn phái sứ giả đến gặp ta, thậm chí lại còn viết thư áp đặt về nội dung của giấy thông hành mà hắn yêu cầu. Có thể đằng sau những trò này có dụng ý gì chăng. Cái tay hiệp sĩ Lagardère này chắc hẳn sẽ đòi được trả công.

- Điện hạ nhầm rồi, - gã gù đáp. - Ngài Lagardère sẽ không đòi hỏi gì hết. Ngay cả quan Nhiếp chính Pháp quốc cũng không có khả năng trả công cho hiệp sĩ Lagardère.

- Gớm thật, - công tước nói. - Chúng ta cần phải gặp cái nhân vật bí hiểm và lẳng mạn này.

Hắn ta có thể sẽ đạt được thành công phi thường tại Triều đình, và làm sống lại thị hiếu đã mất về các hiệp sĩ lãng tử. Chúng ta sẽ phải đợi hắn bao lâu đây? - Hai giờ đồng hồ.

Người hầu bước vào. Anh ta mang tới tờ thông hành để khổng.

Quan Nhiếp chính tự mình điền vào những chỗ trống và ký tên.

Gã gù chìa tay ra. Quan Nhiếp chính chưa vội trao tờ giấy.

- Người hãy báo trước với ngài Lagardère rằng mọi hành động bạo lực từ phía ông ta sẽ khiến cho tờ giấy thông hành này mất hiệu lực.

- Thời của bạo lực đã qua rồi, - gã gù tuyên bố có phần trịnh trọng.

- ý người muốn nói gì?

- ý tại hạ là hiệp sĩ Lagardère lẽ ra đã không thể chấp nhận điều khoản này trước đây hai ngày.

- Bởi vì?... - Công tước Orléans nói về ngò vực và cao ngạo.

- Bởi vì lời thề của ông ta không cho phép mình.

- Vậy ra ông ta còn thề gì khác nữa ngoài việc làm cha đưa trẻ?

- ông ta đã thề trả thù cho Nevers...

Gã gù đột nhiên dừng lại.

- Người hãy nói hết đi, - quan Nhiếp chính ra lệnh.

- Hiệp sĩ Lagardère, - gã gù chậm rãi đáp, - khi mang đứa trẻ đi đã phán bảo bọn sát nhân:

"Tất cả các người sẽ chết bởi tay ta!" Bọn chúng có chín tên; hiệp sĩ đã nhận ra bảy tên, những tên này đều đã chết cả.

- Bởi tay ông ta? - Quan Nhiếp chính hỏi, mặt tái đi.

Gã gù lạnh lùng nghiêng mình tỏ ý thừa nhận.

- Thế còn hai người kia? - Quan Nhiếp chính lại hỏi.

Gã gù lưỡng lự.

- Có những cái đầu, thừa đức ông, mà những người đứng đầu chính phủ không muốn thấy chúng rơi trên đoạn đầu đài, - cuối cùng gã trả lời và nhìn thẳng vào mặt hoàng thân. - Tiếng rơi của những cái đầu này sẽ làm rung chuyển ngai vàng. Ngài Lagardère để cho Điện hạ tự lựa chọn. ông ta lệnh cho tôi nói với ngài rằng: "Tên sát nhân thứ tám chỉ là một tên hầu, ngài La-gardère không đếm xỉa đến hắn. Tên thứ chín là tên chủ, người này cần phải chết". Nếu như Điện hạ không muốn dùng đến đao phủ, thì có thể trao một thanh kiếm cho người đó, và việc còn lại chỉ liên quan đến ngài Lagardère..Quan Nhiếp chính chìa tám giấy thông hành ra.

- Như thế là công bằng, - ngài khẽ nói, - ta làm điều này là để tưởng nhớ tới Philippe tội nghiệp của ta. Nếu ngài Lagardère cần giúp đỡ...

- Thừa đức ông, ngài Lagardère chỉ yêu cầu Điện hạ một việc.

- Việc gì?

- Sự kín đáo. Một lời khinh xuất có thể làm hỏng tất cả.

Gã gù cúi rạp người chào, nhét tám giấy thông hành vào túi và đi ra cửa.

- Người có được cái mình cần rồi chứ, ông nhỏ? - Lão gác cổng Le Bréant hỏi khi thấy gã gù đi ra. Gã gù tuồn vào tay lão một đồng hai lu-i.

- Phải, - gã nói, - nhưng bây giờ ta muốn xem lễ hội.

- Trời ạ! - Le Bréant thốt lên, - chàng vũ công đây mới điển trai làm sao!

- Ta còn muốn, - gã gù nói tiếp, - lão đưa cho ta chìa khóa chái phòng của lão ở trong vườn.

- Để làm gì vậy, ông nhỏ?

Gã gù lại tuồn cho lão đồng hai lu-i thứ hai.

- ông nhỏ này có những ý nghĩ thật ngông cuồng! - Le Bréant nói. - Thôi được, đây, chìa khóa chái phòng của ta.

- Cuối cùng ta muốn, - gã gù kết thúc, - lão mang vào phòng lão cái bọc mà ta đã gửi lão sáng nay.

- Và thêm một đồng hai lu-i cho việc ủy thác chứ?

- Thêm hai đồng.

- Hoan hô! ôi! ông nhỏ tử tế quá! Ta dám chắc những thứ này là để cho một cuộc gặp người tình.

- Có thể, - gã gù mỉm cười nói.

- Nếu ta là đàn bà, ta sẽ yêu người bắt chắp cái bướu, vì những đồng hai lu-i của người.

Nhưng, - nói đến đây lão Le Bréant tốt bụng dừng lại, - để vào được đây cần có một tấm thẻ.

Các đội quân túc vệ không đùa đâu.

- Ta có thể của mình rồi, - gã gù trả lời. -Lã o chỉ việc mang cái bọc thôi.

- Xong ngay đây, ông nhỏ ạ. Người hãy đi tiếp theo hành lang, rẽ phải, tiền sảnh được chiếu sáng; rồi người đi xuống thềm. Chúc vui vẻ, và may mắn..

Hiệp sỹ Lagadere

Chương 2

Gã gù nói về những bóng ma

Người đàn ông nhỏ bé mặc đồ đen có mang trong tay một ống nhòm, gã dòm ngó những vật trang hoàng cho lễ hội hết như một người ham của lạ. Gã chào các quý bà rất lịch sự, và dường như còn cười nữa sau chòm râu trong cái bộ dạng gù của gã. Gã đeo mặt nạ bằng nhung đen. Gã càng đi vào, đám người cờ bạc càng nhìn chăm chú hơn. Nhưng người nhìn gã nhiều nhất đương nhiên là ngài Peyrolles.

- Cái đồ quỷ quái gì thế này? - Chaverny cuối cùng thốt lên.

Peyrolles nghĩ:

- Hắn có thể nói gì với Hoàng thân Điện hạ nhỉ? Ta chưa bao giờ có ý nghĩ tốt về cái gã kỳ cục này.

Có những tiếng nói cất lên trong lều. Lại có một nhóm người khác đến ngồi vào chiếc bàn mà đám cờ bạc của chúng ta vừa bỏ đi.

Những người này hầu hết đều đã có tuổi và có tước vị cao.

Một người trong bọn họ nói:

- Chuyện gì đã xảy ra, tôi không cần biết.

Nhưng tôi vừa mới thấy Bonnivet tăng số lính gác lên gấp đôi theo lệnh của quan Nhiếp chính.

- Có cả các đội quân túc vệ, - một người khác tiếp, - trong Sân Cười.

- ở đây sắp xảy ra chuyện gì đó, - Chaverny nói.

Mọi người xúm lại quanh người thấp lùn mặc đồ đen. Peyrolles đứng lần ra phía sau nhưng vẫn động tai nghe.

- Các vị có tin vào ma quỷ không? - Gã gù hỏi.

Mặc cho đèn đuốc sáng trưng, mặc cho những âm thanh vui vẻ của khu vườn, mặc cho những giai điệu du dương của dàn nhạc từ xa vẳng lại, mọi người lặng đi.

- ở đây, trong vườn này, người ta có còn nhớ những người đã chết từ hai mươi năm trước?

- Gã lại hỏi tiếp.

- Nhưng hắn muốn nói gì vậy? - Chaverny la lối..- Tôi không nói với ngài, thưa ngài hầu tước, - gã lùn đáp, - bây giờ là năm sinh của ngài, ngài còn quá trẻ. Tôi nói với những người tóc hoa râm kia. - Và đổi giọng một cách đột ngột, gã nói thêm: - Đó là một ông lớn lịch duyệt, đó là một vị hoàng thân quý phái, trẻ trung, dũng cảm, giàu

sang, sung sướng, được kính yêu, có bộ mặt thiên thần, vóc dáng anh hùng. ông ta có tất cả những gì Chúa ban cho những người được ân sủng trên thế giới này.

- Đời càng tươi tốt, - Chaverny cắt ngang, - thì phận càng hẩm hiu...

Gã gù chạm ngón tay lên vai anh ta và nói ngọt ngào:

- Ngài nên nhớ, thưa ngài hầu tước, rằng các câu châm ngôn cũng có khi nhầm và có những cuộc truy hoan không có ngày mai.

Chaverny tái mặt. Gã gù rời tay khỏi anh ta và tiến lại sát bàn.

- Tôi nói với những người tóc đã hoa râu, - gã nhắc lại. - Với ngài, thưa ngài de La Hu-naudaye, người mà lẽ ra lúc này đã nằm lại ở xứ Flandre dưới sáu tấc đất, nếu như người mà tôi đang nói tới không đâm vỡ sọ tên lính đã đè được ngài dưới đầu gối hắn.

- Nevers! - Hai mươi giọng cùng thốt lên. -Philippe de Nevers!

Gã gù trật mũ và nói rành rọt:

- Philippe de Lorraine, công tước de Nevers, bị sát hại dưới chân tường lâu đài Caylus-Tar-rides, ngày 24 tháng mười một năm 1697.

- Người ta đã kết tội, nếu như tôi không nhầm, ngài Rohan-Chabot nói, - cho ngài hầu tước de Caylus-Tarrides, cha của công nương de Gonzague.

Peyrolles lắng nghe và cố thu mình lại. Gã gù hạ thấp giọng nói tiếp:

- Bị sát hại một cách hèn hạ, từ phía sau, trong một cuộc mai phục, tất cả đều đúng cả, nhưng kẻ có tội không phải tên là Caylus-Tar-rides.

- Vậy tên hắn là gì? - Mọi người nhao nhao hỏi.

Gã lùn mặc đồ đen không hề có ý định trả lời. Gã tiếp tục nói nhỏ bằng một giọng chế giễu lộ vẻ cay đắng:

- Hoàng thân Điện hạ muốn trả thù cho người bạn thân thiết nhất của mình. Nhưng bằng cách nào? Lâu đài Caylus thì ở nơi tận cùng thế.giới. Đêm 24 tháng mười một ấy đã mang theo bí mật của nó. ấy là chưa kể hoàng thân de Gonzague... ở đây có ai mang tên Peyrolles, - gã lùn mặc đồ đen bỗng ngừng lại, - là người bề tôi thân tín của ngài de Gonzague không?

Oriol và Noce đứng tránh ra để mọi người nhìn thấy mặt gã quản gia đang bối rối.

Một sự im lặng kéo dài và long trọng.

- Tên hắn là gì? - Ngài Rohan-Chabot hỏi.

Gã gù dường như cũng bị kích động bởi chính những lời lẽ của mình. Gã dần giọng nói tiếp:

- Các vị có biết hắn ta không ư? Điều đó thì có gì là quan trọng! Các vị là ai? Các vị có thể làm được gì? Tên kẻ sát nhân được nói ra sẽ

khiến các vị choáng người như nghe tiếng sấm.

Nhưng ở nơi cao kia, trên bậc đầu của ngai vàng, có một người ngồi đó. Vừa rồi, một giọng nói đã vọng từ trên mây xuống: "Điện hạ! Kia là kẻ sát nhân!" và người trả thù đã nói: "Công lý sẽ được thi hành!". Và một sự lạ đã xảy ra: tất cả những người đứng đó, những người có phẩm tước cao nhất và quý phái nhất, đều nhìn nhau bằng ánh mắt ngờ vực.

- Hãy nói cái tên ấy! - Chaverny la lối.

- Cái tên nổi tiếng ấy! - Oriol phụ họa.

- Các vị không thấy, - Peyrolles nói, - cái tên hề xác xược này nhạo báng các vị sao?

Gã gù dừng lại trước ngưỡng cửa căn lều. Gã đưa ống nhòm lên mắt và nhìn các cử tọa của mình. Rồi gã lại cất bước, phá lên cười khô khốc như tiếng một con quay rít:

- Thế! Thế! - Gã cười nói, - thế là từ giờ các vị không dám lại gần nhau nữa; ai cũng tưởng người đứng cạnh mình là kẻ sát nhân.

* * *

Tám da được đóng dấu hình hiệu nước Pháp đựng một giấy thông hành hoàn toàn hợp lệ, do chính phủ Pháp cấp cho hiệp sĩ Henri de La-gardè re, cựu sĩ quan kỵ binh nhẹ của đức vua quá cố. Chứng chỉ này cho phép hiệp sĩ Lagardère đi và đến mọi nơi trong vương quốc, dưới sự bảo lãnh của nhà chức trách, và rời khỏi lãnh thổ Pháp tuyệt đối an toàn, bất luận sớm hay muộn, cho dù hiệp sĩ có trở nên thế nào đi nữa.

- Dù ông ta có trở nên thế nào đi nữa! - Gã gù nhắc đi nhắc lại. -

Quan Nhiếp chính có thể nhầm lẫn, nhưng ngài là người chính trực và giữ lời hứa. Dù ông ta có trở nên thế nào đi nữa!

Với tám giấy này, Lagardère có toàn quyền hành động. Chúng ta sẽ dọn đường cho ông ta, và Chúa muốn rằng ông ta hãy làm những gì cần thiết!

Căn lều theo lối thổ dân da đỏ có hai lối vào. Cách lối vào thứ hai vài bước có một lối nhỏ băng qua các khóm cây dẫn đến chái phòng dân dã của bác Le Bréant, người gác cổng và canh vườn.

Tiếng nhạc vừa dứt trong các gian phòng.

Đó là quãng nghỉ giữa hai bản menuet. Ngoài vườn đã đông lại càng thêm đông. Ngài de Gon-zague đã chán cảnh chờ đợi, lui vào trong dãy phòng khách.

Bất chợt qua một ô cửa Gonzague nhận ra khuôn mặt dài thuôn của Peyrolles. Bình thường, diện mạo gã bề tôi trung thành này đã không lấy gì làm vui thú, nhưng hôm nay, nó còn như hiện thân của sự

cùng quần. Gonzague gọi y, Peyrolles lật đặt đi ngang qua căn phòng. Y ghé vào tai chủ nói vài tiếng. Ông này đứng bật dậy:

- Vương phi de Gonzague, - ông ta nói, -vừa tới vũ hội. Ta phải mau tới gặp bà.
- Người cần ta có việc gì? - ông ta hỏi Pey-rolles khi họ chỉ còn lại hai người với nhau.
- Gã gù cũng ở đây, trong vũ hội.
- Tất nhiên rồi! Ta biết chứ, vì chính ta đã cho hắn giấy mời.
- Gã đã gặp quan Nhiếp chính, tối nay, trong hơn nửa tiếng đồng hồ.
- Gặp quan Nhiếp chính? - Gonzague nhắc lại vẻ ngạc nhiên. - Hắn là gã có rất nhiều điều để tâm với ngài.
- Rất nhiều điều, đúng thế ạ, - Peyrolles đẩy lại, - và tại hạ xin để ngài minh xét.

Y thuật lại màn kịch diễn ra trong căn lều theo lối thổ dân da đỏ. Khi y đã kể hết, Gon-zague phá lên cười thương hại.

- Bọn gù này đứa nào cũng có trí tuệ! - ông ta thản nhiên nói, - nhưng là một thứ trí tuệ kỳ quặc và méo mó giống như thân hình chúng vậy.
- Vậy ra đây là tất cả những gì ngài nói! -Peyrolles thốt lên.
- Trừ phi, - Gonzague ngẫm nghĩ và nói tiếp, - trừ phi tên gù này muốn được mua với giá rất đắt.
- Gã phản bội chúng ta, thưa đức ông! - Pey-rolles nói mạnh.

Gonzague mỉm cười nhìn vào vai y..- Tội nghiệp chú mày, - ông ta than thở, -thật khó mà làm cho chú mày khá lên được. Chẳng nhẽ người còn chưa đoán ra được gã gù này đang hăng hái làm vì lợi ích của chúng ta?

- Không, thưa đức ông, tại hạ xin thú thực là đã không đoán ra.
- Ta không thích sự hăng hái, - Gonzague tiếp tục. - Gã gù sẽ bị quở trách gay gắt. Nhưng có điều cũng rõ ràng và chắc chắn không kém là gã cho chúng ta một ý tưởng tuyệt diệu.
- Giá như đức ông hạ cố giải thích cho tại hạ...
- Trước hết, - Gonzague nhắc, - hãy cho ta biết việc ở phố Chantre đến đâu rồi.
- Mệnh lệnh của đức ông đã được thi hành đúng lúc, - Peyrolles đáp.
- Tại hạ chỉ vào Cung sau khi đã tận mắt thấy cỗ kiệu hướng về phía Saint-Magloire.
- Thế còn dona Cruz? Tiểu thư de Nevers!
- Dona Cruz hẳn phải có ở đây.
- Người sẽ đi tìm cô ta. Các quý bà đang chờ cô ta; ta đã chuẩn bị tất cả, cô ta sẽ thành công ghê gớm. Bây giờ chúng ta trở lại với tên gù.

Gã đã nói gì với quan Nhiếp chính?

- Đây chính là điều chúng ta không biết.

- Ta thì biết đấy, hay ít ra cũng đoán được.

Gã đã nói với quan Nhiếp chính: "Kẻ sát hại Nevers vẫn sống!".

- Suyt! - Peyrolles bắt giác thốt lên, toàn thân run bắn.

- Gã đã làm đúng, - Gonzague vẫn thản nhiên tiếp tục. - Kẻ sát hại Nevers vẫn sống. Việc gì ta phải giấu cơ chứ, ta - chồng của bà quả phụ Nevers, ta - vị quan tòa đương nhiên, ta - người trả thù hợp pháp. Kẻ sát hại Nevers vẫn sống!

Ta rất muốn cả Triều đình có mặt để nghe ta nói.

Ông ta dừng lại nhìn thẳng vào mặt gã quần gia. Y run lẩy bẩy và các cơ mặt cứ co giật.

- Người hiểu rồi chứ? - Gonzague hỏi.

- Tại hạ hiểu rằng ta đang chơi với lửa, thưa đức ông.

- Đây là ý của gã gù, - Hoàng thân bỗng hạ giọng nói tiếp. - ý hấn hay đấy, tin ta đi! Chỉ có điều vì sao gã nghĩ ra, và có lý gì gã lại biết rõ hơn chúng ta? Chúng ta sẽ phải làm cho ra nhẽ.

Peyrolles lập tức ngẩng đầu lên. Cuối cùng thì người ta cũng thôi không đánh đố y nữa..- Vào đêm nay sao? - Gã thì thào. - Đức ông còn chưa buồn trả lời tại hạ, - Peyrolles vẫn cố nài. - Cả tên gù nữa, gã đến cũng vì việc đêm nay à?

- Ra thế, gã gù này làm người sợ khiếp nhĩ?

- Giá mà đức ông cũng phải nghe những điều gã nói giống như tại hạ...

- Nói về những nắm mồ mở ra, về những bóng ma, về công lý của Chúa trời? Hãy nghe cho rõ đây và cố mà hiểu. Đêm nay, nếu như gã giữ lời hứa với chúng ta, và gã sẽ giữ lời, thì ta bảo đảm rằng, chúng ta đây, chúng ta cũng sẽ giữ lời mà chúng ta đã lấy tên mình ra hứa với quan Nhiếp chính. Một người sẽ đến cuộc vui này, kẻ thù khủng khiếp của đời ta, kẻ khiến cho tất cả các người run sợ như lũ đàn bà vậy.

- Lagardère! - Peyrolles thì thào.

- Với con người ấy, dưới các chùm đèn thấp sáng này, trước sự chứng kiến của đám đông chưa gì đã sợ bóng sợ gió này, và còn đang ngóng đợi một màn kịch lớn nào nữa trước lúc đêm tàn, với con người ấy, chúng ta sẽ lột mặt nạ hấn và chúng ta sẽ nói: "Đây là kẻ sát hại Nevers!".

Hiệp sỹ Lagadere

Chương 3

Hai cuộc đụng đầu

Mé bên cung điện, người ta dựng một cái bục xoay lưng vào cung. Nó giống như một cái gò nở đầy hoa là những quý cô quý bà. Bên phía đối diện, một tấm phông được kéo lên từ từ nhờ một thiết bị vô hình. Đương nhiên nó thể hiện một khung cảnh Louisiane, những cánh rừng trinh nguyên với những cây khổng lồ hướng tới tận trời, thân cây bị những dây leo cuốn quanh như những con trăn; những cánh đồng trải rộng xa tít tắp, những ngọn núi xanh và dòng sông vàng Mississippi, cha của các nguồn nước.

Dưới mái lều theo lối thổ dân da đỏ ở viên trường Diane, vương phi ngồi một mình, cách xa mọi người. Bà đang đợi.

- Có ta đây! - Một giọng trầm cất lên đằng sau bà.

Vương phi quay lại và ném một cái nhìn về phía người vừa nói những lời này.

Người đàn ông đứng bất động, tay khoanh trước ngực. Ông ta để hở mặt. Đó là người đang nắm giữ trong tay số phận bà. Lagardère mặc một bộ lễ phục thiết triều bằng lụa trắng thêu chỉ bạc.

Vóc dáng chàng không hề mất đi vẻ dẻo dai linh hoạt, mà lại có phần đường bệ và uy nghi.

Lagardère kính cẩn chào vương phi.

- Thưa bà, tôi xin đợi lệnh bà, - chàng nói.

- Thưa ông, - vương phi nói, giọng rung lên vì xúc động, - tôi vừa được nghe tiếng ông. Sau hai mươi năm đã trôi qua, giọng nói đó đã thức dậy trong tôi một kỷ niệm xót xa. Chính ông, chính là ông, không nghi ngờ gì nữa, đã dang tay đón nhận con gái tôi ở lâu đài Caylus-Tarrides.

- Chính là tôi, - Lagardère đáp.

- Tại sao lúc ấy ông lại đánh lừa tôi? Xin hãy trả lời thẳng thắn, tôi van ông.

- Đó là vì Đức Chúa lòng lành đã mách bảo tôi, thưa bà. Tuy nhiên đây là một câu chuyện dài mà các chi tiết tôi xin để sau sẽ thuật lại cho bà. Tôi đã bảo vệ vị hôn phu của bà, tôi đã nghe ông nhà trắng trời, tôi đã cứu con gái bà, thưa bà, như thế đã đủ để bà tin tôi chưa? Vương phi nhìn chàng.

- Chúa đã đặt chữ tín lên vàng trán ông, -bà thì thầm. - Nhưng tôi chẳng biết gì hết, vả lại tôi thường xuyên bị lừa.

- Thưa bà, - Lagardère nói, - nếu như trong suốt những năm dài qua tôi chậm giao lại con gái cho bà, đó là vì ở tận nơi sống lưu vong tôi đã được tin, một cái tin lạ lùng mà thoát đầu tôi không muốn tin, và quả thật nó là không thể tin được: Bà quả phụ Nevers mang tên vương phi de Gonzague.

- Thưa ông, - vương phi định nói.

- Bà không biết nhiều lắm, thưa bà, - Henri ngắt lời. - Bà không biết vì sao cái tin về đám cưới của bà đã khuấy động thâm tâm tôi như một sự báng bổ.

- ông không biết cha tôi là người như thế nào, ông không biết sự cô độc đã hành hạ tôi ra sao, những thúc ép mà người ta đã dùng đến, những mối đe dọa...

Lagardère cúi rạp người.

- Thưa bà, - chàng nói bằng một giọng kính cẩn chân thành, - tôi biết bà đã dành cho công tước de Nevers một tình yêu thần thánh nhường nào. Sự ngẫu nhiên đã đặt con gái thơ dại của bà vào tay tôi và mặc dù không muốn, nó đã khiến tôi xâm nhập vào những bí mật của một tâm hồn cao đẹp. Bà yêu ông ấy cháy lòng, sâu sắc, tôi biết thế. Điều đó khiến cho tôi thấy có lý, thưa bà, vì bà là một phụ nữ cao quý, vì bà từng là một người vợ chưa cưới trung thành và dũng cảm. Những bằng chứng xác thực về hôn lễ của bà và giấy chứng sinh của Aurore, chính tôi đang giữ đây.

- ông sẽ đưa chúng cho tôi chứ? - Vương phi thốt lên.

- Vâng, thưa bà. Bất chấp tính quả quyết của bà, bất chấp những kỷ niệm mới nguyên về một hạnh phúc tiêu tan, bà đã phải nhường bước trước bạo lực. Mà bạo lực người ta đã sử dụng để chống lại người mẹ, chẳng nhẽ lại không thể lặp lại với đứa con sao? Chẳng lẽ trước đây cũng như bây giờ tôi không có quyền lựa chọn một cách bảo vệ hoàn toàn khác, tôi - người không bao giờ quỳ gối trước sức mạnh, - tôi - người ngay từ tấm bé đã lấy gươm đao làm đồ chơi, tôi - người nói thẳng với bạo lực: "Chúc mừng người đã đến, người hợp với ta đấy!" - Tôi đã đoán đúng sao? - Cuối cùng bà khẽ nói. - ông sẽ từ chối giao lại con gái tôi? - Thưa bà, - chàng cố giữ bình tĩnh, nói tiếp, - xin hãy thứ lỗi cho tôi. Phận sự buộc tôi, phận sự ra lệnh cho tôi trước hết phải ra điều kiện.

Tôi muốn Aurore được sung sướng. Tôi muốn cô ấy được tự do, và ví bằng cô ấy bị trói buộc, tôi thà...

- Nói tiếp đi, thưa ông! - Vương phi nói bằng một giọng đẽ lộ vẻ thách

thức.

Lagardère thôi ra giá.

- Không, thưa bà, - chàng đáp, - tôi sẽ không nói nữa đâu, vì lòng kính trọng đối với bà. Bà đã đủ hiểu tôi rồi.

Vương phi de Gonzague mỉm cười buồn bã.

Bỗng bà đứng bật dậy nhìn thẳng vào mặt chàng và nói đốp chát với Henri lúc ấy đang sững sờ:

- Tiểu thư de Nevers là người thừa kế giàu nhất nước Pháp. Khi người ta nắm được miếng mồi này, người ta có thể tha hồ đòi hỏi.

Tôi đã hiểu rồi, thưa ông, hiểu rõ hơn ông nghĩ nhiều.

Nếu như ông thấy tôi lạnh lùng, thưa ông, -vương phi tiếp tục nói với vẻ còn cao ngạo hơn, - nếu như ông không hề nghe thấy từ lồng ngực tôi thoát ra một tiếng reo hoan hỉ nào, thì đó là bởi vì tôi biết rằng trận chiến vẫn chưa kết thúc, và chưa phải lúc hát mừng chiến thắng. Ngay khi mới thấy ông, tôi đã rung mình trong huyết quản.

Ông trẻ đẹp, ông chưa có gia đình; gia sản của ông chỉ là những cuộc phiêu lưu; đương nhiên ông nghĩ ngay đến việc làm giàu.

- Thưa bà, - Lagardère thốt lên và đưa tay lên ngực, - người ở trên cao kia đang nhìn tôi và sẽ trả thù cho tôi về sự quá đáng của bà.

- ông lại còn dám nói, - vương phi de Gon-zague nói tiếp, giọng quyết liệt, - rằng ông không mơ tưởng điều vô nghĩa ấy?

- Tôi chỉ là một quý tộc bản hàn. Tôi không có tên; tên của tôi là từ những bức tường đổ nát mà ra, nơi tôi đã sống qua những đêm trường của một đứa trẻ bị bỏ rơi. Hôm qua, tôi còn là một kẻ bị phát vãng. Tuy nhiên bà đã nói đúng, thưa bà. Tôi đã mơ tưởng điều này, nhưng không phải một giấc mơ vô nghĩa, mà là một giấc mơ xán lạn và thần tiên.

Vương phi de Gonzague buông mình ngồi xuống một trong những chiếc ghế dài đặt dọc theo các lùm cây. Bà chỉ cảm thấy căm giận.

La-gardère đã cướp con gái bà! Bà tức giận đến mức không dám thể hiện ra. Bà hỏi:

- Aurore có biết họ của mình không?

- Cô ấy tin mình là một đứa trẻ nghèo bị bỏ rơi và được tôi đem về nuôi, - Henri đáp không chút lưỡng lự..Và khi vương phi bắt giác ngẩng đầu lên.

- Điều đó khiến cho bà hy vọng, thưa bà, -chàng nói tiếp. - Bà thờ thoải mái hơn. Khi cô ấy biết rằng giữa chúng tôi có một khoảng cách như thế nào...

- Nó sẽ chỉ biết thôi sao? - Vương phi de Gonzague nói vẻ thách thức.

- Cô ấy sẽ biết, thưa bà, nếu như tôi muốn cô ấy được tự do về phía bà, bà tưởng điều đó là để ràng buộc cô ấy với tôi sao? Bà hãy nói với tôi, tay để lên lương tâm mình: "Vì sự tưởng nhớ Nevers, con gái tôi sẽ sống bên tôi hoàn toàn tự do và an toàn", bà hãy nói với tôi thế, và tôi sẽ trao lại cô ấy cho bà.

Vương phi không hề chờ đợi một giao ước như thế này, tuy nhiên bà không hề để mất khí giới. Bà tin vào một mẹo mục mới nào đó. Bà muốn dùng mưu mẹo chống lại mưu mẹo. Con gái bà đang ở trong tay người đàn ông này.

Điều bà cần là gặp lại con gái mình.

- Tôi đang đợi đây! - Lagardère nói, chàng thấy rõ là bà ta lưỡng lự. Bỗng nhiên vương phi đưa tay ra cho chàng.

Chàng có một cử chỉ ngạc nhiên.

- ông hãy nhận lấy, - bà nói, - và tha thứ cho một người phụ nữ tội nghiệp lúc nào cũng chỉ có những kẻ thù xung quanh mình. Nếu như tôi đã nhầm, thưa ông Lagardère, tôi xin quỳ xuống tạ lỗi ông.

- Thưa bà...

- Tôi xin thú thực, tôi mắc nợ ông rất nhiều.

Lẽ ra chúng ta không nên gặp lại nhau như thế này mới phải, thưa ông Lagardère. Vả lại, - bà nói tiếp với một nụ cười u buồn, - tôi ghen với ông, ông không đoán ra sao? Điều đó khiến tôi tức giận. Tôi ghen với ông, người đã lấy đi tất cả của tôi: sự âu yếm của nó, những tiếng gọi trẻ con nhẹ nhàng của nó, những giọt nước mắt đầu tiên và nụ cười đầu tiên của nó. ôi! Đúng thế, tôi ghen!... Vậy ông tưởng tôi là một trái tim sắt đá sao? Rằng tôi chỉ nhìn thấy có nó thôi sao! Tôi là người chịu ơn ông, tôi là bạn ông.

Tôi xin hứa sẽ không bao giờ quên điều đó.

- Tôi chẳng là gì cả, chuyện không liên quan đến tôi.

- Con gái tôi! - Vương phi đứng dậy thốt lên, - hãy trả lại con cho tôi!

Tôi xin hứa tất cả những gì ông đã đòi hỏi tôi, thề danh dự và nhân danh Nevers! - Bà đã hứa, thưa bà, - chàng nói, - con gái bà thuộc về bà. Giờ tôi chỉ yêu cầu bà thời gian để báo trước và chuẩn bị cho cô ấy. Đó là một tâm hồn mềm yếu mà nỗi xúc động quá lớn có thể làm tổn thương.

- Vậy thì ông hãy làm theo ý mình, - vương phi nói. - Tạm biệt, ông Lagardère, và xin hãy hy vọng. Chúng ta chia tay nhau như những người bạn chứ?

Bà bỏ đi. Khi đến các lùm cây, nụ cười vụt tắt trên môi bà. Bà bắt đầu chạy băng qua vườn.

- Ta sẽ có lại con ta! - Bà hét lên như điên, - ta sẽ có lại nó! Không

bao giờ, không bao giờ con ta còn gặp lại con người này!

Bà đi về phía tòa nhà của quan Nhiếp chính.

Lagardère cũng hóa điên, chàng điên vì niềm vui, lòng biết ơn và sự hứng chí.

- Hãy hy vọng! - Chàng tự nhủ. - Rõ ràng là ta đã nghe bà nói: "Hãy hy vọng!" ôi! Ta mới nghĩ sai làm sao về người đàn bà này, người đàn bà thánh thiện này. Bà đã nói: "Hãy hy vọng!" Chàng đi xuôi về phía các lùm cây và sau vài chỗ ngoặt, chạy vụt đến chái phòng của bác Le Bréant, nơi mà Cocardasse và Passepoil đưa Aurore tới.

Trước khi bước vào, chàng dừng lại. Không ai bám theo chàng. Chẳng qua là chàng tưởng như nghe thấy tiếng bước chân đi về phía căn lều theo lối thổ dân da đỏ ở ngay gần đó. Tiếng bước chân nhanh chóng đi xa. Thật là một thời cơ thuận lợi. Lagardère tra chìa khóa vào ổ, mở cửa và bước vào. Thoạt đầu chàng không thấy tiểu thư de Nevers đâu. Chàng gọi nàng và không hề có tiếng đáp. Nhưng liền đấy, dưới ánh sáng một chùm đèn cạnh đó chiếu vào bên trong phòng, chàng nhận ra Aurore đang cúi người qua cửa sổ và có vẻ lắng nghe. Chàng gọi nàng. Aurore nhanh chóng rời cửa sổ và lao về phía chàng.

- Người đàn bà đó là ai vậy? - Nàng thốt lên.

- Người đàn bà nào? - Lagardère ngạc nhiên hỏi.

- Người vừa đứng nói chuyện với hiệp sĩ ấy.

- Làm sao tiểu thư biết được, Aurore?

- Người đàn bà đó là kẻ thù của hiệp sĩ, có đúng không, Henri? Kẻ thù sống còn của hiệp sĩ?

Lagardère mỉm cười.

- Sao tiểu thư lại nghĩ bà ta là kẻ thù của ta, Aurore? - Chàng hỏi.- Hiệp sĩ cười ư, Henri? Em đã nhầm; càng tốt! Thôi chúng ta hãy gác chuyện ấy lại, và hiệp sĩ hãy nói mau tại sao em lại bị giữ làm tù nhân ngay giữa cuộc vui này? Hiệp sĩ xấu hổ vì em sao? Em không đủ xinh đẹp ư?

- Không đủ xinh đẹp! - Lagardère thốt lên, - tiểu thư ấy ư, Aurore?

- Như hiệp sĩ nói đấy thôi! - Cô thiếu nữ thì thào buồn bã. - Henri, hiệp sĩ giấu em điều gì đó. Hiệp sĩ có vẻ sầu não, bận tâm. Hôm qua, hiệp sĩ đã hứa với em, đó sẽ là ngày cuối cùng em sống trong sự mập mờ, thế mà lúc này em vẫn không biết gì hơn ngày hôm qua. Nhưng em không than vãn. Có hiệp sĩ ở đây, em không còn muốn nhớ đã phải đợi lâu biết chừng nào, em sung sướng lắm. Cuối cùng thì hiệp sĩ cũng cho em được thấy vũ hội...

- Vũ hội kết thúc rồi, - Lagardère nói.

- Đúng thế. Đã đến lúc em không còn thấy ai qua lại trong các lối nhỏ xung quanh, trừ người đàn bà ấy.

- Aurore, - Lagardère cắt ngang với vẻ quan trọng, - xin tiểu thư hãy cho ta biết vì sao tiểu thư lại nghĩ người đàn bà đó là kẻ thù của ta.

- Đấy chính là điều hiệp sĩ làm cho em lo sợ! - Cô thiếu nữ thốt lên. - Có đúng là thế không?

- Hãy trả lời đi, Aurore. Có phải bà ta chỉ có một mình khi đi ngang đây?

- Không, bà ta đi cùng với một quý ông ăn mặc cầu kỳ và sang trọng. ông ta mang một dây lưng thắt hình chữ X.

- Bà ta không thốt ra tên ông ta sao?

- Bà ta chỉ thốt ra tên của hiệp sĩ. Chính vì thế em mới nghĩ phải hỏi hiệp sĩ, chẳng hay bà ta vừa chia tay với chàng.

- Trả lời ta đi, Aurore, nàg có nghe thấy người đàn bà đó nói gì khi đi qua dưới cửa sổ tòa nhà không?

- Chỉ vài lời thôi. Bà ta đang tức giận, và cứ như một người điên ấy. "Thưa đức ông, bà ta nói, nếu Điện hạ không đến giúp tôi..." - Đó chính là quan Nhiếp chính! - Lagardère rùng mình nói. Aurore vỗ hai bàn tay nhỏ xinh vào nhau với một vẻ vui sướng trẻ con.

- Quan Nhiếp chính! - Nàng thốt lên, - mình đã nhìn thấy quan Nhiếp chính...- "Nếu Điện hạ không đến giúp tôi...", -Lagardère lặp lại. - Rồi sau đó?

- Sau đó ư? Em không nghe rõ nữa.

- Có phải bà ta đã nói ra tên ta?

- ấy là trước đấy cơ. Lúc ấy em đang đứng bên cửa sổ; em ngỡ mình đã nghe thấy, nhưng em nghĩ ở đâu mà em chẳng nhận ra tên hiệp sĩ.

Khi ấy bà ta còn cách khá xa. Trong lúc đi lại gần, bà ta nói: "Sức mạnh! Chỉ có sức mạnh mới trừ khử được cái ý chí ngang ngạnh này!" - Tiểu thư đã nghe thấy bà ta nói thế sao?

- Vâng. Nhưng Henri, chàng tái mặt kìa.

Henri quả có tái mặt thật, nhưng ngay lập tức sắc hồng đã trở lại trên trán chàng.

- Bạo lực! - Chàng kìm giọng nói, người như muốn nổ tung, - bạo lực tiếp theo mưu mẹo!

Thâm tâm ích kỷ! Trái tim tai ác! Bà ta đã lừa ta! Ta đã hiểu ra tất cả; người ta định tìm cách dùng số đông đè bẹp ta; người ta sẽ chia rẽ chúng ta...

- Chia rẽ chúng ta! - Aurore lặp lại, nàng chồm dậy khi nghe mấy tiếng này. - Ai? Người đàn bà khốn nạn ấy phải không?

- Aurore, - Lagardère nói, tay đặt lên vai nàng, - chúng ta không được nói điều gì chống lại người đàn bà này.

Về mặt chàng lúc ấy lạ lùng đến nỗi người thiếu nữ phải lùi lại vì sửng sờ.

- Nhân danh Chúa Trời! - Nàng thốt lên, -chà ng làm sao vậy?

Nàng trở lại bên Henri lúc ấy đang lấy hai tay ôm đầu, và những muồn choàng tay ôm cổ chàng. Chàng đẩy nàng ra với một vẻ kinh hãi.

- Hãy để mặc ta! Để mặc ta! - Chàng nói. -Đ iều đó thật khủng khiếp! Có một lời nguyện bao quanh chúng ta và một lời nguyện dành cho chúng ta!

Aurore rưng rưng nước mắt.

- Hiệp sĩ không yêu em nữa, Henri! - Nàng áp úng.

Chàng vẫn không thôi nhìn nàng. Như một kẻ điên, chàng vịn xoắn hai tay vào nhau và một tiếng cười đau đớn dấy lên ngực chàng.

- A! - Chàng nói, lảo đảo như một người say, vì trí tuệ và sức mạnh của chàng đều cùng bị khuất phục, - ta không biết, xin lấy danh dự ra thề, ta không biết nữa. Trong trái tim ta có.gì? Đêm tối, hư không?

Tình yêu của ta, phận sự của ta, cái nào trong hai đây?

Chàng buông người ngồi xuống một chiếc ghế. Aurore không nghe được lời chàng. Nhưng nàng thấy nỗi thất vọng của chàng và trái tim nàng tan nát.

- Tiểu thư nghĩ ta bao nhiêu tuổi, Aurore?

- Với em, tuổi của hiệp sĩ chẳng có gì quan trọng, Henri!

- Ta muốn biết tiểu thư nghĩ sao. Bao nhiêu đây?

- Em không biết hiệp sĩ bao nhiêu tuổi, Henri, - nàng nói. - Nhưng cái tên mà em vừa mới gọi, cái tên của người cha, có bao giờ em thốt ra mà không mỉm cười không?

- Khi tiểu thư ra đời thì ta còn nhiều tuổi hơn tiểu thư lúc này, Aurore. Khi ấy ta đã là một người đàn ông rồi.

- Đúng thế, - nàng đáp, - vì hiệp sĩ đã có thể ẵm em bằng một tay và mang kiểm ở tay kia.

Lagardère lúng búng nói, giọng run lên, mi ướt đầm:

- ôi! Ta sung sướng quá! Ta sung sướng quá!

Nhưng rồi trán chàng lại tối sầm. Nhận thấy vẻ sầm tối ấy, Aurore hỏi:

- Còn gì nữa thế?

- Liệu có bao giờ nàng hối tiếc không? -Henri thốt ra rất khẽ.

- Em còn hối tiếc gì nữa, nếu như hiệp sĩ ở bên em.

- Nàng nghe đây. Ta đã muốn vén lên cho nàng, đêm nay, một góc

tấm rèm vẫn che không cho nàng thấy vẻ huy hoàng của thế giới.

Nàng đã thoáng thấy Triều đình, sự xa hoa, ánh sáng; nàng đã nghe thấy tiếng nói của lễ hội. Nàng có suy nghĩ gì về Triều đình?

- Triều đình đẹp lắm, - Aurore trả lời. - Nhưng em vẫn chưa được thấy tất cả, phải vậy không?

- Nàng có nghĩ mình sinh ra để sống cuộc sống đó không? Mắt nàng long lanh; hẳn là nàng thích thế giới đó?

- Với chàng, vâng.

- Còn nếu không có ta?

- Thì không còn là gì!

- Nàng có thấy, - chàng vẫn lại hỏi tiếp, - những người phụ nữ tươi cười đi qua đây không? - Họ có vẻ sung sướng, - Aurore ngắt lời, - và rất đẹp.

- Họ sung sướng, thật vậy, những người phụ nữ ấy. Họ có những lâu đài và dinh thự...

- Khi có chàng trong ngôi nhà của chúng ta, Henri, em yêu nó còn hơn cả cung điện...

- Họ có bạn bè.

- Em không có chàng sao?

- Họ có gia đình.

- Gia đình của em là chàng.

Aurore trả lời tất cả những câu hỏi đó không chút lưỡng lự, với nụ cười thẳng thắn trên môi.

Đó chính là trái tim nàng lên tiếng. Nhưng La-gardère vẫn muốn thử tới cùng. Chàng lấy hết can đảm hỏi tiếp sau một lát im lặng:

- Họ có một người mẹ.

Aurore tái mặt. Nàng không cười nữa. Một giọt nước mắt long lanh giữa hai hàng mi khép hờ. Lagardère buông hai tay mà chàng vẫn đan trên ngực ra.

- Một người mẹ! - Nàng nhắc lại, ngược mắt lên trời. - Con luôn có mẹ bên mình. Sau chàng, Henri, mẹ là người em hay nghĩ tới nhất.

Hiệp sỹ Lagadere

Chương 4 Mai phục

Cocardasse và Passepoil được ngài nam tước de La Hunaudaye bỏ ra một món tiền nhỏ thuê khiêng ngài bá tước de Barbanchois về nhà ông ta. Chúng băng qua khu vườn vắng vẻ và tối tăm.

- Im nào! - Gã Gascon nói sau khi đã đi được khoảng trăm bước khỏi căn lều mà chúng vừa ăn tối xong, - chúng ta nghỉ một chút chứ, để nghĩ sao?

- Xin tuân lệnh, - Passepoil đáp. - Lão già thì nặng mà tiền chi thì ít. Chúng đặt ngài bá tước de Barbanchois xuống cỏ, ông này đã hơi tỉnh lại nhờ khí trời đêm mát mẻ, bắt đầu lặp lại điệp khúc ưa thích của mình:

- Chúng ta đi đâu? Chúng ta đi đâu? - Tội nghiệp lão say! -

Cocardasse nhận xét, - lão ta thật tò mò, anh bạn thân mến ạ!

- Chúng ta đi tới đám ma của mình, - Passepoil thở dài nói bằng một giọng nhần nhục. - Hã y can đảm, chúng ta mang lão đi thôi, - gã để thêm.

Nhưng trước khi lại cất gánh nặng lên, chúng ôm nhau thăm thiết.

- Thế còn cậu ấy, - Passepoil hỏi, - huynh đã gặp chưa?

Cocardasse hạ thấp giọng.

- Chưa, - gã trả lời. - Nhưng ta đã được nghe nói về cậu ấy. Quan Nhiếp chính không dùng bữa tối. Ngài đã giam mình hơn một giờ đồng hồ với Gonzague. Cậu bé Paris tội nghiệp của chúng ta chỉ có mà chịu trận.

- Đệ rất sợ, - môn đệ Passepoil thở dài, - họ sẽ nắn mắt cậu ấy của chúng ta.

Cocardasse đang đi phía trước bỗng dừng lại, khiến cho ngài nam tước de Barbanchois bật ra một tiếng rên.

- Đệ này, - gã nói, - hãy tin chắc cậu ấy sẽ trụ được; cậu ấy đã từng gặp bao nhiêu chuyện khác như thế rồi!

- Có khác nào dùng gàu tát nước... - Passepoil than thở.

Gã chưa kịp nói hết câu tục ngữ thì có tiếng chân người bên đài nước. Hai anh hào của chúng ta theo thói quen nấp vội vào một bụi cây. Động tác đầu tiên của chúng bao giờ cũng là lẩn trốn.

Tiếng chân lại gần. Đó là một toán người mang vũ khí, đi đầu là

Bonnivet, giám mã của bà de Berri. Khi toán người tuần tra đi vào một con đường nhỏ, ánh sáng cũng tắt theo. Liền đó Cocardasse và Passepoil nghe thấy tiếng toán người nói với nhau.

- Hắn ở trong vườn! - Viên đội trưởng định với các lính gác. - Ta đã hỏi tất cả các lính canh và đội lính gác cổng. Trang phục của hắn rất dễ nhận ra; người ta không hề thấy hắn đi ra ngoài.

Họ đi xa dần.

Một toán tuần tra khác đi ngang qua cung điện, một toán khác nữa hướng về phía các lùm cây bao quanh những ngôi nhà trên phố Neuve-des- Petits-Champs. Khắp nơi ánh sáng tắt theo khi họ đi qua. Có cảm tưởng như trong chốn vui thú này người ta đang chuẩn bị một trò ác hiểm gì đấy..Đêm tối đen. Không còn mấy chùm đèn được thắp sáng trong vườn, trừ ở quanh các dãy lều theo lối thổ dân da đỏ. Người ta thấy các cửa sổ ở tầng hai tòa nhà quan Nhiếp chính vẫn sáng ánh đèn.

Một cửa sổ mở ra. Đích thân quan Nhiếp chính xuất hiện trên ban công và nói với những quân hầu vô hình:

- Các vị hãy lấy đầu ra bảo đảm, cần phải bắt sống hắn!

Lagardère và Aurore vừa đi đến quyết định chạy trốn. Lagardère không hề hồ nghi về những gì đang diễn ra trong vườn. Chàng hy vọng có thể đi qua, cùng với người bạn đường, theo lối cổng mà bác Le Bréant gác. Chàng đã mặc lại chiếc áo domino đen, và mặt Aurore lại được che dưới mặt nạ. Họ rời căn phòng. Hai người đàn ông đang quỳ ngoài ngưỡng cửa.

- Chúng tôi đã làm những gì có thể, thưa ngài hiệp sĩ, - Cocardasse và Passepoil cùng nói, chúng đã tiêu đến những đồng xu cuối cùng để lấy lại tâm can, - xin hãy tha lỗi cho chúng tôi!

- Thế đấy! - Cocardasse để thêm.

- Đức Chúa lòng lành, - Passepoil thốt lên.

Cocardasse lau mắt.

- Đứng dậy! - Lagardère ra lệnh.

Chợt chàng nhận ra những khẩu hỏa mai của đám quân túc vệ ở đầu lối nhỏ.

- Thế này là thế nào? - Chàng hỏi thêm.

- Thế này có nghĩa là cậu đã bị phong tỏa, cậu bé khốn khổ của ta! - Passepoil đáp.

Chính là nhờ những đồng xu nướng sạch vào rượu mà gã mới thốt ra những lời lẽ bố bã như thế. Lagardère thậm chí không đòi phải giải thích.

Chàng đã đoán ra tất cả. Cuộc vui đã kết thúc, và đây là điều khiến

cho chàng kinh hãi. Giờ giấc đã trôi qua với chàng ngẩn như giấy lát; chàng đã không tính đến thời gian; chàng đã muộn mất rồi. Chỉ có đám đông nhộn nhịp của buổi lễ lễ ra mới có thể giúp chàng trốn được dễ dàng.

- Các người có chắc chắn thực lòng theo ta không? - Chàng hỏi.

- Xin một sống một chết! - Hai anh hào của chúng ta trả lời, tay đặt lên ngực.

Chúng không hề nói dối.

- Hãy nghe đây, - Lagardère nói, - cần phải đánh liều một ăn cả ngã về không. Các người không phải lo cho ta, ta tự biết cách khu xử; ta có một cái lót để nguy trang. Các người sẽ cùng nàng vào dưới phòng tiền sảnh của quan Nhiếp chính, rẽ trái, cửa phòng của ngài Le Bréant ở đầu hành lang đầu tiên, các người sẽ đeo mặt nạ đi qua và nói: "Chúng tôi đến theo lệnh của người ở dưới vườn, trong phòng của ngài..." ông ta sẽ mở cổng thông ra ngoài đường cho các người, và các người sẽ đợi ta đằng sau nhà thờ điện Louvre.

- Rồi! - Cocardasse nói.

- Còn điều này nữa. Các người có dám thà chịu chết còn hơn giao nộp cô gái này?

- Lè lẹ nào! Chúng tôi sẽ nghiền nát kẻ nào cản đường mình. - Gã Gascon hứa.

Và cả hai cùng nói:

- Lần này ngài sẽ được hài lòng về chúng tôi.

Lagardère hôn tay Aurore và nói:

- Dừng cảm lên, đây sẽ là thử thách cuối cùng của chúng ta.

Nàng đi ra, được hộ tống bởi hai anh hào của chúng ta. Họ phải đi qua viên trường Diane.

- %o! - Một tên lính nói, - lại thêm một cô nàng không biết đường về nhà.

- Này các cậu, - Cocardasse nói, - đây là một quý bà danh giá đấy. Gã không khách khí lấy tay đẩy những người đứng trước mặt ra và trân tráo nói thêm:

- Điện hạ đang đợi chúng tôi.

Những người lính phá lên cười và tránh ra cho họ đi.

Nhưng trong bóng tối một bồn cam rậm rạp án ngữ góc tòa nhà, có hai người dường như đang mai phục: đó là Gonzague và Peyrolles. Họ đang chờ Lagardère bất chợt lúc nào cũng có thể xuất hiện.

Gonzague ghé tai Peyrolles nói gì đấy. Tên này giữ liên lạc với năm sáu gã đeo kiếm dài phục kích sau bụi cây. Tất cả bám theo sát gót hai anh hào của chúng ta khi chúng vừa leo lên bậc thềm, lăm lăm họ

tổng người mặc bộ domino đỏ. Ngài Le Bréant mở cửa thông ra phố Cour-aux- Ris, đúng như Lagardère đã dự tính. Chỉ có điều, bác ta mở những hai lần, một lần cho Aurore và đội hộ tống của nàng, lần thứ hai cho Peyrolles và đồng bọn của y.

Còn Lagardère thì đã trườn tới đầu lối nhỏ để xem vị hôn thê của mình có đến được tòa nhà bình yên vô sự không. Khi chàng định về lại chái phòng của Le Bréant thì đường đã bị chặn:

một toán quân túc vệ đã bao vây con đường..- Này ngài hiệp sĩ! - Viên chỉ huy thét, giọng có hơi lạc đi, - xin chớ kháng cự, ngài đã bị vây mọi phía.

Viên giám mã Bonnivet đứng cảm có bước đi như sói tiến đến từ phía sau, dùng tay giữ lấy người chàng. Lagardère không hề tìm cách thoát ra, và hỏi lần thứ hai:

- Các vị muốn gì tôi?

Có tới sáu mươi người vây quanh Henri, họ dẫn chàng đi - đúng hơn là điệu chàng - tới dãy phòng của Philippe d'Orléans. Rồi họ đóng cửa vào tiền sảnh, và ở dưới vườn không còn một ai, trừ ngài de Barbanchois tốt bụng vẫn ngáy ngon lành trên thảm cỏ ẩm ướt.

* * *

Cái mà người ta gọi là phòng lớn, hay đúng hơn là phòng thứ nhất của quan Nhiếp chính, là một gian phòng khá rộng mà ngài vẫn quen tiếp các vị bộ trưởng và hội đồng Nhiếp chính.

Khi Lagardère vào thì đã có nhiều người, điều đó có vẻ giống như một phiên tòa.

Mười mười lăm người trang bị vũ khí tới tận rặng vây quanh Lagardère. Chỉ có một người phụ nữ duy nhất: vương phi de Gonzague ngồi phía bên phải quan Nhiếp chính.

- Thưa ngài, - ông ta đột ngột nói khi nhìn thấy Lagardère, - chúng ta không đặt ra điều kiện là ngài đến quá rối lễ hội của chúng tôi. Điều đó khiến chúng tôi sớm phải hối hận là đã tỏ ra khoan dung với ngài. Từ lúc bị bắt giữ, khuôn mặt Lagardère đã hóa đá.

Nhưng quan Nhiếp chính vốn rất lười biếng và đang muốn ngủ, ngài không thể dừng lại lâu vì chuyện tầm phào này.

- Thưa ngài, - ông ta tiếp tục, - chúng tôi tha thứ cho ngài về tất cả những chuyện đó; nhưng xin hãy cẩn thận, có một điều mà chúng tôi sẽ không tha thứ cho ngài được. Ngài đã hứa với vương phi de Gonzague là ngài sẽ trao lại con gái cho bà. Có đúng vậy không?

- Vâng, thưa đức ông, tôi đã hứa như thế.

- Ngài đã phái đến ta một người đưa tin, và người đó đã nhân danh ngài hứa cùng một điều đó. Ngài có thừa nhận không?

- Vâng, thưa đức ông.

- Ngài đoán rằng, ta nghĩ thế, ngài đang đứng trước một phiên tòa. Tiểu thư de Nevers đâu?

- Tôi không biết. - Lagardère đáp.

- ông ta nói dối! - Vương phi háng hái hét lên..- Không, thưa bà. Tôi đã hứa hẹn một điều không thuộc về mình, tất cả chỉ có thế. Trong đám người có tiếng xì xào phản bác.

Henri cất cao giọng nói tiếp và đưa mắt nhìn xung quanh:

- Tôi không quen biết tiểu thư de Nevers.

Quan Nhiếp chính nghiêm khắc nhìn La-gardère:

- Thưa ngài, - ông ta nói, - xin hãy nghĩ kỹ những gì ngài nói.

- Thưa đức ông, suy nghĩ không làm được gì thêm cho sự thật và cũng không bớt mất được gì: tôi đã nói sự thật.

- Đức ông chịu được thế sao? - Vương phi nói, khó khăn lắm bà mới kiềm chế được. - Tôi xin lấy danh dự, tôi xin lấy sự cứu rỗi ra thề, ông ta nói dối. ông ta biết con gái tôi ở đâu, vì ông ta vừa mới nói với tôi thế, cách đây mười bước, ở dưới vườn.

- Hãy trả lời đi, - quan Nhiếp chính ra lệnh.

- Lúc ấy cũng như bây giờ, - Lagardère đáp, - tôi đều nói sự thật, lúc ấy tôi vẫn còn hy vọng thực hiện được lời hứa của mình.

- Thế còn bây giờ? - Vương phi lấp bắp, bà như phát khùng.

- Bây giờ, tôi không còn hy vọng nữa.

Quan Nhiếp chính nhắc nhở:

- Chỉ bằng vào những hy vọng mơ hồ mà ngài đã viết cho quan Nhiếp chính Pháp quốc sao? Khi ngài cho người đến nói với ta: "Con gái của bạn ngài sẽ được trao lại..." - Tôi đã hy vọng sẽ là như thế.

- Ngài đã hy vọng!

- Nhưng, thưa đức ông, - vương phi thốt lên, tay vịn vào nhau, - ngài không thấy ông ta đánh cắp con gái của tôi sao? ông ta đang giấu nó!

Chính ông ta là người tôi đã trao con gái mình vào cái đêm chồng tôi bị sát hại; tôi vẫn nhớ mà! Tôi biết và tôi thề là như thế!

Thái dương Lagardère khẽ co giật mà không ai nhận thấy. Những giọt mồ hôi đọng lại dưới tóc chàng, nhưng chàng vẫn bình thản trả lời:

- Vương phi nhầm rồi.

- ôi! - Bà nói, tức phát điên lên, - không thể nhầm người này được!

- Chỉ cần một nhân chứng..., - quan Nhiếp chính bắt đầu.

Ngài dừng lại vì Henri đã đứng thẳng người lên, nhìn Gonzague vừa hiện ra ở cửa chính với vẻ khiêu khích. Gonzague vào đã gây ít

hiều ấn tượng. ông ta cúi chào từ xa vương phi vợ mình và Philippe d'Orléans, rồi đứng lại bên cửa.

Mắt ông ta bắt gặp ánh mắt Henri, chàng nói bằng một giọng thách thức:

- Vậy hãy cho nhân chứng ra đi, và thách nhân chứng dám nhận ta đây!

Tuy nhiên trong phòng vẫn yên lặng. Bên cửa sổ có một sự xáo động nhỏ. Gonzague lại gần ngưỡng cửa, và khuôn mặt vàng vọt của Pey-rolles lộ ra khỏi bóng tối.

- Cô ta ở trong tay chúng ta! - Y khẽ nói.

- Còn giấy tờ?

- Cả giấy tờ nữa.

Gonzague mừng rỡ cả hai má.

- Thề với cái chết của Chúa! - ông ta thốt lên, - chẳng phải ta đã có lý khi bảo người gã gù này đáng giá bằng vàng?

- Không có ai trả lời, ngài thấy rồi đấy, thưa đức ông, - Lagardère nói.

- Vì ngài là quan tòa, xin hãy công bằng. Vào lúc này trước mặt ngài có gì? Một chính nhân quân tử tội nghiệp bị lừa, cũng như chính ngài, vì niềm hy vọng của mình.

Tôi những tưởng có thể nhờ cậy vào một tình cảm lẽ ra là tinh khiết và mãnh liệt hơn tất cả, tôi đã hứa với sự táo bạo của một người mong muốn được đền đáp...

Chàng dừng lại và cố gắng nói tiếp:

- Bởi vì tôi nghĩ mình có quyền được đền đáp.

Lagardère cố gắng hết sức mình và tiếp tục:

- Số phận đã chơi khăm tôi, thưa đức ông; đó là tất cả tội lỗi của tôi.

Điều mà tôi những tưởng nắm giữ được đã thoát khỏi tôi. Tôi tự trừng phạt mình, và trở về nơi sống lưu vong.

- Tôi quý gói trước ngài, thưa đức ông... -Vương phi bắt đầu.

- Thôi đi, bà! - Philippe d'Orléans ngắt lời.

Ông ra hiệu giữ im lặng bằng một cử chỉ uy nghi, và ai nấy đều ngậm miệng lại. Hướng về phía Lagardère, ông nói tiếp:

- Thưa ngài, ngài là một chính nhân quân tử, ít nhất thì đó cũng là điều ngài nói. Nhưng những gì ngài làm lại không xứng với một người quân tử. Hãy chịu sự trừng phạt bằng chính sự xấu hổ của mình. Kiểm đầu, thưa ngài!

Lagardère lau mồ hôi đầm đìa trên trán. Khi chàng tháo dây lưng đeo kiếm, một giọt nước mắt lăn trên má chàng..Nhìn thấy Lagardère giao kiếm cho hầu tước Bonnavet, Chaverny quay mắt đi.

Trong giây lát, mọi người tưởng Lagardère sẽ đập nát những hàng

cột trong gian phòng.

- Thừa đức ông, - chàng cúi người nói, - tôi chấp nhận phán quyết của Điện hạ. Chàng đi ra phía cửa giữa đám đông im phăng phắc. Trước đó quan Nhiếp chính đã nói nhỏ với vương phi: "Xin bà chớ lo, sẽ có người bám theo hẳn".

Đến giữa phòng, Lagardère chạm trán hoàng thân de Gonzague, ông ta vừa rời chỗ Peyrolles.

- Thừa Điện hạ, - Gonzague hướng về phía công tước d'Orléans nói, - tôi cản đường người này.

Taranne thúc khuỷu tay Oriol.

- Ngài hầu tước bé nhỏ điên mất rồi, - ông ta thì thầm.

- Tại sao ngài cản đường người này? - Quan Nhiếp chính hỏi.

- Bởi vì đức tin của ngài đã nhầm, thừa đức ông, - Gonzague đáp. - Việc tước danh hiệu quý tộc không phải là sự trừng phạt thích hợp với những tên sát nhân!

Khắp gian phòng nháo nhác cả lên và quan Nhiếp chính đứng dậy.

- Kẻ này là một tên giết người! - Gonzague kết thúc và kẻ lười kiếm trần lên vai Lagardère.

Giữa toàn thể đám đông huyền não - vì những người theo Gonzague đều hò hét và tỏ ra lên án, Lagardère bỗng phá lên cười sảng sặc. Chàng gạt kẻ lười kiếm ra và túm lấy cổ tay Gonzague xiết mạnh đến nỗi thanh kiếm rơi xuống.

Chàng dẫn Gonzague hay đúng hơn là điệu ông ta tới sát bàn, chỉ vào bàn tay ông ta mà do đau đã phải xòe ra, chàng nói, ngón tay chỉ vào vết sẹo sâu hoắm:

- Vết tích của tôi! Tôi đã nhận ra vết tích của mình!

ánh mắt quan Nhiếp chính sầm tối. Mọi người nín thở.

- Gonzague tiêu rồi! - Chaverny thì thào.

Gonzague tỏ ra táo bạo phi thường.

- Thừa Điện hạ, - ông ta nói, - đã mười tám năm tôi chờ đợi điều này! Philippe, người anh em của chúng ta sẽ được trả thù. Tôi đã bị vết thương này khi bảo vệ mạng sống của Nevers.

Bàn tay Lagardère bỗng nói lỏng và cánh tay buông thõng dọc bên sườn. Chàng đứng đực ra trong giây lát, trong khi một tiếng thét lớn cất lên trong gian phòng:

- Kẻ sát hại Nevers! Kẻ sát hại Nevers!

Vương phi lấy tay bưng mặt về kinh hoàng.

Bà không nhúc nhích. Bà ngất lịm đi. Lagardère dường như bừng tỉnh khi các cung thủ do Bon-nivet dẫn đầu vây lấy chàng theo hiệu lệnh của quan Nhiếp chính.

- Đồ đê tiện! - Chàng gầm lên.

Rồi đẩy Bonnivet bắn xa chục bước khi ông ta định tra còng vào tay chàng:

- Tránh ra! - Chàng thét vang như sấm, - kẻ nào muốn chết thì cứ chạm vào ta!

Chàng quay về phía Philippe d'Orléans nói thêm:

- Thưa đức ông, tôi có giấy thông hành của Điện hạ đây.

Nói đoạn, chàng rút từ trong túi áo chèn ra tấm da mà chàng đã gấp lại.

- Người này được tự do, dù ông ta có trở nên thế nào đi nữa! -

Chàng cất cao giọng đọc.

- Ngài đã viết, ngài đã ký.

- Lạ thật! - Gonzague nói.

- Một khi có sự lừa đảo..., - Tresmes và Machault để thêm.

Quan Nhiếp chính ra hiệu buộc họ im lặng.

- Các vị muốn rằng họ có lý khi bảo Philippe d'Orléans không giữ lời sao? - Ngài thốt lên. - Như đã được viết, như đã được ký, người này được tự do. ông ta có bốn mươi tám tiếng để ra khỏi biên giới.

Lagardère không nhúc nhích.

- Ngài nghe ta nói rồi đấy, - quan Nhiếp chính nghiêm khắc nói, - hãy đi đi!

Lagardère chậm rãi xé tấm giấy thông hành và vứt các mảnh vụn xuống chân quan Nhiếp chính.

Chàng chào quan Nhiếp chính, lấy tay gạt những kẻ vây quanh ra và nói:

- Tránh ra, ta có quyền đi.

Gonzague đã đi trước chàng, Gonzague đã biến mất.

Quan Nhiếp chính ngấm nghĩ một lát, rồi ngài nói, tay áp lên trán:

- Các vị, đây quả là một chuyện lạ lùng!

- Một tên trơ tráo! - Trung sĩ cảnh sát Machault lẩm bẩm.

- Hoặc giả một dũng sĩ thời xa xưa, - quan Nhiếp chính nghĩ thành tiếng. - Chúng ta sẽ xem xét việc này vào ngày mai.

Lagardère một mình và không vũ khí bước xuống những bậc thang rộng của tòa nhà. ở dưới sảnh, chàng thấy tụ tập Peyrolles, Taranne, Mon-taubert, Gironne... Ba quân hầu gác lối vào hành lang dẫn đến chỗ ở của bác Le Bréant. Gonzague đứng giữa sảnh, tay lăm lăm kiếm. Cổng lớn dẫn ra vườn đã được mở. Tất cả bốc mùi hiểm độc của một cuộc mai phục. Không những Lagardère không buồn để ý đến điều đó. Sự dũng cảm của chàng có nhược điểm của nó: chàng tưởng mình không thể bị thương tổn. Chàng tiến thẳng tới chỗ

Gonzague, ông ta chĩa kiếm ra trước chàng.

- Đừng có quá vội thế, ngài Lagardère, - ông ta nói, - chúng ta có chuyện phải nói với nhau.

Tất cả các lối ra đều được khóa, và không ai nghe thấy chúng ta, trừ những người bạn trung thành này, chúng ta có thể nói chuyện thẳng thắn với nhau.

Ông ta cười mỉa mai cay độc và ác ý. La-gardère re dừng lại và khoanh hai tay trước ngực:

- Quan Nhiếp chính đã mở các cửa cho ngài, - Gonzague tiếp tục, - nhưng tôi thì đóng lại trước ngài! Cũng như quan Nhiếp chính, tôi là bạn của Nevers và tôi cũng có quyền trả thù cho cái chết của anh ấy.

Đừng có gọi ta là đồ đê tiện, - ông ta cắt ngang, - chỉ vô ích thôi; chúng ta biết rằng những kẻ bị thua luôn luôn chửi rủa khi đánh bại.

Ngài Lagardère, ngài có muốn tôi nói với ngài một điều sẽ làm cho lương tâm ngài được nhẹ nhõm không? Ngài tưởng rằng ngài đã nói dối, đã nói dối ra trò khi bảo rằng Aurore không...

Mặt Henri biến sắc.

- Thế mà, - Gonzague tiếp tục tận hưởng một cách độc ác thắng lợi của mình, - ngài chỉ gây ra một sự thiếu chính xác nhỏ, một chút sắc thái, một thứ không là gì! Giá như ngài nói không còn thay vì không, giá như ngài nói:

"Aurore không còn thuộc về tôi..." Rồi ông ta nói tiếp, vẫn với giọng chế giễu:

- Trời ơi, phải, chúng tôi đã thắng được một ván bài đẹp. Aurore thuộc về chúng tôi...

- Aurore! - Lagardère thét lên bằng một giọng tắc nghẹn.

- Aurore và một số giấy tờ...

Nghe đến đây, Lagardère run lên và xông tới Gonzague, quật ông ta ngã vật ra đằng sau. Bằng một cú nhảy, Lagardère vọt qua người ông ta và biến vào trong vườn. Gonzague mỉm cười đứng dậy.

- Không có lối thoát chứ? - ông ta hỏi Pey-rolles đang đứng ngoài ngưỡng cửa..- Không có lối thoát.

- Dưới đây bọn chúng có bao nhiêu người?

- Năm, - Peyrolles trả lời, đồng tai lên nghe.

- Được, thế là đủ; hấn ta không có kiếm.

Cả hai đi ra ngoài để nghe cho gần hơn.

- Sao chúng nó chậm thế nhỉ? - Gonzague lẩm bẩm.

- Ngài cảm thấy lâu đấy thôi, - Peyrolles nói.

- Bọn chúng ở dưới kia, phía sau lều.

- Người giữ cô gái ở đâu? - Cocardasse hỏi, như thể ông ta muốn nói

chuyện để giấu nổi bồn chồn.

- Phở Chantre, cổng vào cùng một ngôi nhà.

- Cô ta được bảo vệ tốt chứ?

- Hai tay kiếm rấn mặt nhưng đã đánh bài chuồn khi chúng tôi nói cho chúng biết rằng Lagardère bị đả thương.

- Người không nhìn thấy mặt chúng à?

- Không, bọn chúng đeo mặt nạ kín mít.

- Thế còn các giấy tờ, chúng ở đâu?

Peyrolles không kịp trả lời: một tiếng kêu hấp hối phát ra từ phía sau căn lều theo lối của thổ dân da đỏ, bên cạnh chái phòng của bác Le Bréant. Tóc Gonzague dựng ngược lên.

- Có thể đây là một tên trong bọn ta, - Peyrolles thì thào, toàn thân run bần.

- Không, - hoàng thân nói, - ta đã nhận ra giọng hắn.

Đúng lúc ấy, năm bóng đen chặn viên trường Diane.

- Ai chỉ huy? - Gonzague hỏi.

- Gendry, - Peyrolles đáp.

Gendry là một gã hộ pháp, từng làm cai lính gác.

- Được đấy, - gã nói. - Một chiếc cang và hai người: chúng ta sắp loại được hắn.

- Oriol! - Gonzague gọi, - Montaubert!

Cả hai chạy lại.

- Các anh sẽ khiêng cang, - Gonzague bảo chúng.

Oriol bạc nhược, Montaubert bất mãn nhấc cang lên, Gendry dẫn chúng đi sâu vào các bụi cây.

- Hắn vẫn còn nóng, đi nào!

Oriol và Montaubert cất bước. Chúng đi tới tòa nhà cùng với gánh nặng mang theo.

Có điều gì đó khiến chúng rất lo sợ. Khi đi ngang qua trước chái phòng dân dã của bác Le Bréant, chúng đã nghe thấy tiếng lá khô loạt soạt.

Chúng tin chắc rằng những bước chân ngắn và mau lẹ đã bám theo chúng từ lúc đó. Quả thật, gã gù đã theo sát gót chúng khi chúng leo lên bậc thềm. Gã gù trông tái nhợt và dường như phải khó khăn lắm mới đứng vững được. Tuy nhiên gã vẫn giữ nguyên tiếng cười the thé chói tai. Không có Gonzague, mọi người chẳng coi hắn ra gì. Gã nói với Gonzague bấy giờ chẳng hề để ý đến việc giọng gã lạc hẳn đi:

- Thế nào, thế nào, ông ta đến rồi chứ?

Tay gã giật giật chỉ vào cái thây mà Gendry vừa ném một chiếc áo

choàng lên. Gonzague vỗ lên vai gã. Gã gù lão đảo và suýt chút nữa thì ngã quy.

Tất cả đi vào hành lang. Ngài de Gonzague trở về dinh thự cùng với Peyrolles. Oriol, Mon-taubert và Gendry có nhiệm vụ mang cái xác ra sông Seine. Bọn chúng đi theo phố Pierre-Lescot.

Đến nơi, chúng tưởng muốn tắt thở. Trả cho mỗi tên một đồng pixton, viên cựu đội trưởng lính gác cho phép chúng đặt cái thây lên một đồng gạch vỡ. Hắn nhắc chiếc áo choàng lên, mọi người mang cáng vát ra một chỗ xa hơn rồi đi ngủ.

Đó là lý do vì sao, sáng hôm sau, ngài nam tước de Barbanchois, chẳng hề hay biết chuyện gì đã xảy ra, thức dậy giữa đường phố Pierre-Le-scot nhóp nhúa, trong một tình trạng mà chúng tôi không cần phải tả. Ông ta chính là cái xác mà Oriol và Montaubert đã khiêng trên cáng.

Gã gù ra cuối cùng, theo lối cổng nhỏ của bác Le Bréant.

Từ góc cung điện đến chỗ ở của ngài de Lagardère trên phố Chantre chỉ cách có mười bước. Gã bò bằng cả chân và tay lên thang gác dẫn đến phòng của kiểm sự Louis. Khi đi qua, gã thấy cửa mở ra đường đã bị phá và mở toang.

Cửa căn nhà của kiểm sự Louis mở toang và cũng bị phá. Gã gù vào phòng đầu tiên. Cửa căn phòng thứ hai, nơi không ai được phép vào, bị hất vào bên trong. Gã gù đứng dựa vào khung cửa, hòng gã thở hắt ra. Gã khụy gối và cứ thế bò tới chiếc rương đã từng đựng một cái gói được niêm phong bằng ba dấu xi lớn. Chiếc rương bị phá vỡ bằng rìu; cái gói đã biến mất. Gã gù nằm dài ra trên sàn như một tội nhân khôn khổ đang chờ đòn trí mạng.

Chuông nhà thờ điện Louvre điểm năm giờ sáng. Những ánh ban mai đầu tiên ló rạng. Chạm.chập, hết sức chạm chập, gã gù chống tay đứng dậy. Gã đã cởi được hàng khuy bộ đồ len đen, và lôi ra một chiếc áo chèn bằng xa tanh trắng thấm đẫm máu. Có thể đoán rằng chiếc áo chèn bóng bẩy ấy đã được vò nhàu để bịt một vết thương rộng.

Rên rỉ và xuýt xoa, gã gù lần tới bên một chiếc thùng và tìm được khăn và ít nước. Ít ra thì gã cũng có thứ để lau vết thương, máu đã thấm đẫm chiếc áo chèn.

Chiếc áo chèn là của Lagardère, nhưng vết thương thì rỉ máu trên vai gã gù. Gã gắng sức băng vết thương và uống một ngụm nước. Rồi gã ngồi xụp xuống, cảm thấy dễ chịu hơn đôi chút.

- Thế đấy! - Gã thì thầm, - trơ trọi! Bọn chúng đã lấy của ta tất cả: vũ khí và trái tim.

Gã nặng nề gục đầu giữa hai tay. Rồi gã đứng thẳng người lên chỉ để nói:

- Chúa ơi, xin hãy ở bên con! Con chỉ có hai mươi tư giờ để bắt đầu lại nhiệm vụ của mình suốt mười tám năm qua.

Chương 5

Cocardasse và Passepoil tìm một cái cây

Tại dinh Gonzague người ta làm việc thâu đêm. Các quầy đã được ngăn. Từ sáng sớm, mỗi thương nhân đều đến sắp đặt đồ đạc trên diện tích chưa đầy hai mươi thước vuông của mình.

Ngay cả gian sảnh lớn cũng có các ngăn mới tinh, ở đó sặc mùi hăng hắc của gỗ thông bào.

Khắp các khu vườn cũng cùng một công việc trần thiết như thế.

Và tất cả những hoạt động đó diễn ra từ sáng sớm. Những kẻ môi giới không thiếu gì.

Người ta rồi rít, chê bai, người ta bán, mua, lừa lọc: tóm lại, người ta làm ăn.

Trong lúc đó, Gendry đang báo cáo lại sự việc với Peyrolles. Hắn thuật lại việc hai tên lính mới thăm hại, Oriol và Montaubert, đã mang xác Lagardère tới vòm cầu Marion và quăng xuống sông như thế nào. Peyrolles hưởng một nửa số tiền trả cho hai gã đã được chủ thuê. Y trả công cho Gendry và thả hồi hắn. Nhưng trước khi đi, tên này nói:

- Những người sống tử tế hiếm lắm. Đằng kia, bên dưới cửa sổ của ngài có một cựu binh thuộc đại đội tôi mà khi cần đến có thể giúp ngài một tay ra trò.

- Mi gọi hắn là gì?

- La Baleine. Gã khỏe và ngu dần như một con bò.

- Mướn gã đi, - Peyrolles trả lời. - Chỉ là để đề phòng, vì ta hy vọng chúng ta đã xong xuôi với tất cả những trò chém giết này.

- Tôi, - Gendry nói, - thì lại hy vọng điều ngược lại. Tôi sẽ mướn La Baleine.

Peyrolles đứng dậy và đi tới chỗ chủ. Y thật ngạc nhiên khi biết rằng những tên khác đã đi trước hắn. Hoàng thân de Gonzague, quả thật, đang thuyết giảng cho hai người bạn của chúng ta, Cocardasse và Passepoil.

- Các vị đã nghe ta nói rồi đấy, - Gonzague nói, vẻ mệt mỏi. - Ngay sáng nay các vị phải có được tin tức, những tin tức chắc chắn, những chứng cứ hiển nhiên. Ta muốn biết hắn còn sống hay đã chết. Cocardasse và Passepoil chào với đầy đủ lễ bộ và kiểu cách đã biến

chúng thành những tên giết người phong nhã nhất châu Âu. Chúng ưỡn thẳng người bước qua ngai Peyrolles và đi ra.

- Tại hạ xin được hỏi đức ông, - Peyrolles nói, mặt y đã tái mét, - đức ông vừa nói về ai thế: còn sống hay đã chết?

- Ta nói về hiệp sĩ Lagardère, - Gonzague đáp, đầu lại ngả lên ghế.

- Nhưng, - Peyrolles kinh hãi nói, - vì sao lại có sự nghi ngờ này? Tại hạ vừa trả công cho Gendry.

- Gendry là một thằng đều, còn người, người đã lỗi thời rồi, Peyrolles của ta. Chúng ta đã được phục vụ tồi. Trong lúc người ngủ thì sáng nay ta đã làm việc. Ta đã gặp Oriol và ta đã gặp Montaubert. Tại sao người của chúng ta không theo chúng đến tận sông Seine?

- Có phải đức ông nghi ngờ điều gì về quan Nhiếp chính? - Peyrolles hỏi.

- Nghe đây, - Gonzague nói và chống khuỷu tay nhôm dậy, - ta thề với người trước Chúa, nếu ta rớt, người sẽ toi!

Peyrolles lùi lại ba bước. Mắt gã lờ ra khỏi trông. Gonzague đột nhiên cười phá lên..- Người sẽ thấy ngay đây thôi sự việc gấp gáp như thế nào, đêm qua chúng ta đã bị phản bội.

- Phản bội? - Peyrolles thốt lên, - nhưng do ai?

- Do Gendry, Oriol và Montaubert.

- Nhưng làm sao đức ông biết...?

- Ta chẳng biết gì hết, trừ một việc là người của chúng ta đã không làm tròn nhiệm vụ.

- Gendry vừa khẳng định với tại hạ rằng hắn đã mang cái thây tới vòm cầu Marion.

- Gendry đã nói dối. Ta không biết gì hết; thú thực ta thậm chí còn phải từ bỏ hy vọng sẽ rũ khỏi cái tên Lagardère quỷ quái này...

- Thế những mối nghi ngờ này từ đâu ra?

Gonzague lấy từ dưới gối ra một tờ giấy vo viên và chậm rãi trải nó ra. - Ta chưa từng gặp người nào lại muốn nhạo báng ta, - ông ta lẩm bẩm. - Cái trò tinh nghịch như thế này quả là một trò chơi nguy hiểm đối với hoàng thân de Gonzague!

Peyrolles đợi ông ta giải thích rõ hơn.

- Mặt khác, - Gonzague tiếp tục, - cái gã Gendry này chí ít cũng là một tay kiếm chắc chắn. Chúng ta đã nghe thấy tiếng kêu hấp hối...

Gonzague đưa cho y tờ giấy đã được trải ra, và Peyrolles đọc nghiêng ngáu.

Tờ giấy ấy ghi một danh sách gồm chín cái tên.

Hai cái tên cuối cùng "Peyrolles và hoàng thân de Gonzague" được viết bằng mực đỏ hoặc máu. Tiếp đó không có tên thành phố, vì

người trả thù còn chưa biết sẽ trừng phạt chúng ở đâu.

Bảy cái tên đầu viết bằng mực đen, được đánh dấu bằng một chữ thập đỏ.

- Làm sao đức ông nhận được tờ giấy này?

- Y hỏi.

Gonzague chỉ ra cửa sổ đối diện với giường của ông ta mà một trong những ô kính đã bị vỡ.

Peyrolles hiểu ra và đưa mắt dò tìm trên thảm, giữa các mảnh kính vỡ y thấy ngay một viên sỏi.

- Vì thế mà ta thức dậy, - Gonzague nói. - Ta đã đọc, và chợt nghĩ ra là Lagardère có thể đã thoát.

Peyrolles cúi gằm đầu.

- Trừ khi, - Gonzague tiếp tục, - tờ giấy tào bạo này đã được thực hiện bởi một kẻ đồng lõa nào đó không biết về số phận của chủ mình.

- Chúng ta hãy hy vọng là thế. - Peyrolles lẩm bầm..- Bất luận thế nào, ta đã lập tức triệu Oriol và Montaubert đến. Ta làm ra vẻ không biết gì hết; ta đã đùa cợt, đã đưa đẩy chúng, chúng đã thú thực với ta rằng đã để cái xác trên một đồng gạch vụn trên phố Pierre-Lescot. Bàn tay Peyrolles nắm lại đấm lên đầu gối.

- Chỉ còn thiếu có nước ấy! - Y kêu lên. - Một người bị thương có thể sống lại được.

- Lát nữa thôi chúng ta sẽ biết sự thật, -Gonzague nói. - Cocardasse và Passepoil đã đi làm việc đó.

Ông ta rung chuông và nói với người hầu vừa bước vào.

- Hãy chuẩn bị kiệu cho ta! Người, người bạn Peyrolles của ta, - ông ta nói, - người hãy tới chỗ vương phi chuyển tới bà, theo thông lệ, lời kính thăm của ta. Hãy giương mắt nhìn cho kỹ. Rồi người sẽ cho ta biết phòng đợi của vương phi trông ra sao và người hầu gái của vương phi trả lời người bằng giọng điệu như thế nào.

- Như thế sẽ lâu đấy.

- Như thế sẽ nhanh thôi. Ta cần gặp các bạn hữu của mình, những người bạn tốt của ta.

- Thưa đức ông, - Peyrolles nói, - trước khi đi, hãy cho phép tại hạ cảnh báo đức ông về hai tên vô lại này...

- Cocardasse và Passepoil ấy à? Ta biết là chúng đã xử tệ với người, tội nghiệp Peyrolles của ta.

- Không phải chuyện ấy. Có điều gì đó bảo với tại hạ rằng bọn chúng đã phản bội. Vả lại, nếu như cần một bằng chứng, thì bọn chúng đã tham gia vào vụ hào Caylus, song tại hạ không hề thấy chúng trên

danh sách những người chết.

Gonzague nhìn viên sỏi ngấm ngấm, rồi vội vàng mở tờ giấy mà ông ta đã lấy lại.

- Có thể thật, - ông ta lẩm bẩm, - không có tên chúng ở đây. Nhưng nếu Lagardère đã lập bản danh sách này và hai tên đó là người của Lagardère, thì hẳn phải đưa tên chúng vào đầu tiên để không gây nghi ngờ.

- Việc này quá tinh vi, thừa đức ông. Chúng ta không nên bỏ qua bất cứ chi tiết nào trong cuộc chiến một mất một còn này. Lại còn cái kẻ kỳ quái kia nữa, cái gã gù xen vào việc của đức ông cứ như là bố tướng ấy...

- Người làm ta nhớ ra, - Gonzague ngắt lời.

- Cần phải để cho kẻ này dốc sạch túi tiền ra cho ta.

Ông ta nhìn qua ô cửa. Gã gù đang đứng ngay đây và lên nhìn sắc như dao về phía cửa sổ buồng Gonzague. Nhìn thấy ông ta, gã gù hạ mắt xuống và cúi chào kính cẩn.

Gonzague lại nhìn viên sỏi.

- Chúng ta sẽ biết được chuyện đó, - ông ta lẩm bẩm, - chúng ta sẽ biết tất cả những chuyện đó. Ta có ý nghĩ rằng ban ngày sẽ được việc hơn ban đêm. Đi nào, anh bạn Peyrolles của ta; kiệu ta đến rồi, tạm biệt!

Peyrolles nghe theo. Ngài de Gonzague lên kiệu và tới tòa nhà của dona Crus.

Cocardasse và Passepoil đã hứa sẽ làm việc bằng hai để ngài de Gonzague hết nghi ngờ.

Họ là những kẻ giữ lời. Ngồi nốc rượu trong một tửu quán, mặt chúng mừng vui rạng rỡ.

- Cậu ấy không chết! - Cocardasse nói và nâng cốc.

Và hai tên chạm cốc mừng sức khỏe của hiệp sĩ Henri de Lagardère.

- A! Thật là vô tích sự! - Cocardasse nói tiếp, - chúng mình đáng bị cậu ấy đánh đòn vì tất cả những trò ngu ngốc đã gây ra từ tối qua!

- Khi ấy chúng mình say bét nhè, ông bạn quý của đệ ạ, - Passepoil đáp lại, - mà say thì lại cả tin. Hơn nữa, chúng mình đã để cậu ấy lại trong một tình thế mới tồi tệ làm sao!

- Với cậu ấy liệu có tình thế tồi tệ nào không? - Cocardasse hăng hái hét lên. - Lè lẹ nào! Giá mà bây giờ ta được thấy cậu ấy ngon lành tươi tắn, để lại được nói rằng: "Cậu ấy sẽ thoát!" Gonzague muốn người ta tìm ra cho ông ta xác của kẻ tử thù. Hẳn là ông ta có lý do để mong điều đó. Nếu không thì hai người bạn của chúng ta đã không còn được vui vẻ chạm cốc mừng sức khỏe của chàng

Lagardère còn sống.

Còn về nhiệm vụ thứ hai của chúng: truy tìm hai gã đã bảo vệ Aurore thì cũng đã xong xuôi; Co-cardasse cạn cốc và nói:

- Cần phải tìm ra một câu chuyện, chú mày ạ.

- Hai chứ, - môn đệ Passepoil đáp. - Một cho huynh và một cho đệ.

Vẫn còn quá sớm để trở về dinh. Bọn chúng cần có thời gian tìm kiếm. Cocardasse và Passe-poil mỗi người bắt đầu cấu tứ câu chuyện của mình.

* * *

Đã năm giờ chiều. Tiếng chuông đầu tiên báo đóng cửa vang lên trong dinh thự của Gon-zague..- Họ sắp đóng cửa! Đóng cửa! - Đám đông huyên náo. - Mau lên nào! Mau lên nào!

Gonzague và Peyrolles đứng trông coi người ta đóng cửa.

- Ngài không muốn nói gì với tại hạ về hầu tước Chaverny sao, thưa đức ông? - Peyrolles hỏi.

- Chaverny? - Gonzague lơ đãng nói. - A!

Phải, Chaverny. Lát nữa hãy nhắc ta là cần phải nói chuyện với gã gù.

- Thế còn cô gái? Để cô ta ở tòa nhà đó không nguy hiểm sao?

- Rất nguy hiểm. Nhưng cô ta sẽ không ở đấy lâu. Trong lúc ta nghĩ về việc này, Peyrolles, chúng ta sẽ đi ăn tối ở chỗ dona Cruz, một cuộc gặp mặt thân mật. Hãy chuẩn bị đi.

Peyrolles đi rồi, ngài de Gonzague còn gọi lại.

- Và hãy tìm Chaverny cho ta, - ông ta nói, - dù sống hay chết. Ta cần Chaverny!

Đúng lúc ấy Gonzague nhận thấy gã gù đang nhìn họ.

Gonzague vỗ lên vai gã. Gã gù thốt ra một tiếng kêu đau đớn.

- Người sao thế? - Hoàng thân ngạc nhiên hỏi.

- Một kỷ niệm của vũ hội, thưa đức ông, một chứng đau người.

- Hẳn đã nhảy quá nhiều, - các quý ông tán.

Gonzague quay nhìn họ về khinh bỉ.

- Các vị thích cười nhạo, - ông ta nói, - có thể ta cũng thế. Nhưng biết đâu chúng ta không làm to, và người này có thể sắp cười nhạo chúng ta!

- A! Thưa đức ông..., - Jonas nhún nhường nói.

- Tôi nghĩ sao nói vậy với các vị, - Gonzague tiếp tục, - đây là ông chủ của các vị.

Mọi người lại muốn la ó.

- Đây là ông chủ của các vị! - Hoàng thân nhắc lại. - Mình gã còn được việc cho ta hơn tất cả các vị. Gã đã hứa với chúng ta ngài de

La-gardè re sẽ có mặt ở vũ hội của quan Nhiếp chính, và chúng ta đã có được Lagardère.

- Nếu như đức ông sai khiến chúng tôi..., -Oriol lên tiếng.

- Thừa các vị, - Gonzague tiếp tục mà không trả lời y, - chúng ta không làm được điều mà chúng ta muốn ở ngài de Lagardère. Tôi mong rằng chẳng bao lâu nữa chúng ta sẽ lại thuyết phục được ông ta.

Tất cả mọi người đều nhìn họ dò hỏi.

- Chúng ta có thể nói toạc móng heo, - Gon-zague nói. - Ta định gắn kết với chàng trai này; ta tin anh ta.

Gã gù vênh váo tự hào khi nghe những lời này. Hoàng thân tiếp tục:

- Ta tin, và ta sẽ nói trước anh ta như nói trước các vị: nếu Lagardère không chết, tất cả chúng ta có nguy cơ đi tong.

Im lặng. Gã gù có vẻ ngạc nhiên hơn tất cả.

- Vậy ngài chịu để cho hấn thoát sao? - Gã khế hỏi.

- Ta không biết nữa. Bọn thuộc hạ thì lè mề chậm chạp khiến ta đâm lo. Ta sẵn sàng dốc hầu bao ra để biết có thể dựa vào ai.

- Ờn Chúa, chúng ta khá đông và khá mạnh..., - Navailles định nói.

- Người nói mà không hiểu mình nói gì, -Gonzague ngắt lời. - Ta mong rằng không ai run sợ hơn ta nếu như cuối cùng chúng ta cần phải hạ một cú lớn.

- Trong lúc chờ đợi, - Gonzague tiếp tục, -chúng ta hãy điểm lại tình hình. Anh bạn, anh đã giúp chúng ta rất được việc.

- Việc gì thế ạ, thưa đức ông?...

- Thôi đi, không cần phải khiêm tốn. Anh đã làm việc tốt, hãy yêu cầu thù lao.

Gã gù tay cầm chiếc túi da và bắt đầu lấy tay vặn vẹo.

- Thật ra, - gã áp úng nói, - việc đó có đáng gì.

- Trời đất! - Gonzague kêu lên, - vậy ra mi muốn đòi chúng ta trả công nhiều lắm sao?

Gã gù nhìn thẳng vào ông ta và không đáp.

- Ta đã có lần nói với người, - hoàng thân tiếp tục, ông ta bắt đầu mất kiên nhẫn, - ta không chấp nhận đổi không lấy không. Với ta, mọi sự phục vụ không công là quá đắt, vì nó ẩn giấu một sự phản bội.

Hãy ra giá đi, ta muốn thế.

- Một khi đức ông đã muốn, - gã gù nói vẻ lúng túng, - nhưng làm sao tại hạ có thể đòi hỏi đức ông điều này. - Gã cụp mắt xuống, vặn vẹo cái túi và áp úng: - Đức ông sẽ cười nhạo mất thôi, chắc chắn là thế rồi! Tại hạ là một kẻ bất hạnh!.- Nếu như điều đó tùy thuộc vào ta, ta thề là anh sẽ được hạnh phúc. Có những sự phục vụ không chỉ trả

bằng tiền, - Gonzague nói.

- Thừa đức ông, - gã gù nói giọng thảm thía, - tại hạ xin cảm tạ ngài. Tại hạ không biết gọi nổi đam mê đang dần vật tại hạ là gì.

Navailles phá lên cười.

Gã gù nhìn thẳng vào mặt y.

- Ngài là người đã mang gánh nặng đêm qua, - gã hạ giọng nói.

Oriol tái mặt. Montaubert hét:

- Gã muốn nói gì?

- Anh bạn hãy giải thích đi! - Gonzague ra lệnh.

- Thừa đức ông, - gã gù thực thà đáp, - tại hạ xin được giải thích ngắn thôi. Đức ông biết là đêm qua tại hạ có hân hạnh rời Hoàng Cung cùng một lúc với ngài. Tại hạ nhìn thấy hai quý ông đang khiêng cáng, điều này không được bình thường; tại hạ cho rằng họ đã được thuê làm việc ấy.

- Và hẳn biết?... - Oriol đại dột lên tiếng.

- Trong cáng có gì ấy à? - Gã gù ngắt lời y.

- Đương nhiên rồi. Trong đó có một vị quý tộc già say rượu, người mà sau đó tại hạ đã phải giúp một tay để về được dinh mình.

Gonzague cúi nhìn xuống và tái người. Một vẻ sững sờ tột bậc lan khắp mặt ông ta.

- Và anh bạn có biết ngài de Lagardère ra sao không? Gonzague khẽ hỏi.

- A! A! Gauthier Gendry đâm chém, đánh đấm thì giỏi rồi, - gã gù trả lời. - Tại hạ đã ở gần ông ta khi ông ta ra đồn, một cú đánh rất chuẩn, xin hãy tin lời tại hạ. Những người đức ông phái đi nắm tình hình sẽ kể nốt phần còn lại.

- Thế có bị quỷ tha ma bắt ta cũng không bao giờ dùng con người này, - Navailles đứng sau Gonzague thì thảo. Ý tưởng không có ai nghe thấy. Nhưng gã gù đã trả lời:

- Thế thì ngài nhầm đấy.

Những người khác đều nghĩ như Navailles.

Riêng Gonzague lưỡng lự. Gã gù tiếp tục, như thể muốn đùa giỡn với sự do dự của ông ta.

- Giá như người ta không ngắt lời tại hạ, thì tại hạ đã sớm trả lời những mối ngờ vực của ngài rồi. Khi tại hạ dừng lại trước ngưỡng cửa nhà ngài, thừa đức ông, tại hạ cũng đang lưỡng lự. Liệu tại hạ có sẵn sàng làm mọi thứ, tất tật mọi thứ, để xứng đáng được bước vào chốn bồng lai này không? Và tại hạ đã bước vào, thừa đức ông.

- Bởi vì mi cảm thấy sẵn sàng làm mọi thứ?

- Gonzague ngắt lời.

- Mọi thứ! - Gã gù quả quyết đáp.

- Chúa ơi! Hắn mới thêm khoái lạc và danh vọng quý tộc chưa kìa!

- Đã bốn mươi năm nay tại hạ những mơ cùng mộng; những ước muốn của tại hạ ẩn dưới mái tóc điểm bạc này.

- Nghe đây, - hoàng thân nói, - trước quý tộc có thể mua được; hãy hỏi xin Oriol!

- Tại hạ đâu muốn trước quý tộc được mua, thưa đức ông.

- Này anh bạn, - Gonzague nói, - ta hứa với anh bạn rằng anh bạn sẽ trở thành một nhà quý tộc.

- Đội ơn đức ông. Bao giờ ạ?

- Cần phải có thời gian! - Gonzague nói.

- Tại hạ nôn nóng lắm. Xin đức ông thứ lỗi, ngài vừa mới nói rằng ngài không thích những việc làm không công, điều đó khiến cho tại hạ mạn phép được nêu ra ngay đây công xá của mình.

- Ngay đây, - hoàng thân lại thốt lên, - nhưng không thể như thế được!

- Xin ngài cho phép! Không còn là việc xin trước quý tộc đâu. Gã lại gần và nói bằng một giọng ngọt sớt:

- Không cần phải là quý tộc để ngồi ăn bữa tiệc tối nay, bên ngài Oriol chẳng hạn.

Mọi người phá lên cười, trừ Oriol và hoàng thân.

- Người cũng biết chuyện đó à? - Hoàng thân nhíu mày nói.

- Đôi lời ngẫu nhiên nghe được, - gã gù thì thầm về nhún nhường.

Những người khác đã la hét:

- Tiệc tối à? Tiệc tối à?

Và ông ta nói như thể muốn kích động hơn nữa tính khí lỗ lã thất thường của gã gù:

- Thưa các vị, bữa tối nay không như mọi bữa khác.

- Thế thì sẽ có gì?

- Sẽ có Xa hoàng đến dự với chúng ta chắc? - Sẽ có một đám cưới. - Gonzague nói.

Gã gù rùng mình, nhưng mọi người lại cho là gã rất thêm muốn chuyện đó.

- Một lễ cưới thật sự, - Gonzague trả lời. - Một cuộc hôn nhân thực thụ với những nghi lễ trọng thể.

- Và chúng ta làm lễ cưới cho ai? - Tất cả đồng thanh hỏi. Gã gù nín thở. Đúng lúc Gonzague sắp trả lời thì Peyrolles hiện ra trên thềm hét toáng lên:

- Hoan hô! Hoan hô! Đây rồi hai người của chúng ta!

Cocardasse và Passepoil đứng đằng sau y, mặt hiện vẻ hãnh diện

thần nhiên rất hợp với những người được việc.

- Anh bạn, - Gonzague nói với gã gù, - cả hai chúng ta còn chưa nói xong. Người chớ có đi xa.

- Tại hạ xin chờ lệnh đức ông, - gã gù trả lời.

Gã nghĩ ngợi mung lung trong đầu.

- Dù ông ta có chịu hay không, - gã lại nói với vẻ quả quyết khác thường, - thế có Chúa là ta sẽ đến dự bữa tiệc tối.

- Thế nào, thế nào, có tin gì thế? - Các triều thần tò mò của chúng ta la lối.

- Hai gã này chỉ muốn nói với đức ông thôi, - Peyrolles trả lời.

Cocardasse và Passepoil, đã được ngủ nghê đầy giấc suốt một ngày rông bên bàn rượu ở tiệm Venise, trông tươi mới như những bông hồng.

Họ hãnh diện tiến thẳng tới trước Gonzague và kính cẩn chào ông ta.

- Nào, - hoàng thân bảo chúng, - nói mau đi.

- Nói cho ngắn gọn là thế này, - môn đệ Passepoil nói, - sự thật không bao giờ phải kể lể dài dòng. Những người đi tìm kiếm lúc hai giờ trưa, theo ý tại hạ, chỉ là cưỡi ngựa xem hoa thôi. Sở dĩ tại hạ nghĩ thế là vì có sở cứ. Kinh nghiệm... Nhưng thôi xin không làm rối vấn đề.

Vậy là sáng nay tại hạ ra đi theo lệnh của đức ông. Người bạn quý tộc của tại hạ và tại hạ mới bảo với nhau rằng: "Hai khả năng vẫn tốt hơn là một; mỗi người chúng ta hãy đi riêng một đường". Thế là đến trước chợ Innocents bọn tại hạ chia tay nhau. Tại hạ không biết người bạn quý tộc của tại hạ đã làm được những gì, còn tại hạ thì đi tới Hoàng Cung, ở đó đám thợ đã dỡ bỏ các trang trí của lễ hội. Bọn họ chỉ nói độc một chuyện. Số là người ta đã tìm thấy một vũng máu giữa căn lều theo lối thổ dân da đỏ và chái phòng của người thợ làm vườn kiêm gác cổng, bác Le Bréant. Chuyện hơi bị hay đây: tại hạ chắc đã có một nhát kiếm được xuất ra ở đó. Tại hạ liền đi xem xét vũng máu và thấy có vẻ hợp lý, rồi tại hạ lần theo một dấu vết, a! a! cần phải để mắt lắm mới được, dẫn từ căn lều theo lối thổ dân da đỏ qua sảnh tòa nhà của quan Nhiếp chính đến phố Saint-Honoré.

- Nói ngắn thôi, - Gonzague nói.

- Thừa đức ông, tại hạ đã cố hết sức đấy ạ, chuyện hơi bị hay đây! Trên phố Saint-Honoré có rất nhiều ngựa xe qua lại khiến cho dấu vết bị xóa mất. Tại hạ quyết định ra thẳng sông...

- Qua đâu? - Hoàng thân ngắt lời.

- Qua phố Oratoire, - Passepoil đáp.

Gonzague và đám thuộc hạ đưa mắt nhìn nhau. Môn đệ Passepoil kể tiếp về chất phác:

- Các dấu vết lại tiếp tục xuất hiện trên phố Oratoire, và tại hạ cứ theo đó lần ra tới bờ sông.

ở đó chẳng có gì hết. Tuy nhiên có mấy thủy thủ đang nói chuyện, tại hạ lại gần. Một người có giọng vùng Picardie nói: "Họ có ba người, ông lớn bị thương, sau khi đã cắt hầu bao của ông, bọn chúng ném ông từ trên bờ sông ở quãng đối diện với điện Louvre xuống". Nay các bác, tại hạ hỏi họ, vì trước tiên họ nghĩ tại hạ là mật thám của ngài trung úy cảnh sát. Nhưng tại hạ đã đi xuôi theo bờ sông...

Môn đệ Passepoil cởi cúc chiếc áo chên. Co-cardasse tròn xoe mắt. Gã không chờ đợi điều này. Passepoil lôi từ trong người ra cái mà gã đã tìm được ở căn phòng riêng của Lagardère, sáng nay, trong chuyến thăm thú đầu tiên. Đó không phải là gì khác mà chính là chiếc áo chên bằng xa tanh trắng mà Lagardère đã mặc ở vũ hội của quan Nhiếp chính. Passepoil đã ngâm chiếc áo trong một xô nước ở tiệm rượu Venise. Gã đưa nó cho hoàng thân Gonzague, ông ta bước lùi lại vì kinh hoàng. Ai nấy đều có một tình cảm tương tự, vì mọi người đã nhận ra đích xác di vật của Lagardère.

- Thừa đức ông, - Passepoil khiêm tốn nói, - cái xác quá nặng; tại hạ chỉ có thể mang cái này về.

"A! - Cocardasse nghĩ, - mình có mà theo khurót! Hấn ta khôn thật!" - Và người đã nhìn thấy cái xác? - Ngài Pey-rolles hỏi.

- Nước đục và sâu, - Passepoil đáp. - Xin Chúa thứ lỗi cho con khỏi phải khẳng định một việc mà con không hoàn toàn tin chắc!

- Người còn làm được hơn hấn ta chứ? - Gonzague hỏi Cocardasse về khích bác.

- Thừa đức ông, khi Cocardasse tham gia tìm kiếm, thì anh ta sẽ tìm được một thứ gì khác hơn là mớ quần áo dưới đáy nước.

- Nào hãy xem người đã làm được gì.

- Trước hết, thừa hoàng thân, tại hạ nói chuyện với hai người giống như tại hạ đang có hân hạnh nói chuyện với ngài lúc này. Hai, thứ nhì, tại hạ đã thấy cái thầy...

Hiệp sỹ Lagadere

Chương 6

Lagardère tự mời đến

Passepoil nhìn người bạn quý tộc của mình với một sự ngưỡng phục lẫn vẻ triu mến.

Các bề tôi của Gonzague nhìn nhau kinh ngạc.

Chỉ có những tiếng thì thào kéo dài khuấy động sự im lặng.

Cocardasse vênh cong bộ ria lên một cách kiêu xa.

- Nói vào việc đi, - hoàng thân ra lệnh.

- Việc là thế này, tại hạ đã gặp cậu nhỏ Massabiou khi cậu ta đang xuôi ra ngoại ô tới phố Mathurins. Cậu ta vừa từ nhà tế bần về, trên lưng vẫn còn mang chiếc túi lớn. Thế là, trong lúc Massabiou đi xuôi, thì tại hạ ngược lên tới Val-de-Grâce.

- Vậy là, - Gonzague ngắt lời, - người đã tìm được gì?

- Tại hạ đã tìm được thầy Jean Petit, vị bác sĩ phẫu thuật của đức vua, người đã mổ cái thây mà thằng ranh Massabiou ấy đã bán lại, để chỉ bảo cho các học trò của mình...

- Và người đã nhìn thấy?

- Bằng chính mắt mình.

- Lagardère?

- Vâng... mái tóc vàng hoe, khổ người, khuôn mặt... của hắn ta. Con dao mổ vẫn còn ở trong đây. Cả nhát dao đâm nữa! - Gã nói tiếp và chỉ lên vai với một cử chỉ góm ghê, bởi vì gã đã thấy vẻ ngờ vực làm sầm tối các nét mặt: nhát dao!

Với bọn tại hạ, các vết thương trông cũng nhận ra ngay như là những khuôn mặt vậy!

- Đúng thế, - Gonzague nói.

Mọi người chỉ chờ có lời này. Một tiếng thì thầm mừng rỡ kéo dài trong đám bề tôi.

- Hắn ta chết rồi! Chết hắn rồi!

Ngay cả Gonzague cũng trút ra một tiếng thở dài nhẹ người và ông ta lặp lại: "Chết hắn rồi!".

Ông ta ném hầu bao cho Cocardasse lúc ấy đang được mọi người xúm quanh hỏi han, chúc mừng.

Và ai nấy đều muốn tỏ ra hào phóng rộng rãi với người anh hùng Cocardasse. Bất chấp lòng kiêu hãnh, gã vợ ráo. Một người hầu đi

xuống các bậc thềm. Dưới ấy ngày làm ăn đã bắt đầu.
Người hầu một tay cầm cây đèn, tay kia cầm một chiếc đĩa bạc trên
để một bức thư.

- Thư gửi đức ông, - người hầu nói.

Đám bày tôi lắng đi. Gonzague cầm lá thư lên và mở ra. Mặt ông ta
biến sắc, rồi trở lại bình thường ngay. Ông ta liếc nhìn Cocardasse
bằng một ánh mắt sắc như dao. Môn đệ Passepoil sồn da gà.

- Lại đây! - Gonzague nói.

Cocardasse nhanh nhẩu tiến lại.

- Người có biết đọc không? - Hoàng thân hỏi, miệng mỉm cười cay
đắng.

Gã tiến lại ngang tầm chiếu sáng của cây đèn và cất giọng đọc to và
rành rọt:

- Thưa hoàng thân, để giải quyết một lần cho xong các món nợ nần
giữa chúng ta, tôi tự mời mình tới dự bữa tiệc tối nay của ngài. Tôi sẽ
tới chỗ ngài vào lúc chín giờ.

- Chữ ký? - Các giọng đồng thời hét lên.

Cocardasse kết thúc:

- Hiệp sĩ Henri de Lagardère!

Ai nấy đều lặp lại cái tên mà giờ đây đã trở thành ngáo ộp. Khấp
phòng im phăng phắc..- Thế nào, - Gonzague quay sang hai gã nói, -
các vị nói sao về chuyện này?

- Tại hạ nói rằng, - Passepoil nhỏ nhẹ đáp, - con người vốn hay mắc
sai lầm. Tại hạ đã bẩm báo sự thật một cách trung thành. Vả lại chiếc
áo chèn này là một bằng chứng không thể bác bỏ.

- Nhưng còn lá thư này? - Gonzague nhú mày nói.

- Hai tên đều này đã lừa ngài từ lâu rồi, - Peyrolles nói thảm vào tai
ông ta.

- Hãy làm theo ta, - Cocardasse hạ thấp giọng bảo Passepoil, - tới
lúc rồi.

Cả hai gã tiến tới, trịnh trọng khoác lại áo choàng và đến đứng trước
Gonzague.

- Thưa đức ông, - Cocardasse nói, - ba mươi năm xử sự đường
hoàng, thậm chí tại hạ còn dám nói là đáng kính nữa, biện hộ cho hai
con người chính trực này mà xét bề ngoài thì dường như là có tội.
Không thể chỉ vì một ngày mà làm lu mờ cả cuộc đời người ta như
thế được!

- Thôi được, - Gonzague nói, - các người hãy theo chúng ta vào
trong nhà; sự kiện sẽ phán xử.

Hai gã lao vào vòng tay nhau và ôm hôn nhau thắm thiết. Nhưng

không phải chúng là người mà Gonzague để ý vào lúc này; ông ta bức tức nhìn về mặt thảm hại của lũ bầy tôi trung thành.

- Các vị sợ à? - Gonzague hỏi.

Các nhà quý tộc rùng mình. Navailles nói:

- Hãy cẩn thận, thưa đức ông!

- Chính các vị hãy cẩn thận, hỡi các bạn của ta! - ông ta hét lên. -

Hãy nhớ tới những gì ta đã nói với các vị hôm qua, ở đại sảnh của ta:

Tuyệt đối phục tùng! Ta là đầu, các vị là tay chân. Đã có sự thỏa thuận giữa chúng ta.

- Không ai có ý định phá vỡ thỏa thuận, - Taranne nói, - nhưng...

- Không nhưng gì hết! Ta không muốn điều đó. Hãy nghĩ kỹ những gì ta đã nói và những gì ta sắp nói với các vị. Hôm qua các vị còn có thể tách khỏi ta, nhưng hôm nay thì không: các vị đã biết điều bí mật của ta. Hôm nay ai không theo ta là người chống lại ta. Nếu đêm nay ai không tới khi được gọi...

- %o! - Navailles nói, - sẽ không có ai là không tới..Lúc ấy mọi người liền nghĩ tới Chaverny.

- Chaverny! Chaverny! - Mọi người la lối từ mọi phía, cổ tỏ ra vui vẻ khả ái nhất, - tới đi nào, bọn mình đợi cậu.

- Tôi đây, - Chaverny nói và bước vào.

Gonzague tái mặt. Qua cửa sổ mắt bò, khuôn mặt gã gù thoáng hiện ra rồi lại biến đi. Gã gù đứng sau cửa và áp cả hai tay lên ngực nghe tim đập.

- Điên! Điên hết chỗ nói! - Gonzague thốt lên gần như là vui vẻ.

- Chúa ơi! - Chaverny tiếp tục, - cũng chẳng có bí mật gì cho cam.

Tôi chỉ đơn giản leo qua tường để đi dạo một vòng trong vườn. Vì sao các vị gọi tôi vậy?

- Vì cậu phải dự đám cưới tối nay, - Gonzague đáp.

- A ha! - Chaverny nói, - thật thế sao? Vậy là người ta vẫn còn cưới kia đấy! Nhưng ai cưới vậy?

- Một món hồi môn năm mươi ngàn êquy.

- Hòm sính lễ hẳn phải đẹp mắt lắm! Với ai?

- Cậu đoán đi, - Gonzague bảo, vẫn luôn mỉm cười.

- Ở đây có rất nhiều người ra dáng chú rể, - Chaverny đáp, - tôi không đoán đâu: có quá nhiều người đáng mặt. A! Biết đâu đấy! Có thể là tôi chẳng?

- Chính xác, - Gonzague nói.

Tất cả phá lên cười.

- Thế còn món hồi môn? - Chaverny hỏi.

- Đây, - Gonzague đáp và rút từ trong túi áo chèn ra một mớ cổ phiếu, - đầu vào đây rồi.
Chaverny lưỡng lự một lát. Những người khác cười cợt chúc mừng anh chàng. Gã gù từ từ tiến lại và chìa lưng ra cho Gonzague, sau khi đã đưa cho ông ta chiếc bút lông ngỗng thấm đẫm mực và chiếc bảng con.

- Cậu chấp nhận chứ? - Gonzague hỏi trước khi ký.

- Trời ạ! Vâng, - chàng hầu tước bé nhỏ trả lời. - Cần phải thu xếp thôi.

Gonzague vừa ký vừa hỏi gã gù:

- Này anh bạn, anh bạn vẫn chơi nông đấy chứ?

- Hơn bao giờ hết, thưa đức ông.

- Sao lại hơn bao giờ hết? - Gonzague lại hỏi.- Bởi vì tại hạ biết tên chú rể, thưa đức ông.

- Và cái tên ấy quan trọng đối với người?

- Tại hạ không biết có thể nói thế nào với đức ông. Có những chuyện không thể giải thích được. Ví dụ làm sao có thể giải thích được điều tại hạ tin chắc rằng, nếu không có mình, ngài de Lagardère sẽ không thể thực hiện được lời hứa huênh hoang của ông ta?

- Hãy phục vụ ta hai lần, và anh bạn sẽ chẳng còn phải mong muốn gì hơn.

- Điều đó phụ thuộc vào ngài, thưa đức ông.

- Này, Chaverny, - Gonzague nói và chìa cho anh ta mớ cổ phiếu đã ký.

Và quay về phía gã gù, ông ta nói thêm:

- Người cũng sẽ dự đám cưới, ta mời đấy.

* * *

Đã khoảng tám giờ tối. Bữa tiệc được hứa hẹn đang diễn ra. Căn phòng ngập tràn ánh sáng và hoa. Các bàn ăn trông lộng lẫy dưới các chùm đèn.

Hoàng thân de Gonzague đến bên mỗi người với vẻ nghiêm nghị và thậm chí có phần bần khoản lo lắng. Mọi người đặt cốc lên bàn và các nụ cười đều tan biến.

- Thưa các vị, - Gonzague bắt đầu, vào lúc này một cô gái đang làm phiền chúng ta, làm phiền chúng ta, các vị nghe rõ chứ? Làm phiền tất cả chúng ta; bởi vì lợi ích của chúng ta từ nay đã được thắt chặt còn hơn là các vị tưởng.

Có thể nói số phận của các vị cũng là của tôi, và tôi đã có biện pháp để mỗi dây liên kết chúng ta với nhau trở thành một xiềng xích thật sự.

- Lũ đũa mốc chúng tôi không dám chòi mâm son của đức ông, - Montaubert nói.

- Đúng thế, đúng thế, - mọi người hòa theo.

Nhưng không ai tỏ ra quá hăng hái.

- Cô gái này... - Gonzague tiếp tục.

- Bởi vì hoàn cảnh có vẻ nghiêm trọng, -Navailles nói, - chúng tôi có quyền được làm sáng tỏ. Cô gái bị người của ngài bắt hôm qua ấy có phải cũng chính là người đã được nói tới trước mặt quan Nhiếp chính?

- Hay là người mà ngài de Lagardère đã hứa sẽ đưa đến Hoàng Cung? - Choisy để theo.

- Tiểu thư de Nevers, đúng không? - Nocé kết luận.

Chaverny biến sắc mặt. Mọi người nghe thấy anh chàng nhắc lại rất khẽ và bằng một giọng lạ hoắc:- Tiểu thư de Nevers!

Gonzague nhú mày.

- Tên cô ta thì có quan trọng gì với các vị?

- ông ta nói với một cử chỉ tức tối. - Cô ta làm phiền chúng ta, cần phải loại cô ta ra khỏi đường chúng ta.

Mọi người im lặng. Chaverny cầm cốc lên, nhưng rồi lại đặt xuống mà không uống. Gonzague tiếp tục:

- Tôi ghê sợ máu cũng nhiều và còn hơn các vị, hỡi các bạn của tôi. Dao kiếm chưa bao giờ được việc cho tôi cả. Vậy nên, tôi sẽ không muốn dùng đến dao kiếm nữa: tôi ưa ngọt. Chaverny, ta sẽ trả năm mươi ngàn êquy và các chi phí cho chuyến đi của cậu để giữ cho lòng ta được thanh thản.

- Thế thì đắt quá, - Peyrolles lẩm bẩm.

- Tôi không hiểu, - Chaverny nói.

- Cậu sẽ hiểu thôi. Ta dành cho cô gái đẹp này một cơ hội.

- Tiểu thư de Nevers ấy ư? - Chàng hầu tước bé nhỏ hỏi và lại cầm lấy cốc như một cái máy.

- Cô ta sẽ lấy cậu hoàn toàn tự nguyện.

- Tôi không muốn chuyện đó một cách khác, - Chaverny nói.

- Cả ta cũng thế, - Gonzague nói, miệng nở một nụ cười khó hiểu. - Cưới rồi, cậu sẽ đưa vợ tới một tỉnh xa, và làm cho tuần trăng mật kéo dài vô tận, trừ phi cậu thích trở về một mình, sau một thời gian cho phải đạo.

- Nhưng nếu cô ta từ chối? - Chàng hầu tước bé nhỏ hỏi.

- Nếu cô ta từ chối, lương tâm ta sẽ không bị cắn rứt gì hết, cô ta sẽ được tự do.

Gonzague bắt giác sụp mắt xuống khi nói những lời này.

- Ngài đã nói, - Chaverny thì thầm, - cô ta chỉ có một cơ hội. Nếu cô ta nhận lời tôi, cô ta sẽ sống; còn nếu cô ta từ chối, cô ta sẽ được tự do. Tôi không hiểu gì cả.

Những người khác im phăng phắc. Dưới những chùm đèn rực rỡ chiếu sáng các bức tranh tươi cười vẽ dưới sàn và trên tường, giữa những vỏ chai rỗng và những bông hoa khô héo, người viết không biết nói thế nào về cái ấn tượng thê lương đang ngự trị.

- Các vị, - ông ta lại nói, - tôi tin chắc các vị đã hiểu tôi?

Không ai trả lời, ngay cả gã rắn mặt Peyrolles..- Vậy là cần một lời giải thích, - Gonzague mỉm cười nói tiếp. - Cũng sẽ ngắn thôi, vì chúng ta không có thời gian. Sự tồn tại của đứa trẻ này sẽ hủy diệt chúng ta hoàn toàn. Đừng có làm ra vẻ bi quan như thế; chuyện đó có thật. Nếu như ngày mai tôi bị mất quyền thừa kế của Nevers, thì ngày kia chúng ta sẽ phải đánh bài chuồn.

- Chúng ta! - Mọi người nhao nhao la ó.

- Các vị, - Gonzague nhồm người lên nói tiếp, - tất cả các chư vị, không chừa một ai. Đây không còn là chuyện những lỗi nhỏ vặt vãnh mà các vị đã phạm phải trước kia. Hoàng thân de Gonzague chỉ làm theo thói thường; ông ta có những cuốn sổ như mọi thương gia khác, tất cả các vị đều được ghi trên các cuốn sổ của hoàng thân de Gonzague. Peyrolles biết cách thu xếp những việc như thế một cách tuyệt vời. Sự vỡ nợ của tôi cũng sẽ khiến cho các vị mất trắng. Mọi con mắt hướng về phía Peyrolles khi ấy đang đứng không nhúc nhích.

-Ngoài ra, - hoàng thân tiếp tục, - sau những gì đã xảy ra hôm qua... - Không phải dọa đâu! -ông ta cắt ngang, - các vị đã bị ràng buộc chặt, thế đấy, và các vị sẽ đi theo ta trong bước đường gian truân như những người bạn trung thành. Vậy nên cần phải biết các vị có sẵn sàng cho ta thấy dấu hiệu của sự tận tâm không?

Vẫn không có ai trả lời. Nụ cười trên miệng Gonzague trở nên chế giễu ra mặt.

- Các vị thấy rõ là các vị hiểu tôi, - ông ta nói, - chả nhẽ tôi đã sai khi trông cậy vào trí thông minh của các vị? Thiếu nữ sẽ được tự do.

Tôi đã nói và tôi sẽ giữ lời, cô ta được tự do ra khỏi đây, đi tới đâu cô ta cho là tốt, phải, các vị, điều đó khiến các vị ngạc nhiên ư? Tôi vẫn thường nói với các vị, hỏi các bạn của tôi, - ông ta tiếp tục bằng một giọng nhẹ nhàng hơn, - các lễ thói hay, các cung cách đẹp, những vãn thơ lộng lẫy, mùi nước hoa thanh nhã, tất cả những thứ đó chúng ta có đều từ nước ý mà ra. Các vị vẫn chưa tìm hiểu nước ý cho ra nhẽ... Hãy tìm hiểu nước ý, - hoàng thân nhắc lại, - chỉ ở đây

người ta mới biết sống. Đã trăm năm nay người ta không dùng đến lưỡi dao ngu ngốc nữa.

Bạo lực mà làm gì? ở ý, chẳng hạn, nếu các vị muốn rũ khỏi một cô gái cản trở bước đường mình, như trường hợp của chúng ta đây, các vị sẽ tìm một người đàn ông hào hoa thuận lấy cô ta và đưa cô ta tới đâu không biết nữa. Tốt lắm; vẫn là trường hợp của chúng ta. Cô ta chấp nhận, thế là xong. Cô ta không chấp nhận, cô ta có quyền mà, ở ý cũng vậy mà ở đây cũng thế, khi đó các vị sẽ cúi rạp người sát đất, xin cô ta thứ lỗi cho mình được tự do. Các vị sẽ tiễn cô ta hết sức kính cẩn. Trong lúc đưa tiễn cô ta, hoàn toàn theo phép lịch sự hào hoa, các vị trao cho cô ta một bó...

Vừa nói, Gonzague vừa cầm một bó hoa đồng nội trên bàn lên.

- Cô ta có từ chối một bó hoa không? - ông ta nói tiếp và vuốt lại các cánh hoa. - Cô ta ra đi, hoàn toàn tự do muốn tới đâu cô ta cho là tốt, đến nhà bố mẹ, tới chỗ bạn gái, về nhà mình, nhưng cũng sẽ được tự do ở lại đó.

Ông ta chìa bó hoa ra. Tất cả các thực khách đều rùng mình lùi lại.

- Cô ta ở lại đấy? - Chaverny hỏi giữa hai hàm răng siết chặt.

- Cô ta ở lại đấy, - Gonzague lạnh lùng nói và nhìn thẳng vào mặt anh chàng.

Chaverny đứng dậy:

- Những bông hoa này có thuốc độc à? - Chaverny hét lên.

Gonzague nhìn lướt qua các thực khách về ông chủ.

- Đầu cậu ta để đâu mất rồi, - ông ta nói khẽ, - tôi bỏ quá cho cậu ta; nhưng nếu trong các vị có một người...

- Cô ta sẽ chấp nhận, - Navailles áp úng nói lấy được. - Cô ta sẽ chấp nhận lấy Chaverny.

Đương nhiên đó là một sự phản kháng rụt rè. Sức mấy. Những kẻ khác thậm chí còn không dám ra mặt đến thế. Mối đe dọa phá sản đã có tác dụng.

Gonzague biết rằng giờ đây ông ta có thể cho phép mình làm mọi thứ. Những người này đều là đồng lõa của ông ta. ông ta đã có một vũ khí. Gonzague đặt lại bó hoa về chỗ.

- Ngài đã có tin gì mới chưa? - Peyrolles hỏi.

- Chưa. Ta chỉ đề ra các biện pháp thôi. Mọi phía xung quanh tòa nhà đều được canh gác.

Gauthier cùng với năm người bảo vệ lối vào từ phía con đường. La Baleine và hai người khác phục ngoài cổng vườn. Dưới sảnh thì đã có những người hầu mang vũ khí.

- Còn hai gã nọ? - Navailles hỏi.

- Cocardasse và Passepoil ấy à? Ta chưa cho chúng một vị trí nào. Chúng sẽ chờ đợi như chúng ta, chúng đứng kia..ạng ta chỉ lối vào hành lang, ở đó người ta đã tắt các đèn chùm sau khi ông ta vào. Kể từ lúc đó cửa vào hành lang được mở toang.

- Bọn họ đợi ai và chúng ta đợi ai? - Chav-erny đột ngột hỏi, cặp mắt đang ủ ê bỗng trở nên linh lợi.

- Hôm qua, khi ta nhận được bức thư này, cậu không có mặt ở đó sao, cậu em họ? - Gon-zague hỏi.

- Không. Ngài đợi ai?

- Ai đó sẽ ngồi vào ghế này, - hoàng thân đáp và lấy tay chỉ vào chiếc ghế vẫn để trống từ lúc bắt đầu bữa tiệc.

- Con đường, vườn cây, lối vào sảnh, cầu thang, tất cả đều được gác! - Chaverny nói với một cử chỉ khinh bỉ, - tất cả chỉ vì một người thôi sao?

- Người này tên là Lagardère, - Gonzague nhấn giọng đáp một cách không cố ý.

- Lagardère! - Chaverny lặp lại. - Tôi ghét hấn ta! - Anh ta nói thêm. - Nhưng hấn đã không chế được tôi ngã ngựa người dưới chân gã, và gã đã rủ lòng thương tôi.

Gonzague cúi xuống để nghe anh ta nói rõ hơn, và lại lắc lắc đầu. Rồi ông ta ngồi thẳng lại:

- Các vị, - ông ta nói, - các vị có cho rằng những sự đề phòng như thế là đủ không?

Mọi người lại uống, hoàng thân đứng lên.

- Hãy đưa hấn đến cho tôi! - Chaverny lặp lại. - Một chọi một!

- Người đi đâu thế? - Gonzague hỏi Peyrolles khi thấy y đi về phía hành lang.

- Đóng cánh cửa này, - y trả lời.

- Cứ để mặc cái cửa ấy. Ta đã nói nó được mở toang thì nó sẽ được mở toang. Đó là một dấu hiệu, thưa các vị, - ông ta hướng sang các thực khách mang vũ khí, nói tiếp. - Nếu hai cánh cửa này khép lại, các vị hãy lấy làm mừng. Điều đó có nghĩa là: "Kẻ thù đã thất bại". Nhưng một khi nó còn được mở thì hãy mở to mắt.

Peyrolles đứng ở hàng cuối cùng với Oriol, Taranne và các nhà tài chính. Đứng sau Gon-zague là Choisy, Navailles, Nocé, Gironne, tất cả các quý tộc. Chaverny đứng ở phía bên kia bàn ăn và gần cổng nhất. Người nào người nấy đều lăm lăm. Tất cả các ánh mắt đều nhìn dán vào hành lang tối đen..Chắc chắn cảnh chờ đợi bồn chồn và trịnh trọng này cho thấy rất rõ người sắp đến phải như thế nào. Quả lắc phát ra một tiếng động vẫn thường thấy do các bánh xe tạo

ra vào thời điểm ngay trước lúc báo giờ.

- Các vị đã sẵn sàng rồi chứ? - Gonzague hỏi, mắt dán vào cánh cửa.

- Chúng tôi đã sẵn sàng! - Mọi người đồng thanh trả lời.

Bọn họ giương mắt, đồng tai chờ đợi. Trong sự im lặng đó, bên ngoài bỗng có tiếng sắt khua lách cách. Đồng hồ điểm chậm rãi. Đến tiếng thứ tám, tiếng sắt khua bên ngoài chấm dứt. Đến tiếng thứ chín, hai cánh cửa đột ngột mở ra. Một tiếng hô "hu-ra" kéo dài, những mũi kiếm đều chĩa xuống.

- Xin chúc mừng Lagardère đã chết! - Gon-zague hét.

- Xin chúc mừng Lagardère đã chết! - Các thực khách lặp lại và uống một hơi cạn chén.

Duy có Chaverny vẫn ngồi yên và giữ im lặng. Nhưng đột nhiên mọi người thấy Gonzague rùng mình khi đưa cốc lên miệng. ông ta đã không nghĩ tới gã gù. Khi nhìn thấy cái khối người ấy cử động, ông ta ngừng uống và đâm ra cảnh giác. Một tiếng cười khô khốc chói tai cất lên.

- Tôi đây! Tôi đây! - Một giọng nói lạnh lạnh, - tôi là người của các vị đây!

Không phải Lagardère. Gonzague phá lên cười và khẽ nói:

- Anh bạn gù của chúng ta.

Gã gù kiễng trên đôi chân, nhón lấy một cốc rượu rồi trà trộn vào giữa đám người chạm cốc:

- Xin chúc mừng Lagardère! - Gã nói, - kẻ nhát gan đã biết tôi ở đây và sẽ không dám đến đâu!

- Xin chúc mừng gã gù! Xin chúc mừng gã gù! - Dàn đồng ca reo hò.

- Gã gù muôn năm!

- Thưa các vị, - gã nói đơn giản, - một người nào đó không được biết như tôi về lòng dũng cảm của các vị và thấy các vị vui vẻ đến nhường nào hẳn sẽ tưởng là các vị đang lo sợ hết vía.

Rồi lại gần Chaverny, tay nâng cốc rượu, gã nói thêm:

- Ngài cũng hạ cổ chạm cốc với tôi chứ?

Chaverny cả cười và chìa cốc của mình ra.

- Xin chúc mừng đám cưới của ngài, vị tân lang điển trai! - Gã gù gào lên. Khoảng một chục cái chai rỗng quanh họ làm bằng chứng cho thấy những lượt nâng li táo tợn, hay đúng hơn là những cú nốc cạn ở người này và người kia. Chaverny trông tái nhợt; mắt anh chàng đã vẩn máu, lúc này dường như muốn lòi ra khỏi tròng.

- Cái gì thế? - Hoàng thân de Gonzague lại gần hỏi.

Gonzague nhú mào và khẽ nói:

- Say như chết! Thật quá đáng, chúng ta đang cần đến hắn.

- Để cho đám cưới ấy ư, thưa đức ông? - Gã gù hỏi, tay vo vo chiếc khăn đeo ngực theo kiểu cách của một ông lớn, và cúi chào bằng cách cúi mũ xuống dưới nách.

- Phải, để cho đám cưới, - Gonzague nói.

- Mẹ kiếp! - Jonas sầm sỡ nói, - không người này thì đã có người khác. Như ngài thấy tôi đây, thưa đức ông, tôi sẽ không ngán nếu như được tác thành, và tôi xin đảm đương công việc của ngài. Một tiếng cười lớn đáp lại lời đề nghị bất ngờ này. Gonzague chăm chú nhìn gã gù đang đứng trước mặt mình.

- Anh bạn có biết cần phải làm gì để thế chỗ kẻ kia không? - Gonzague thấp giọng hỏi và lấy tay chỉ Chaverny.

- Có, - gã gù đáp. - Tại hạ biết cần phải làm gì.

- Ý hay đấy! - Mọi người đua nhau nói, - chúng ta hãy để gã gù cưới thay cho Chaverny.

- Thế lại càng nhộn; gã gù sẽ là một người chồng tuyệt vời!

- Và cái mặt của Chaverny, khi anh chàng tỉnh dậy thành một kẻ góa vợ!

- Nào! Các vị, - hoàng thân bỗng hét lên và chỉ vào Chaverny đang ngủ, - ai sẽ mang người này đi.

Đúng lúc đó, cửa phòng khách mở ra. Gonzague ra hiệu giữ im lặng. Dona Cruz tiến vào, dìu Aurore bước đi lảo đảo và còn tái hơn cả người chết. Ngài Peyrolles đi theo họ..

Hiệp sỹ Lagadere

Chương 7

Gã gù kết hôn

Nhưng chúng ta hãy quay trở lại với và khoảnh khắc trước đó. Aurore không buồn đề phòng gì nữa. Nàng miên man nghĩ. Mắt nàng, mỗi mồn vì khóc suốt, nhìn thất thần trong cõi hư vô. Chìm đắm trong mơ mộng, nàng không hề chú ý đến tiếng động khẽ phát ra khi dona Cruz bước vào phòng nàng.

Cô ta nhón chân tiến lại gần và hôn lên mái tóc nàng từ phía sau.

Aurore chậm rãi quay đầu lại.

- Em lại tìm chị, - dona Cruz nói.

- Chị đã sẵn sàng, - Aurore đáp.

Dona Cruz không hề chờ đợi điều này.

- Chị đã nghĩ lại, trong chiều nay?

- Chị đã cầu nguyện. Khi người ta cầu nguyện, những điều tối tăm trở nên sáng tỏ.

Dona Cruz vội vã lại gần.

- Hãy cho em biết chị đã đoán được chuyện gì? - Cô ta hỏi.

- Chị đã sẵn sàng, - Aurore nhắc lại, - sẵn sàng chết.

- Nhưng đâu phải chuyện chết, người chị tội nghiệp của tôi.

Dona Cruz nghe nàng nói mà không hiểu gì.

- Tại sao, - Aurore tiếp tục và lấy khăn lau nước mắt, - tại sao chị không làm ngay hôm qua điều chị nghĩ hôm nay? Tại sao chị không chạy trốn khỏi nhà ông ta? Tại sao chị lại không chết?

- Chị nói gì vậy?

- Em không thể biết được, em yêu quý của chị, giữa hôm qua và hôm nay khác nhau như thế nào, cả một cuộc sống tươi vui tuyệt đẹp.

Chàng đã yêu chị.

- Vậy ra chỉ từ hôm qua chị mới biết? - Dona Cruz hỏi.

- Nếu như chị biết sớm hơn, chỉ có Chúa mới hay liệu chàng và chị có phải chịu những nguy hiểm vô ích của chuyến đi này hay không. Chị đã nghi ngờ, chị đã sợ. Không thể như thế được, em thấy đấy, hạnh phúc không hề có ở đây. Chị buộc phải tuân theo... để cứu chàng. Vả lại, chị không phải là tiểu thư de Nevers sao?

Cô gái Bôhêmiêng tròn xoe mắt.- Lagardère bảo với chị thế à? - Cô ta thì thầm mà thậm chí không nghĩ đến việc phản bác.

- Không, - Aurore đáp, - và đây là sai lầm duy nhất chị có thể trách cứ chàng trong cuộc đời mình. Giá như chàng nói với chị...

- Nhưng nếu thế, - dona Cruz nói, - thì ai nói?

- Không ai cả; chị tự biết, thế thôi. Từ hôm qua, các sự kiện khác nhau xảy đến với chị từ thời thơ ấu đã mang một ý nghĩa khác đối với chị. Chị đã nhớ lại, chị đã so sánh; kết luận tự nó mà ra. Đứa trẻ ngủ dưới hào Caylus trong lúc người ta giết cha nó - chính là chị. Chị còn nhớ ánh mắt bạn chị khi chàng và chị tới thăm nơi bi thảm ấy! Bạn chị đã không bảo chị ôm hôn khuôn mặt bằng đá của Nevers ở nghĩa trang Saint-Magloire đó sao? Và cái ông Gonzague này nữa, người mà cái tên đã bám riết lấy chị từ thời thơ ấu, cái ông Gonzague mà hôm nay đây sẽ ra tay hại chị lần cuối, chẳng phải chính là chồng của bà quả phụ de Nevers sao?

- Bởi vì chính ông ta, - cô gái Bôhêmiêng cắt ngang, - muốn trả chị lại cho mẹ chị!

- Chính vì chị là tiểu thư de Nevers mà hôm qua người ta đã bắt cóc chị, chính vì chị là tiểu thư de Nevers mà vương phi Gonzague đâm ra thù ghét Henri, bạn chị. Và em có biết không, Flor, chính cái ý nghĩ này đã lấy đi của chị tất cả mọi can đảm. Lòng chị xáo động bởi ý nghĩ mình đứng giữa mẹ và chàng, hai kẻ thù của nhau. Giờ đã đến lúc phải lựa chọn. Kể từ khi chị biết tên cha mình, chị đã mang tâm hồn của người.

Lần đầu tiên chị biết đến ý thức nghĩa vụ, và tiếng người, tiếng gọi của nghĩa vụ, đối với chị cũng đã trở nên khẩn thiết như tiếng gọi của hạnh phúc... Hôm qua, chị còn chưa biết ở đây điều gì có thể chia tách chị khỏi Henri; còn hôm nay...

- Hôm nay? - Dona Cruz nhắc khi thấy nàng dừng lại. - Nhưng chị của em ơi, chị là Aurore de Nevers. Em tin lắm; không có mấy vị nữ công tước có được những cô con gái như chị. Nhưng vừa rồi chị đã nói những điều khiến em lo ngại và làm cho em sợ.

- Điều gì? - Aurore hỏi.

- Chị nói, - dona Cruz lặp lại: "Chị sẵn sàng chết..."

- Phải, chị đã quên, - Aurore nói. - Lúc ấy chị ở đây có một mình, đầu óc rối bời và nóng bỏng, hẳn là cơn sốt đã cho chị sự can đảm ấy; chị ra khỏi căn phòng này, chị đi theo lối mà em đã chỉ cho, cầu thang trống vắng, tiếp đến hành lang, và rồi chị đến phòng khách nơi chị em mình mới ở đây không lâu, chị lại gần cánh cửa. Tiếng ồn đã dứt. Chị ghé mắt vào lỗ khóa.

Căn phòng lặng phắc trong lúc Aurore dường như mơ mộng.

- Em có thấy, - sau đó nàng nói, - những bó hoa trang điểm bàn ăn

không?

- Vâng, những bó hoa đẹp.

- Và Gonzague chẳng phải đã nhắc lại: "Nếu cô ta từ chối, cô ta sẽ được tự do"?

- Chính ông ta đã nói thế.

- Thế là, - Aurore nói tiếp, đặt tay lên tay dona Cruz, - đúng lúc cái ông Gonzague ấy nói thì chị nhìn qua lỗ khóa. Các thực khách ngồi được ra lắng nghe ông ta, tất cả câm lặng, mặt tái mét. Chị không nhìn nữa mà áp tai vào nghe.

Chị đã nghe thấy...

Một tiếng động vang lên từ phía cửa.

- Chị đã nghe thấy? - Dona Cruz nhắc lại.

Aurore không trả lời. Khuôn mặt tái nhợt và kín đáo của ngài Peyrolles hiện ra trước cửa.

- Thế nào, các quý bà? - ông ta nói, - mọi người đang đợi đấy.

Aurore đứng ngay dậy.

- Tôi thuộc về các ngài! - Nàng nói.

Trong lúc lên cầu thang, dona Cruz lại gần nàng và nói rất khẽ:

- Chị nói nốt đi! Chị đã nói gì về những bông hoa ấy?

Aurore dịu dàng xiết tay cô ta và đáp với một nụ cười thanh thản:

- Những bông hoa đẹp! Em đã nói thế. Ngài de Gonzague có sự lịch lãm của một ông lớn.

Nếu từ chối chị không những sẽ được tự do, mà còn được trao một bó hoa đẹp nữa.

Dona Cruz nhìn nàng chòng chọc; cô ta cảm thấy rõ đằng sau những lời lẽ đó có điều gì đó đe dọa và bi thương; nhưng cô ta không đoán ra đó là gì.

* * *

Như chúng tôi đã nói, khi hai thiếu nữ đến trước Gonzague, Aurore trông tái nhợt.

Một tiếng trầm trồ kéo dài khi thấy nàng xuất hiện.

Thoạt đầu, các quý ngài đều quên đi tất cả những trò vui điên rồ mà họ vừa hứa hẹn với nhau.

Tận đáy lòng họ một mối thương cảm thức dậy. Mắt Aurore luôn cúi xuống và nàng không hề ngược nhìn lên. Người ta chỉ thấy nàng lắc đầu buồn bã. Đương nhiên nàng không hề hy vọng được người ta thương xót. Khi Gonzague quay về phía nàng, dona Cruz nắm lấy tay nàng và dắt nàng đi tới. Gonzague trông tái nhợt mặc dù ông ta cố làm bộ tươi cười. Gã gù đứng bên cạnh ông ta, ra sức làm bộ làm tịch và vắn xoắn chiếc khăn đeo ngực với vẻ chiến thắng. Mắt dona

Cruz bắt gặp mắt gã. ánh nhìn của cô ta đầy vẻ dò hỏi nhưng gã gù vẫn trơ ra.

- Cô bé yêu quý, - Gonzague nói, giọng hơi biến sắc, - tiểu thư de Nevers đã cho cô biết chúng tôi chờ đợi gì ở cô chưa?

Aurore trả lời mà không ngước mắt lên, nhưng đầu ngẩng cao và giọng rắn rỏi:

- Chính tôi là tiểu thư de Nevers.

Gã gù rung mình mạnh đến mức để lộ ra nỗi xúc động của mình, ngay giữa lúc mọi người còn đang kinh ngạc.

- Mẹ kiếp! - Gã thốt lên và lập tức chế ngự được nỗi bối rối của mình, - vợ ta là con nhà dòng dõi!

- Vợ hán ta! - Dona Cruz lặp lại.

Khắp nơi trong phòng người ta thì thảo bàn tán. Nhìn mái đầu ngây thơ trong trắng và đẹp ngời lên vì kiêu hãnh của nàng, mọi người cảm thấy cái tên Nevers đã được đặt đúng chỗ.

Gonzague quay sang dona Cruz và nói về tức tối:

- Có phải cô đã nhồi nhét điều dối trá đó vào đầu cô bé tội nghiệp này?

- A! - Gã gù thất vọng nói, - vậy ra là một sự dối trá! Tiếc quá! Tôi những muốn được thông gia với gia đình Nevers.

Vài người phá lên cười, nhưng vẫn có một cảm giác lạnh lẽo.

Peyrolles sa sầm mặt.

- Không phải tôi, - dona Cruz đáp, cơn giận của hoàng thân có hơi làm cô sợ, - nhưng nếu đó là thật?...

Gonzague nhún vai khinh bỉ.

- Hầu tước de Chaverny đã tìm lại được cô gái Bôhêmiêng ở đâu và những lời lẽ của người này có nghĩa gì?

Nàng chỉ vào gã gù khi ấy đang đứng yên trí giữa đám bè tôi.

- Tiểu thư de Nevers, - Gonzague đáp, - vai trò của cô đến đây là hết.

Ta là người bảo hộ của cô, tất cả những người đứng xung quanh chúng ta đây đều thuộc về tòa án gia đình diễn ra hôm qua trong dinh ta. Nếu như ta nghe theo ý kiến chung, có thể ta sẽ tỏ ra bớt khoan dung đối với một trò bịp bợm xấu xược và trơ tráo như thế này; nhưng ta đã phán xử theo tấm lòng nhân từ của ta và tính ưa thanh thản của đời ta.

Ta không hề muốn bi kịch hóa những thứ thuộc về hài kịch.

Ông ta ngừng lại. Dona Cruz chẳng hiểu gì cả. Có thể là Aurore hiểu rõ hơn, vì một nụ cười buồn bã và cay đắng phảng phất trên môi nàng.

Gonzague đưa mắt nhìn mọi người. Tất cả mọi ánh mắt đều cụp

xuống, trừ gã gù.

- Ta nói thế là để cho cô đấy thôi, tiểu thư de Nevers, - Gonzague vẫn luôn hướng về phía dona Cruz, - vì ở đây chỉ có cô là cần được thuyết phục. Các bằng hữu và mưu sĩ đáng kính của ta cùng chung ý nghĩ với ta; ta chỉ nói ra miệng những suy nghĩ của họ...

Không ai phản đối. Gonzague tiếp tục:

- Ta đã có ý nguyện muốn tránh xa mọi sự trừng phạt quá nghiêm khắc, với mức phạt tương xứng với lỗi lầm.

- Nhưng vì lỗi lầm nào? - Navailles hỏi. - Chúng tôi rất háo hức muốn biết, thưa đức ông!

- Lỗi lầm nào ư? - Gonzague nhắc lại và làm ra vẻ cố nén một cử chỉ phần nộ - Đó chắc chắn là một lỗi nặng, luật pháp gọi nó là tội ác, khi người ta tìm cách luồn lọt vào một gia đình danh giá để lấp đầy một cách gian lận cái khoảng trống mà sự vắng mặt hoặc cái chết gây nên.

- Nhưng tội nghiệp cho Aurore, chị ấy có làm gì đâu! - Dona Cruz những muốn thốt lên.

- Yên lặng! - Gonzague ngắt lời cô ta. - Với người đẹp thích chạy theo những trò phiêu lưu mạo hiểm này thì cần phải có một ông chủ và một cái phanh. Có trời chứng giám, ta không hề muốn điều xấu cho cô ta. Ta bỏ ra một món tiền đáng kể để kết thúc một cách vui vẻ cuộc phiêu lưu của cô ta; ta gả chồng cho cô ta.

- Thật đúng lúc, - gã gù nói. - Té ra kết luận là như thế.

- Và ta nói với cô ta, - Gonzague nói tiếp và nắm tay gã gù, - đây là một người lương thiện yêu cô và rất hân hạnh được làm chồng cô.

- Nhưng ngài đã đánh lừa tôi, thưa ngài! - Cô gái Bôhêmiêng tức đỏ mặt, - không phải là người này.

- Tôi không dám khoe! Tôi không hề dám khoe! - Gã gù thì thầm. - Nhưng tôi hy vọng rằng cô gái trẻ sẽ sớm thay đổi ý nghĩ.

- ông, - dona Cruz nói, - tôi đoán ra rồi!

Chính ông đã bày ra tất cả những mưu mô này..Chính ông, giờ thì tôi đoán đúng lắm rồi, đã tố giác chỗ ẩn náu của Aurore với họ.

- %o! %o! - Gã gù nói về hài lòng. - %o! %o! Về những cái đó thì, chính thế! Ta có khả năng lắm.

Thưa đức ông, cô gái này có cái tật nói nhiều.

Cô ta ngăn không cho vợ tại hạ trả lời.

- Nếu mà là hầu tước de Chaverny... - Dona Cruz bắt đầu.

- Thôi đi em, - Aurore nói bằng một giọng dứt khoát và lạnh lùng mà nàng đã có từ ban đầu. - Nếu như đó là hầu tước de Chaverny, tôi cũng sẽ từ chối như tôi từ chối người này.

Gã gù không hề có vẻ bối rối chút nào.

- Thừa tiểu thư, - gã nói - đấy không phải là lời nói cuối cùng của nàng.

Cô gái Bôhêmiêng đứng vào giữa gã và Aurore. Cô ta chẳng muốn gì hơn là được đánh nhau với một người nào đó. Ngài de Gonzague lấy lại vẻ thản nhiên và khinh mạn.

- Thừa đức ông, - gã gù nói, - tại hạ xin phép được thỉnh cầu.

- Anh bạn thỉnh cầu gì? - Gonzague nói vẫn với vẻ lơ đãng và khó chịu.

- Xin mọi người để cho chúng tôi, vợ chưa cưới của tại hạ với tại hạ, được ở lại một mình; tại hạ chỉ cần năm phút để làm cho cô bé này hết nói những lời chán ghét.

- Năm phút! - Mọi người reo lên, - hết sảy!

Chúng ta không thể từ chối hẳn điều này, thừa đức ông.

- Các vị có sẵn một công chứng ở đây không?

- Gã gù hỏi với một vẻ nghiêm túc tuyệt vời.

Đột nhiên không ai có thể nhịn được. Những tiếng reo hoan hỉ thực lòng rộ lên trong hành lang.

- Nhanh lên anh bạn, và đừng có lo gì. Có một công chứng của hoàng gia trong phòng ta.

Gã gù chào và tiến lại bên hai người phụ nữ đứng riêng ra. Dona Cruz nhìn gã với một vẻ hải hùng. Aurore vẫn luôn cúi nhìn xuống.

Gã gù đến quỳ trước ghế của Aurore.

Gã nói khê khàng. Giọng của gã bỗng đổi khác đến nỗi dona Cruz mặc dù không muốn cũng phải lánh xa ra, và mở tròn mắt nhìn. Thay vì những tiếng the thé mà mọi người vẫn quen thấy phát ra từ miệng gã, giờ đây là một giọng đàn ông ấm áp, du dương và sâu lắng.

Giọng nói đó gọi tên Aurore. Dona Cruz cảm thấy cô bạn nhỏ của mình khê rùng mình giữa hai tay gã.

Rồi cô ta nghe thấy nàng thì thào:

- Em mơ...- Aurore! - Gã gù vẫn quỳ gối nhắc lại. -Nà ng không mơ đâu, Aurore, trái tim nàng đã không nhầm, ta đây.

* * *

Suốt ngày hôm qua công nương de Gonzague ở trong phòng mình, tuy nhiên có nhiều khách khứa đến quấy rầy nỗi cô đơn mà bà quả phụ de Nevers đã tự giam mình suốt bảy năm ròng.

Từ sớm bà đã viết nhiều bức thư. Những vị khách vốn vã tự mang phúc đáp của mình đến.

Với mỗi người, bà đều xin được giúp đỡ chống lại ngài de Lagardère, tên quý tộc giả mạo đã chiếm đoạt con gái của bà. Với mỗi người, bà

đều kể lại cuộc gặp gỡ của bà với cái gã Lagardère ấy, do tức giận vì không nhận được sự đền bù quá quắt mà hẳn ta mơ ước, hẳn đã trốn đi để lại đằng sau những lời nói dối trơ tráo.

Khoảng năm giờ chiều, Madeleine Giraud tới gặp bà chủ khi ấy đang chỉ có một mình và trao cho bà một lá thư của trung úy cảnh sát. Viên sĩ quan này thông báo với công nương rằng ngài de Lagardère đã bị giết đêm qua khi ra khỏi Hoàng Cung. Lá thư kết thúc bằng những lời lẽ sau: "Xin đừng kết tội chồng bà". Công nương trải qua một buổi tối trong nỗi cô quạnh và như lên cơn sốt. Vào khoảng chín đến mười giờ, Madeleine Giraud trở lại với một lá thư mới. Lá thư được viết bằng một nét chữ lạ và do hai người không quen biết mang đến. Họ trông dữ tợn và có vẻ giống như những tên giết người.

Một người to lớn và trịnh trọng, người kia nhút nhát và thấp tè. Lá thư nhắc lại với vương phi rằng thời hạn hai mươi tư giờ mà quan Nhiếp chính dành cho ngài de Lagardère sẽ hết vào bốn giờ sáng. Nó báo cho vương phi biết rằng ngài de Lagardère đến giờ ấy sẽ có mặt tại tòa nhà dùng làm nơi vui thú của ngài de Gonzague. La-gardère tới chỗ Gonzague! Để làm gì? Và như thế nào? Còn lá thư của trung úy cảnh sát thông báo việc ông ta chết thì sao? Vương phi sai đóng xe. Bà lên xe và cho đánh xe đến phố Pavée-Saint- Antoine, trước dinh thự của Lamoignon.

Một tiếng sau, hai mươi quân túc vệ do một đại úy chỉ huy và bốn người của ngục Châtelet đã túc trực dưới sân dinh Lamoignon.

Chúng ta còn nhớ rằng bữa tiệc mà hoàng thân de Gonzague mở tại ngôi nhà nhỏ của ông ta ở sau khu Saint-Magloire được lấy lý do là một bữa tiệc cưới. Vậy nên đương nhiên hoàng thân đã chuẩn bị mọi biện pháp để không gì có thể làm chậm trễ cuộc hôn phối đã định. Vị công.chứng của hoàng gia, một vị công chứng đích thực là của hoàng gia được triệu đến. Thêm vào đấy, vị linh mục, một vị linh mục đích thực cũng đang đợi ở kho đồ thờ của nhà thờ Saint-Magloire. Đây đâu phải là một lễ cưới hờ. Đó là một đám cưới danh giá cần cho ngài Gonzague, một đám cưới cho phép người ta thành vợ thành chồng. Theo cách mà ý chí của người chồng có thể đầy ải mãi mãi người vợ.

Khi Gonzague yêu cầu công chứng, ai nấy đều muốn tỏ ra sốt sắng. Oriol, Albret, Mon-taubert, Cidalise phóng về phía hành lang, vượt trước cả Cocardasse và Passepoil. Hai gã này còn lại một mình dưới chân hàng cột đá cẩm thạch.

Đáng lẽ phải vào các phòng ở tầng dưới, chúng mở cổng ngoài và đi xuống vườn. Không còn dấu vết của đám người được Gonzague sai

mai phục ở trước nhà. Hai gã dần bước tới lùm cây xanh. Không có ai trong lùm cây.

Điều khiến chúng cảm thấy lạ lùng nhất là cánh cửa ngăm ăm ra con đường nhỏ được mở toang.

Chúng nghe như có một tiếng động không rõ từ phía nhà thờ.

- Đệ ở lại đây, - gã Gascon nói, - để ta tới đây xem sao.

Gã men theo dãy tường bao quanh vườn, trong khi Passepoil đứng canh bên cửa ngăm.

Cuối vườn là nghĩa địa Saint-Magloire, Cocar-dasse thấy ở đây có đầy quân túc vệ.

Trong lúc đó, Oriol và đồng bọn xông vào phòng Gonzague, ở đó bác Griveau, công chứng hoàng gia, đang ngủ ngon lành trên một chiếc trường kỷ. Bác ta đã thảo sẵn tờ hôn ước; chỉ có điều, tên của Chaverny lại được viết ở dòng đầu.

Cần phải sửa lại chi tiết này. Ngài Peyrolles mời bác Griveau ngồi vào một chiếc bàn nhỏ, bác ta liền rút từ túi ra bút mực, dao cạo giấy và bắt tay vào việc. Gonzague và đám thực khách xúm quanh gã gù.

- Có lâu không đây? - Gã gù hướng về phía vị công chứng hỏi.

- Bác Griveau, - hoàng thân nói, - bác biết đấy, các cặp vợ chồng chưa cưới thường hay sốt ruột.

- Tôi cần năm phút, thưa đức ông, - vị công chứng trả lời.

Gã gù nuốt nước bọt và nói với một vẻ thỏa mãn ra mặt:

- Ra là vì đám cưới của ta mà người ta đã nghĩ ra tất cả những thứ này! Nhưng, - gã tiếp tục, - chẳng nhẽ chúng tôi vẫn cứ thế này?

Tởm lắm! Cô dâu thì xuềnh xoàng. Còn tôi, đến là xấu hổ! Tóc tai thì chưa chải, tay áo thì nhàu nhĩ!

Aurore đi ra cùng với dona Cruz.

Jonas (tên gã gù) một tay cầm gương, một tay cầm lược.

- Đây! - Đúng lúc ấy bác Griveau nói, - mọi người có thể ký được rồi.

- Bác đã viết tên cô dâu chú rể chưa? - Gonzague hỏi.

- Tôi đâu có biết, - vị công chứng đáp.

- Tên anh bạn? - Hoàng thân lại hỏi.

- Ngài ký luôn đi, thưa đức ông, - gã gù đáp bằng một giọng nhẹ nhàng, - cả các vị nữa, cứ ký đi, vì tôi hy vọng tất cả các vị sẽ cho tôi hân hạnh này. Tôi sẽ tự viết tên mình; đó là một cái tên rất ngộ nghĩnh và nó sẽ khiến các vị cười.

Aurore hiện ra trên ngưỡng cửa phòng khách, trong bộ đồ cưới trắng của cô dâu. Nàng đẹp tuyệt trần, tuy nhiên vẻ tái nhợt của nàng vẫn còn nguyên nét bất động lạ lùng, khiến cho nàng giống như một bức tượng xinh đẹp. Trông thấy nàng mọi người đều trầm trồ thán phục.

Gã gù nắm lấy tay Aurore từ tay dona Cruz theo đỡ nàng. Người ta chờ đợi một cử chỉ ghê tởm, tuy nhiên Aurore đi theo gã hoàn toàn ngoan ngoãn. Trong lúc rẽ sang chiếc bàn mà bác Griveau đã để cho tất cả mọi người ngồi ký, ánh mắt Jonas gặp ánh mắt Cocardasse, gã này vừa cùng anh bạn Passepoil quay về. Gã gù nháy mắt đồng thời lấy tay chạm rất nhanh vào bên sườn. Cocardasse liền hiểu ra, gã chặn gã gù lại và hét toáng lên:

- Bộ trang phục còn thiếu một thứ!

- Thứ gì vậy? Thứ gì vậy? - Mọi người nhao nhao hỏi.

- Thứ gì vậy? - Ngay chính gã gù cũng hỏi lại rất chi là vô tư.

- Đã khi nào một nhà quý tộc cưới mà không mang kiếm? - Gã Gascon nói.

Các vị khách đáng kính chỉ còn biết reo lên.

- Đúng thế, đúng thế! Chúng ta phải sửa thiếu sót này. Một thanh kiếm cho gã gù! Như thế này gã còn chưa đủ buồn cười.

Người ta vừa đeo kiếm cho gã vừa đùa cợt.

Bác Griveau vẫn ngồi trước bàn. Tay bác ta lăm lăm cây bút phía trên bản hôn ước chờ được viết... - Xin các vị cho biết họ, - bác ta nói,

- tên, tư cách, nơi sinh...

- Các vị đã ký chưa? - Gã gù hỏi.

- Tất nhiên rồi, - bác Griveau trả lời.

- Thế thì hãy đi cho lẹ, con người tử tế, -gã gù nói và đẩy bác ta sang một bên. Gã trịnh trọng ngồi vào chỗ của bác. Tất cả đám người cười rộ. Bất cứ cái gì gã gù làm giờ đây cũng trở thành trò cười.

Thanh kiếm dài có vẻ như một dụng cụ tra tấn đối với gã.

Sốt ruột đến cực điểm, gã gù rút kiếm ra khỏi vỏ và đặt nó lên bàn bên cạnh gã. Mọi người lại cười. Cocardasse nắm lấy tay Passepoil.

- Vĩ đàn đã sẵn sàng! - Gã dẫn giọng.

- Chuẩn bị kéo đàn! - Môn đệ Passepoil thì thầm.

Kim đồng hồ sắp chỉ sang bốn giờ.

- Tiểu thư ký đi, - gã gù nói và trao bút cho Aurore.

Nàng lưỡng lự. Gã nhìn nàng.

- Hãy ký tên thật của mình, - gã nói, - vì nàng đã biết rồi.

Aurore cúi xuống tờ giấy và ký. Người ta thấy dona Cruz, lúc ấy đang cúi sau lưng nàng, bỗng có một cử chỉ kinh ngạc sững sờ.

- Ký chưa? Ký chưa? - Đám người tò mò hỏi.

Gã gù ra hiệu cho họ im đi, gã tiếp lấy cây bút và ký.

- Xong rồi, - gã nói. - Hãy lại mà xem: các vị sẽ được ngạc nhiên!

Ai nấy xô lại. Gã gù quẳng bút đi và như vô tình cầm lấy kiếm.

Gonzague và Peyrolles tiến đến đầu tiên. Khi nhìn thấy tiêu đề bản

hôn ước, họ lùi bắn lại.

- Có chuyện gì thế? Tên gì? Tên gì? - Những người đứng sau hỏi. Gã gù hứa làm mọi người ngạc nhiên và gã đã giữ lời. Bấy giờ mọi người thấy đôi chân dị dạng của gã bỗng nhiên duỗi thẳng dậy, nửa thân trên nở ra và tay lăm lăm thanh kiếm.

Trong lúc đứng thẳng dậy gã gù cũng đã hất mớ tóc ra sau. Trên tấm thân vươn thẳng, chắc nịch và thanh thoát là một mái đầu cao quý rạng ngời. - Lại mà đọc tên đi! - Gã nói và đưa đôi mắt sáng ngời nhìn khắp lượt đám đông sững sờ.

Đồng thời, mũi kiếm của gã nâng chữ ký lên..Mọi ánh mắt dõi theo cử chỉ này. Một tiếng la lớn cùng một cái tên vang lên trong phòng.

- Lagardère! Lagardère!

- Lagardère, - chàng lặp lại, - Lagardère, người không bao giờ lỡ hẹn một khi đã nói!

- Không được để cho người này ra khỏi đây, các vị! - Hoàng thân nói, môi tái lại và răng nghiến chặt. - Xông lên!

Navailles, Nocé, Choisy, Gironne và các quý tộc khác hăng hái tấn công. Lagardère thậm chí còn chưa kéo được bàn chân giữa chàng và kẻ thù. Vẫn không buông tay Aurore, chàng che chở cho nàng và giữ thế thủ. Cocardasse và Passepoil áp sát bên phải và bên trái chàng.

- Có ta đây! - Lagardère hét khi đâm nhát đầu tiên. Sau vài giây, người của Gonzague đều lùi lại, Gironne và Albret nằm dưới đất giữa một vũng máu.

Lagardère và hai trợ thủ của chàng không hề bị thương, đứng bất động như ba pho tượng chờ đợt tấn công thứ hai.

- Ngài de Gonzague, - Lagardère nói, - ngài đã muốn làm nhại một đám cưới. Đám cưới hay lắm, nó có chính chữ ký của ngài đây.

- Xông lên! Xông lên! - Hoàng thân hét, miệng sùi bọt mép vì tức giận.

Lần này, ông ta dẫn đầu đám thuộc hạ. Đồng hồ điểm năm giờ sáng. Bỗng có một tiếng động lớn bên ngoài, và những tiếng đập thành thành ở cổng ngoài, trong khi một tiếng nói cất lên:

- Nhân danh đức vua!

Gonzague lạnh đến tận xương tủy. Phải chăng công lý đến đòi ông ta?

- Các vị, - ông ta nói và tra gương vào vỏ, - chúng ta không được phép cưỡng lại người của đức vua.

Baudon de Boisguiller, đại úy quân túc vệ, xuất hiện trên ngưỡng cửa và nhắc lại:

- Hỡi các vị, nhân danh đức vua!

- Thừa ngài, thế này nghĩa là gì? - Gonzague hỏi.

Boisguiller nhìn hai cái cây nằm trên sàn, rồi nhìn sang nhóm người gồm Lagardère và hai trợ thủ của chàng, cả ba đều lăm lăm kiếm.

- Mẹ kiếp! - ông ta lẩm bẩm, - quả đúng là một người lính cừ khôi!

Hoàng thân, - ông ta quay sang Gonzague nói tiếp, - đêm nay tôi thuộc quyền vương phi, phu nhân của ngài..Bà quả phụ de Nevers đến lượt mình hiện ra trên ngưỡng cửa, mặc theo lối dễ tang.

- Tôi không đến vì ông, - bà nói với chồng mình. Rồi tiến về phía Lagardère:

- Hai mươi tư giờ đã trôi qua, thừa ngài de Lagardère, - bà nói tiếp, - các quan tòa đã hội đủ, hãy giao kiếm của ngài.

- Người đàn bà này là mẹ tôi sao! - Aurore áp úng nói và lấy hai tay che mặt.

- Thừa các vị, - vương phi quay về phía quân túc vệ nói tiếp, - hãy làm phận sự của mình.

Lagardère ném kiếm xuống dưới chân Baudon de Boisguiller.

Gonzague và đám thuộc hạ đứng không nhúc nhích và không thốt một lời. Khi Baudon de Boisguiller chỉ ra cổng, lệnh cho La-gardère đi, chàng tiến về phía công nương de Gonzague, tay vẫn nắm tay Aurore.

- Thừa bà, - chàng nói, - tôi đã lấy mạng sống ra để bảo vệ con gái bà.

- Con gái tôi! - Vương phi lặp lại, giọng run lên.

- Hấn nói dối! - Gonzague nói.

Lagardère không thêm đáp lại lời lăng nhục đó.

- Tôi có hai mươi tư giờ để trả lại tiểu thư de Nevers cho bà, - chàng chậm rãi nói, mái đầu tuyệt đẹp vươn cao trên đám triều thần và binh lính. Giờ thứ hai mươi tư đã điểm. Xin trao tiểu thư de Nevers cho bà.

Hai bàn tay lạnh toát của người mẹ và con gái chạm vào nhau.

Vương phi dang hai tay ra.

Aurore ngã vào vòng tay bà òa khóc. Một giọt nước mắt đọng trong mắt Lagardère.

Aurore gỡ tay mẹ chạy đến bên chàng. Chàng khẽ đẩy nàng ra.

- Vĩnh biệt Aurore, - chàng nói. - Lễ đính hôn của chúng ta không có ngày mai. Hãy giữ lấy tờ hôn ước này, nó đã ghi nhận nàng là vợ ta trước mọi người, cũng như nàng đã là vợ ta trước Chúa từ hôm qua. Vương phi sẽ tha thứ cho nàng về cuộc hôn nhân không tương xứng ký với một người chết.

Chàng hôn lần cuối cùng bàn tay người thiếu nữ, cúi gặp người chào vương phi và đến bên cửa nói:

- Hãy dẫn ta đến trước các quan tòa!.

Hiệp sỹ Lagadere

Chương 8 Chaverny vượt ngục

Trước khi Lagardère xuất hiện trước tòa, Gonzague đã có đủ thời gian để đến trước Philippe d'Orléans biện hộ cho vụ việc của mình. Quả tình, sau tất cả những chuyện này, quan Nhiếp chính Pháp quốc muốn xem xét sự việc rõ ràng hơn.

Gonzague, như mọi bận, tìm mọi cách gian ngoan quỷ quyết để đánh lừa quan Nhiếp chính.

Chính ông ta đã bảo vệ Nevers dưới dấy hào Caylus. Chính là trong vòng tay ông ta công tước đã nói trước khi chết: "Hãy làm chồng của vợ ta để cho con gái ta có một người cha". Chính hầu tước de Caylus là kẻ sát nhân, bằng cách mua tay kiếm của Lagardère. Và cuối cùng, chính Lagardère là kẻ phản trắc, kẻ đã mưu toan sử dụng con bài Aurore và dona Cruz. Và Gonzague kết luận:

- Tóm lại tôi xin lưu ý ngài ba sự kiện này:

Lagardère đang ở trong bàn tay công lý của ngài; hai cô gái đã được ở bên vương phi; tôi có các trang giấy xé ra từ cuốn sổ lưu ở nhà thờ riêng của dòng họ Caylus. Ngài là người đứng đầu Nhà nước. Với các yếu tố này, việc khám phá trở nên quá dễ dàng, khiến cho tôi không thể không tự hào mà nói rằng: "Chính ta đã làm sáng tỏ những chuyện tối tăm này".

Và quan Nhiếp chính thì chấm dứt cuộc gặp bằng câu:

- Thật vậy, sự thật sẽ được khám phá, chính ta sẽ chủ trì tòa án gia đình tối nay.

* * *

Việc thiết lập các "phòng nồng cháy" đã có từ thời Francois II. Quyết định của các tòa án đặc biệt này là những quyết định tối cao và được thi hành trong vòng hai mươi tư giờ.

Bốn giờ rưỡi, hiệp sỹ Henri de Lagardère xuất hiện trước "phòng nồng cháy" của ngục Châtelet.

Bản luận tội kết án chàng tội lừa lọc trẻ con và tội sát nhân. Nhân chứng đương nhiên có hoàng thân và vương phi de Gonzague. Lời khai của họ trái ngược nhau đến nỗi, thông thường tòa án vẫn ra quyết định dựa trên những dấu hiệu nhỏ nhất thì nay hoãn lại đến một giờ chiều để nhận thêm các thông tin đầy đủ hơn. Tòa sẽ phải

nghe ba nhân chứng mới là các vị Peyrolles, Cocardasse và Passepoil.

Người ta đã chuẩn bị tất cả để đưa Lagardère tới ngục Bastilles, nơi diễn ra các vụ hành quyết ban đêm. Việc hoãn lại phiên tòa đã khiến người ta phải tìm cho chàng một ngục thất gần phòng xử án, để chàng ở ngay trong tầm tay các quan tòa. Ngục thất đó nằm ở tầng bốn Tháp Mới.

Khi Lagardère bị tống vào xà lim thì trời đã sáng. Chàng đã không ít lần làm lính canh ở Châtelet trước khi gia nhập đội kỵ binh nhẹ. Vì thế mà chàng thông thạo nơi này. Dưới xà lim của chàng hẳn phải có hai ngục tối khác. Người ta đã để lại cho chàng các đinh thúc ngựa. Chàng tháo một chiếc và dùng đinh cài ở cái khóa đâm vào cánh tay. Thế là chàng đã có mực. Một góc mù soa dùng làm giấy, một cọng rơm biến thành bút. Với những dụng cụ như thế, người ta viết rất chậm và không rõ nét nhưng cuối cùng cũng vẫn viết được.

Lagardère cứ thế viết dăm ba chữ; rồi vẫn dùng chiếc đinh cài, chàng bậy được một viên gạch lát xà lim. Chàng đã không nhầm. Hai ngục tối ở bên dưới xà lim chàng. Trong ngục tối thứ nhất, hầu tước Chaverny bé nhỏ vẫn còn say, nằm ngủ như một con người hạnh phúc.

Trong ngục tối thứ hai, Cocardasse và Passepoil nằm trên đệm rơm, đang triết lý và nói khá nhiều điều hay ho.

Chaverny cũng nghĩ ngợi, nhưng theo một cách khác. Chàng nằm lăn trên đệm rơm, quần áo lòi thối, tóc tai bù xù.

Một cái gói ném qua lỗ và rơi trúng vào má trái Chaverny, chàng ta liền nhảy bật dậy và lấy hai tay ôm cầm.

- A! Sao vậy, - chàng ta lồm bồm và lấy tay giụi mắt, - ta không thể thức dậy được sao! Ta mơ, hẳn thế rồi.

Lúc ấy một giọng từ trên cao nói với chàng:

- Ngài đã nhận được cái gói chưa?

- Khá lắm! - Chaverny nói, - gã gù trốn ở đâu đây, thằng đểu này hẳn là đã chơi ta một vỏ độc ác gì rồi. Nhưng cái phòng kiểu quái gì thế này!...

Chàng ngẩng đầu lên và ra sức hét:.- Ta đã nhìn thấy cái lỗ của người, tên gù đáng nguyên rủa! Ta sẽ trả miếng người chuyện này. Hãy đi bảo với họ mở cửa cho ta.

- Tôi không nghe được ngài, - giọng đó nói, - ngài cách cái lỗ quá xa, nhưng tôi thì nhìn được và đã nhận ra ngài. Ngài Chaverny, mặc dù ngài cùng hội cùng thuyền với những quân khốn nạn, nhưng ngài vẫn là một người quân tử, tôi biết lắm. Vì thế mà tôi đã ngăn không

để ngài bị sát hại đêm qua.

Chàng hầu tước bé nhỏ mở to mắt.

- Tôi là hiệp sĩ Lagardère, - bây giờ giọng đó mới xác nhận.

- A! - Chàng hầu tước thốt lên kinh ngạc, - đây là một người có thể tự hào là đã sống ra trò.

- Ngài có biết mình đang ở đâu không? - Giọng đó hỏi.

Chaverny lắc mạnh đầu tỏ ý không biết.

- Ngài đang ở trong ngục Châtelet, tầng ba Tháp Mới.

Chaverny xông tới cái lỗ châu mai chiếu ánh sáng lờ mờ vào xà lim, và hai tay chàng bỗng buông thõng xuống. Giọng nói lại tiếp tục:

- Hẳn là ngài bị bắt sáng nay tại dinh mình theo tinh thần một chiếu tổng giam...

- Chiếu tổng giam mà người anh họ vô cùng thân thiết và trung hậu của tôi đã xin được! - Chàng hầu tước nhỏ bé gào lên, - tôi ngỡ như nhớ lại được cái cảm giác khó chịu của tôi hôm qua trước những trò bĩ ối nào đó...

- Ngài có nhớ, - giọng nói đó hỏi, - là mình đã thi đấu rượu vang với gã gù?

Chaverny làm một cử chỉ thừa nhận.

- Chính tôi đã đóng vai gã gù, - giọng đó lại nói.

- Ngài? - Chàng hầu tước nhỏ bé thốt lên, - hiệp sĩ Lagardère!

Người đó không nghe được gì và lại tiếp tục:

- Khi ngài gục ngã, Gonzague đã ra lệnh thủ tiêu ngài. Ngài đã làm phiền ông ta. Ông ta e sợ tính trung thực vẫn còn lại nơi ngài. Tôi đã lệnh cho hai gã giết mướn được giao việc đó làm ngược lại.

- Cảm ơn! - Chaverny nói. - Tất cả chuyện đó có phần khó tin... thêm một lý do để đặt lòng tin vào đó.

- Cái mà tôi ném cho ngài là một bức thư, - giọng nói đó tiếp tục, - tôi đã viết mấy chữ bằng máu của mình. Ngài có cách nào đưa bức thư đó tới vương phi de Gonzague không?

Chaverny làm điệu bộ trả lời:

- Không thể!

Giọng nói tiếp tục:

- Trong mọi khả năng, tôi sẽ bị hành quyết tối nay. Vậy nên chúng ta phải khẩn trương. Nếu như ngài không có ai để trao bức thư đó thì hãy làm như tôi đã từng làm: trỏ thẳng sàn phòng giam của ngài và chúng ta sẽ thử vận may ở tầng dưới.

- Bọn họ ở trên kia nhảy nhót điệu gì thế?

- Cocardasse ở tầng dưới nói.

- Có thể là một kẻ bất hạnh bị người ta treo cổ và đang gãy giữa, -

Passepoil đáp, sáng hôm nay gã có những ý nghĩ đen tối.

Vừa lúc đó có một tiếng đập mạnh, tiếp theo là tiếng vỡ rầm rắc và một mảng trần rơi xuống.

Những tảng vôi vừa rơi giữa hai người bạn của chúng ta làm cho bụi bốc lên mù mịt.

- Hai vị ở dưới ấy hả? - Chaverny hỏi.

- Như ngài thấy đấy, thưa ngài hầu tước, -Cocardasse đáp. - Nhưng thật phí của giờ, tại sao lại có sự thiệt hại này.

- Hãy chắt rơm dưới cái lỗ, để tôi nhảy xuống.

Gần như ngay sau đấy, dưới sàn nhà lại có tiếng vỡ rầm rắc thứ hai.

Hai anh hào nhắm mắt lại, và mặc dù cố sức giữ chúng vẫn va vào nhau do sức nặng của chàng hầu tước bé nhỏ khi rơi lên những cánh tay dang ra của chúng. Cả ba người lăn lộn trên sàn, tối tăm mặt mũi vì cơn hồng thủy vôi vừa theo Chaverny trút xuống.

Chaverny là người đầu tiên dậy được. Chàng rũ mạnh người và phá lên cười.

Có tiếng chân trong hành lang. Trong chớp mắt, lớp vôi vừa liên được tống vào một xó, đằng sau đồng rơm được đặt lại về vị trí. Một tiếng chìa khóa rít lên trong ổ.

- Tôi trốn đâu đây? - Chaverny hỏi, tuy luống cuống nhưng vẫn còn cười được.

Bên ngoài, những chốt cửa nặng nề tháo ra nghe loảng xoảng.

Cocardasse nhanh chóng lột áo chèn ra. Passepoil cũng vội làm theo. Nửa người dưới rơm, nửa người dưới những chiếc áo chèn, Chaverny nằm trốn được chẳng hay chớ.

Hai gã giết mướn chỉ mặc độc áo sơ mi, đứng giữ miếng trước mặt nhau và giả vờ như đang đánh nhau.

Cánh cửa nặng nề xoay trên bản lề. Hai người, một người giữ khóa và một cai ngục, đứng tránh ra để cho một nhân vật thứ ba đi vào, người đó mặc một bộ triều phục sang trọng.

- Các vị chớ có đi xa, - ông ta vừa nói vừa đẩy cánh cửa lại đằng sau mình.

Đó là ngài Peyrolles trông bóng lộn trong bộ trang phục cầu kỳ. Hai anh hào của chúng ta nhận ra y ngay tắp lự, và vẫn tiếp tục xông vào nhau mà không buồn để ý đến y.

Hai anh hào của chúng ta phải ra làm nhân chứng trước "phòng nồng cháy". Hoàng thân de Gonzague đâu thềm bận tâm đến việc này. Đã có Peyrolles lo hứa hẹn với chúng những lời đề nghị lóa mắt khiến cho lương tâm chúng không thể nào giữ vững được: một nghìn đồng pixton trả cho mỗi đứa ngay một lúc, những đồng tiền vàng kêu

lanh canh và được thanh toán trước, thậm chí không cần phải kết tội Lagardère mà chỉ cần nói rằng chúng không có mặt quanh vùng Caylus vào cái đêm xảy ra vụ giết người.

Việc thỏa thuận diễn ra rất chóng vánh.

Trong lúc ầu ẩu, Cocardasse và Passepoil xáp lại gần y và buộc y lùi vào giữa xà lim. Peyrolles phá lên cười nhạo hai gã khi thấy chúng quay sang y về đe dọa và chặn cửa lại. Y định nắm lấy đốc kiếm nhưng nó đã bị một bàn tay khác nắm giữ. Bàn tay đó, trắng trẻo và mang đăng ten gấp nếp, là của hầu tước de Chaverny. Chàng ta đã kịp thời ra khỏi chỗ nấp của mình và đứng đằng sau Peyrolles.

Thanh kiếm bỗng tuột khỏi tay y. Chaverny túm lấy cổ áo y và chĩa mũi kiếm vào họng y.

Peyrolles tức sùi bọt mép, nhưng y câm lặng.

Cocardasse và Passepoil lấy cravat trói gô y lại.

- Giờ thì làm gì? - Cocardasse hỏi chàng hầu tước.

- Giờ thì, - chàng ta đáp, - cậu nấp bên phải cánh cửa, còn cậu này nấp bên trái. Khi hai tên gác ngục vào thì dùng tay chẹt họng chúng. Hai gã giết mướn vội đứng dán vào tường, một gã bên phải, gã kia bên trái. Chaverny chĩa mũi kiếm vào dưới cằm Peyrolles và bắt y kêu cứu.

Peyrolles kêu lên. Lập tức hai tên gác ngục xông vào ngục tối.

Passepoil xử lý tên mang chìa khóa.

Cocardasse lo liệu tên kia. Cả hai tên ú ớ một lát rồi im bật, gần như bị xiết đến tắc thở. Chaverny khóa cửa ngục tối lại, lấy từ túi tên giữ chìa khóa ra một cuộn dây và trói tay cả hai tên lại.

Ba người ra khỏi ngục tối sau khi đã khóa trái cửa ngục lại, không quên cả cài then. Ngài Peyrolles và hai tên gác ngục ở lại đấy, bị trói và bịt chặt miệng. Trong khi ấy ba tù nhân của chúng ta băng qua dãy hành lang đầu tiên mà không gặp phiền toái gì: hành lang trống vắng. Ngoài sân và các ngách đầy những người.

Chaverny, mũ phớt sụp sát mắt, đi qua trước nhất.

Người gác cổng nhắc mũ lên, miệng lầu bầu.

Cocardasse và Passepoil đi qua sân không gặp trở ngại gì. Trong phòng lính gác, Chaverny xử sự như một kẻ tò mò đi thăm nhà tù. Cửa ngách vẫn mở. Cocardasse và Passepoil không chế ngự được nổi bồn chồn, nhảy vọt qua ngưỡng cửa.

- Bắt lấy chúng! Bắt lấy chúng! - Chaverny hét.

Người coi cửa xông ra và bị Cocardasse cầm cả chùm chìa khóa đập vào giữa mặt khiến cho anh ta ngã tối tăm mặt mũi. Hai anh hào của chúng ta liền chạy biến mất hút.

Cỗ xe đưa ngài Peyrolles đến vẫn đang đậu ngoài cổng. Chaverny nhận ra chế phục của Gon-zague; chàng nhảy lên bậc thang và tiếp tục hét toáng lên:

- Bắt lấy chúng, đồ chết giẫm! Các người không thấy chúng bỏ trốn sao? Chỉ khi người ta có mưu đồ xấu xa thì mới phải bỏ trốn. Bắt lấy chúng!

Và trong lúc mọi người còn đang nhốn nháo, chàng nhoài người sang phía cửa bên và ra lệnh:

- Tới dinh công tước, anh bạn! Và nhanh lên!

Trong nhà nguyện của vương phi đang có người, rất đông là đằng khác, mặc dù khi ấy mới sớm tinh mơ. Trước hết là một cô gái trẻ đang ngủ. Đứng bên cô là nữ hầu phòng thứ nhất của vương phi, chị Madeleine Giraud tốt bụng, hai tay chấp lại và nước mắt lưng tròng. Madeleine Giraud vừa mới thú nhận với vương phi de Gon-zague rằng lời cảnh báo lạ lùng tìm thấy trong cuốn sách ở trang Miserere: "Hãy bảo vệ con bà" và nhắc tới, sau hai mươi năm, câu châm ngôn của Nevers: Có ta đây, là do chính Madeleine đặt vào đấy với sự tiếp tay của gã gù. Thay vì nhieếc mắng chị ta, vương phi ôm lấy chị.

Madeleine sung sướng như chính con mình được tìm ra. Vương phi ngồi ở đầu phòng kia. Còn có hai người phụ nữ nữa và một cậu bé. Một trong hai người phụ nữ là bà Francoise Berrichon, còn cậu bé cứ lấy tay vịn đi vịn lại chiếc mũ không vành với một vẻ tinh nghịch và ngượng ngùng thì được kêu bằng cái tên Jean-Marie. Người phụ nữ kia đứng hơi tách riêng ra. Bạn đọc có thể nhận ra đằng sau tấm khăn choàng khuôn mặt dạn dĩ và duyên dáng của dona Cruz. Trên khuôn mặt láu lỉnh ấy, lúc này hiện rõ vẻ xúc động sâu xa..- Con trai bà, - vương phi nói, - đã đưa lá thư này đến cho ta ở lâu đài Caylus? - Vâng, thưa lệnh bà, chính nó đấy ạ. Và Chúa biết rõ rằng, suốt đời nó luôn nhớ đến buổi tối hôm ấy.

Berrichon bị bọn lính đánh thuê bắt và đã trốn thoát nhờ ơn Chúa. Đó là lần đầu tiên anh ta thấy hiệp sĩ Lagardère mà họ rất hay nói tới.

- Phải, - vương phi thì thầm về mơ mộng, -anh ta rất đẹp.

- Và dũng mãnh nữa! - Bà Francoise hăng lên nói theo. - Như là sư tử ấy!

- Berrichon, đưa con trai tội nghiệp của tôi, đã kể lại với chúng tôi thế đấy, - người đàn bà tốt bụng nói tiếp, - rằng Nevers và cái anh chàng Lagardère ấy đã hẹn để đánh nhau, rằng là cái anh chàng Lagardère ấy đã bảo vệ Nevers trong suốt nửa giờ chống lại hơn hai mươi tên vô lại, nói vô phép lệnh bà vương phi chứ, trang bị cứ là đến tận răng.

Aurore de Caylus khẽ thở dài.

- Thời gian là thời gian, - bà Francoise nói.

- Chúng ta rồi sẽ chết cả. Không cần phải đau khổ vì những gì đã xảy ra. Thế rồi, khi hiệp sĩ Lagardère tìm đến nơi đây, ấy thế mà cũng đã năm hay sáu năm rồi chứ không à, để hỏi tôi có muốn hầu hạ tiểu thư vị công tước đã quá cố, tôi đáp vâng ngay. Vì sao ư? Bởi vì Berrichon con trai tôi đã nói cho tôi biết sự việc đã xảy ra như thế nào. Trong lúc hấp hối công tước đã gọi hiệp sĩ bằng tên riêng và nói: "Người anh em của ta! Người anh em của ta!" Vương phi áp tay lên ngực.

- Và ngài còn nói, - Francoise tiếp tục, - "Người anh em hãy là cha con gái ta và hãy trả thù cho ta". Berrichon không bao giờ nói dối, thừa lệnh bà. Vả lại, nó nói dối để làm gì mới được chứ? Chúng tôi, cháu Jean-Marie và tôi, đã đi Madrid, thủ đô của Tây Ban Nha. A! Có thể chứ! Tôi đã trào nước mắt khi nhìn thấy đứa trẻ tội nghiệp. Thật thế đấy! Cháu nó trông giống hệt ông chủ trẻ tuổi của chúng tôi! Nhưng chớ có nói hử! Cứ là phải câm miệng.

- Hãy cho ta biết các chi tiết. Con gái ta sống ầm dật à? - Vương phi hỏi.

- Cô đơn, lúc nào cũng cô đơn, tiểu thư cô đơn lắm, vì tiểu thư rất buồn về điều đó.

- Thôi được, bác tốt lắm, - vương phi ngắt lời, - ta cảm ơn bác, bác đi đi. Từ giờ trở đi, bác và cháu bác, hai người sẽ là thành viên của nhà ta..- Quỳ xuống! - Francoise Berrichon quát bảo Jean-Marie và ả mạnh cậu bé xuống.

Vương phi dừng sự sốt sắng bày tỏ lòng biết ơn của họ lại, và theo một hiệu lệnh của bà, Madeleine Giraud đưa bà lão và đứa cháu nổi dỗi của bà đi. Dona Cruz tiến về phía cửa.

- Cháu đi đâu thế, Flor? - Vương phi hỏi.

Dona Cruz cứ ngỡ mình nghe nhầm. Vương phi nhắc lại:

- Không phải con ta gọi cháu như thế sao?

Lại đây Flor, ta muốn ôm hôn cháu.

Và vì cô gái không dám vâng lời ngay, vương phi đứng dậy ôm cô vào lòng. Dona Cruz cảm thấy mặt bà đầm lệ.

Hiệp sỹ Lagadere

Chương 9 âm mưu cuối cùng của Gonzague

Một lát sau, vương phi de Gonzague trở lại đầu giường con gái. Dona Cruz đứng đợi bên cửa. Người mẹ và con gái đối mặt nhau. Vương phi vừa mới ra lệnh thắng xe.

Dona Cruz bắt giắc lại gần.

- Hôm qua, - vương phi nói, - mẹ là kẻ thù của Lagardère. Con có biết tại sao không? Anh ta đã lấy đi con gái của mẹ, và mọi dấu hiệu bề ngoài thốt lên với mẹ: "Nevers đã ngã dưới lưỡi gươm của hắn!" Mẹ đã đọc các ký ức của con.

Đó là một sự biến hộ hùng hồn. Người mang trái tim trong sạch đến thế suốt hai mươi năm trời dưới mái nhà mình không thể là một kẻ sát nhân. Người đã đem trả lại cho mẹ đứa con mà mẹ chỉ dám mong được thấy trong những giấc mơ đẹp nhất của tình mẫu tử, hẳn phải có lương tâm không tì vết..- Con xin cảm ơn mẹ hộ chàng. Mẹ không còn bằng chứng gì khác nữa sao?

- Chồng con, con gái ạ, - vương phi hạ thấp giọng nói, - không đâm Nevers, mà đã bảo vệ người.

Vương phi ra hiệu cho Flor lại gần.

- Xe đã được thắng xong. Cháu hãy đi tìm lời giải đáp cho câu hỏi của con gái ta. Hãy đi và quay về ngay. Chúng ta đợi cháu.

Cô gái liền chạy biến đi.

Thế nhưng sau khi đi qua phòng khách của vương phi de Gonzague và đến phòng đợi thì một tiếng động lớn vọng đến tai dona Cruz.

Người ta đang cãi vã ồn ào ngoài cầu thang.

- Ngài say rồi! - Những người hầu nói.

- Mẹ kiếp, lũ vô lại! - Tiếng người bị vây quanh hét, - vấn đề là thế đấy! Để ra khỏi nơi ta vừa mới thoát ra, người ta không nghĩ đến chuyện đó đâu! Đồ hỗn láo! Hãy đi nói với chủ các người rằng em họ bà, hầu tước de Chaverny yêu cầu được gặp bà ngay lập tức.

- Chaverny! - Dona Cruz ngạc nhiên lặp lại.

Cuối cùng thì mọi người cũng nhận ra hầu tước de Chaverny, mặc dù vôi vữa vấy bẩn hết chiếc quần vải nhung của chàng.

Chàng đóng sập cửa sau lưng chúng và chốt lại. Lúc quay ra, chàng nhận ra dona Cruz. Cô chưa kịp lùi lại hoặc giữ thế thủ thì chàng đã

nắm lấy hai tay cô và vừa hôn vừa cười.

- Nàng sẽ là bà nữ hầu tước rạng rỡ nhất đời! - Chàng thốt lên. - Tất nhiên là thế rồi.

Đừng có nghĩ là ta bông phèng. Ta đã nghĩ về điều này suốt dọc đường.

- Nhưng còn sự ưng thuận của tôi thì sao?

- Dona Cruz bác lại.

- Thôi nào, chớ có nói nhiều về một việc đã rồi. Ta mang tới đây nhiều tin quan trọng. Ta muốn gặp vương phi Gonzague.

- Không thể như thế được! - Cô gái Bôhêmiêng định nói.

- Với các hiệp sĩ Pháp thì không có gì là không thể! - Chaverny nghiêm giọng nói. - Ta không biết đường. Một người mang một lá thư viết bằng máu trên một tấm khăn tay có chỗ nào là không qua được?

- Một lá thư, viết bằng máu! - Dona Cruz lặp lại và không cười nữa.

Chaverny đã vào trong phòng khách.

- Ngài đến chỗ tôi làm gì vậy, thưa ngài? - Vương phi hỏi và tức giận đứng lên..Chàng quỳ một bên đầu gối xuống đất trước Aurore.

- Một lá thư của ai? - Vương phi nhíu mày hỏi.

Aurore đã đoán ra, nàng run rẩy và biến sắc.

- Một lá thư của hiệp sĩ Henri de Lagardère, - Chaverny đáp.

Vừa nói, chàng vừa rút từ trong ngực ra chiếc khăn tay mà Henri đã viết lên mấy chữ bằng máu mình. Aurore định nhồm dậy, nhưng nàng lại ngã lả xuống trường kỷ.

- Chàng còn sống! - Nàng thì thầm.

- Anh ta ở đâu? - Vương phi hỏi.

- Ngục Châtelet.

- Vậy là anh ta bị kết án?

- Tôi không rõ.

- Ta sẽ tới nhà ngục, - vương phi nói. - Nếu có thể cứu được, ta sẽ cứu anh ta.

Hai mẹ con nhanh chóng tới ngục Châtelet và biết được bản án mà Lagardère phải chịu.

Trong gian phòng người ta tiếp họ, hai mẹ con may mắn được gặp người tử tù.

Lính canh bước vào. Hiệp sĩ Henri de La-gardère đi giữa họ, đầu để trần, hai tay bị trói trước bụng. Một tu sĩ dòng Dominic tay mang thánh giá tiến đến cách chàng vài bước. Nước mắt lã chã trên hai gò má vương phi. Aurore mắt ráo hoảnh và bất động. Lagardère dừng lại bên ngưỡng cửa khi nhìn thấy hai người phụ nữ.

Chàng cười u buồn và gật đầu ra hiệu như để cảm ơn.

- Chỉ một lời thôi, thưa ngài, - chàng nói với viên sĩ quan cảnh sát đi kèm chàng.

- Luật lệ của chúng tôi rất chặt chẽ, - viên sĩ quan nói.

- Tôi là vương phi de Gonzague, thưa ngài, - người mẹ khốn khổ bước vội tới chỗ viên sĩ quan nói, - là em họ của quan Nhiếp chính. Xin đừng từ chối chúng tôi điều này!

Viên sĩ quan cảnh sát nhìn bà kinh ngạc.

Rồi quay về phía tội nhân, ông ta nói:

- Để khỏi phải từ chối một người sắp chết điều gì, anh hãy nói mau lên.

Ông ta nghiêng mình trước vương phi và đi vào phòng bên, theo sau là các cung thủ và vị linh mục dòng Dominic. Lagardère từ từ đến bên Aurore.

- Chúng ta đã là vợ chồng chưa cưới hai lần, Aurore, - Lagardère nói.

- Xin cảm ơn bà, cảm ơn mẹ của con! Con không nghĩ rằng nơi đây người ta có thể rơi nước mắt vì vui mừng! Và giờ thì, - chàng nói tiếp, trong lúc vẻ mặt bỗng nhiên thay đổi, - chúng ta sẽ chia tay nhau, Aurore.

Nàng tái đi như một xác chết. Nàng gằn như đã quên.

- Không, không phải là chia tay mãi mãi, - Lagardère re mím cười nói thêm, - chúng ta ít nhất sẽ còn gặp nhau một lần nữa. Nhưng ta cần phải xa nàng, Aurore. Ta cần nói chuyện với mẹ nàng.

- Thưa bà, - người tử tù nói với vương phi khi Aurore đã lánh xa để họ lại một mình, - cánh cửa này có thể mở ra bất cứ lúc nào, và tôi còn có nhiều điều để nói với bà. Không còn hy vọng gì nữa. Bây giờ đã ba giờ chiều, đêm xuống lúc bảy giờ. Vào lúc chiều tà, một đội áp tải sẽ đến đây dẫn tôi tới ngục Bastille. Tám giờ, tôi sẽ được đưa tới sân hành quyết. Giữa hai nơi này là nghĩa địa Saint-Magloire.

Lagardère hạ thấp giọng hơn nữa.

- Thềm nhà nguyện ở ngay cạnh đây. Giá như tiểu thư de Nevers, trong bộ đồ cưới, có mặt ở đó, trên ngưỡng cửa, giá như có một linh mục mặc bộ đồ giáo chức, giá như bà có mặt ở đó, cả bà nữa, thưa bà, và những người lính áp tải cho tôi vài phút để quỳ gối trước ban thờ...

Vương phi lùi lại. Hai chân bà lão đảo.

- Tôi làm bà sợ, thưa bà... - Lagardère vừa bắt đầu.

- Thôi đi! Xin hãy thôi đi! - Bà nói bằng một giọng đứt đoạn.

- Giá như vị linh mục, - Lagardère tiếp tục, - được sự ưng thuận của vương phi de Gonzague, ban phước lành cho cuộc hôn nhân của hiệp sĩ Lagardère với tiểu thư de Nevers...

- Em xin thề, - Aurore de Caylus ngắt lời chàng, nàng dường như lớn lên, - chàng sẽ được toại nguyện.

Viên sĩ quan cảnh sát tiến đến, cây gậy trong tay.

- Thưa ngài, - ông ta nói, - tôi đã vượt quá quyền hạn của mình, yêu cầu ngài theo tôi.

Aurore lao tới hôn vĩnh biệt chàng. Vương phi ghé tai người tử tù nói nhanh:

- Hãy tin ở ta! Nhưng ngoài điều đó ra, không còn gì để mưu tính nữa sao?

Lagardère ngẫm nghĩ, chàng đã quay đi để đến bên viên sĩ quan cảnh sát.

- Bà hãy nghe đây, - chàng nói, - đây không hẳn là một cơ may, nhưng tòa án gia đình họp lúc tám giờ. Tôi sẽ ở ngay gần đấy. Nếu như có thể làm sao cho tôi được đưa tới trước mặt quan Nhiếp chính, ngay giữa phiên tòa...

Vương phi siết chặt tay chàng và không đáp.

Aurore đau đớn nhìn theo Henri, bạn nàng, bấy giờ đã lại bị các cung thủ vây quanh, tiếp đến là cái nhân vật u ám mặc bộ đồ của các tu sĩ dòng Dominic. Đoàn người biến mất sau cánh cổng dẫn tới Tháp Mới.

Vương phi nắm tay Aurore kéo nàng đi.

* * *

Hoàng thân de Gonzague có một mình trong phòng làm việc, nơi chúng ta đã thấy ông ta lần đầu tiên tiếp dona Cruz. Thanh kiếm trần của ông ta để trên bàn la liệt những giấy tờ. Ông ta đang mặc một trong những bộ áo giáp mắt lưới nhẹ, loại áo giáp có thể mặc bên trong áo khoác ngoài, mà không cần đến sự trợ giúp của một người hầu phòng nào.

áo giáp đã cài rồi, hoàng thân mặc áo vét, thắt dây đeo huân chương rồi khoác chiếc áo choàng hẹp tà, sau đó ông ta tự gài lược lên mái tóc trước khi đội tóc giả.

- Còn cái tên ngốc Peyrolles này nữa! - ông ta vừa nói vừa nhún vai khinh bỉ. - Nó đâu rồi?

Vừa lúc đó, có ba tiếng gõ nhẹ vào cửa phòng thư viện.

- Vào đi, - Gonzague nói, - ta đợi người đã một tiếng rồi.

Ngài Peyrolles hiện ra trên ngưỡng cửa.

- Ngài không cần phải trách mắng tại hạ, thưa đức ông, - y nói ngay vì đây thuộc về trường hợp bất đắc dĩ, - tại hạ vừa ra khỏi ngục Châtelet.

Vì Gonzague không hiểu, Peyrolles kể lại vắn tắt chuyện rủi ro của

mình ở Tháp Mới, và việc bỏ trốn của hai kiếm thủ đi kèm Chaverny. Nghe đến cái tên này, hoàng thân nhú mào, nhưng ông ta không còn thời gian bận tâm đến những chi tiết nhỏ. Peyrolles kể tiếp rằng y đã bất ngờ gặp vương phi de Gonzague ở phòng lục sự ngục Châtelet.

- Tại hạ đã đến Hoàng Cung vài ba giây trước phu nhân, - y nói thêm. - Thế cũng đủ!

Quan Nhiếp chính đã từ chối tiếp chuyện các quý bà.

- Tốt, - Gonzague nói. - Phần còn lại?

- Phần còn lại đã xong xuôi. Ngựa trạm để đi lúc tám giờ. Người đưa tin đã báo để các trạm chuẩn bị ngựa cho tới tận Bayonne..- Tốt, - Gonzague lặp lại và rút từ túi ra một tấm giấy da.

- Cái gì vậy? - Peyrolles hỏi.

- Giấy chứng chỉ ta là phái viên bí mật đang thực hiện nhiệm vụ của hoàng gia. Bọn họ tin tưởng ta hơn bao giờ hết, - Gonzague nói. - Ta đã thu xếp được việc này.

- Có thật là, - Peyrolles hỏi, - quan Nhiếp chính cần phải chủ trì tòa án gia đình?

- Ta đã buộc ngài vào việc đó, - Gonzague trơ tráo đáp. - Bởi vì ông ta đánh lừa cả linh hồn bị đày đoạ của mình.

- Thế còn dona Cruz, ngài có thể trông cậy vào cô ta không?

- Hơn bao giờ hết. Cô ta đã thề với ta là sẽ có mặt tại phiên tòa.

Peyrolles nhìn thẳng vào mặt ông ta. Gonzague mỉm cười nhạt bóng.

- Nếu như dona Cruz đột nhiên biến mất, - ông ta nói thẳm, - thì ta biết làm gì? Ta có những kẻ thù mong muốn điều đó. Cô ta đã tồn tại, cái con bé ấy, thế là đủ; các thành viên dự phiên tòa đã nhìn thấy cô ta.

- Vậy là, - Peyrolles khúm núm nói, - đức ông chắc chắn là sẽ toàn thắng chứ?

Gonzague chỉ đáp bằng một nụ cười cao ngạo:

- Trong trường hợp này, - Peyrolles cố gắng hỏi, - tại sao lại phải gọi tới cả một bầu đoàn?

Tại hạ đã gặp trong phòng khách của ngài tất cả những người của chúng ta nai nịt sẵn sàng, mẹ kiếp!

- Bọn chúng được lệnh đợi ở đó, - Gonzague đáp.

- Vậy là ngài sợ sẽ xảy ra đánh nhau?

- ở đất nước Italia của ta, - Gonzague nói giọng nhẹ nhàng, - những thuyền trưởng vĩ đại nhất không bao giờ lơ là phía đuôi tàu mình.

Ngộ nhớ ra thì sao? Những vị này là hậu quân của ta. Bọn họ đợi đã lâu chưa?

- Tại hạ không rõ. Họ đã nhìn thấy tại hạ đi qua và không hề nói gì với tại hạ.

Gonzague lắc chuông. Một người hầu xuất hiện.

- Hãy để cho các quý ông đang đợi vào! - ạng ta nói. Rồi quay sang Peyrolles đang sợ chết khiếp, ông ta nhắc thêm: - Ta tưởng là người, anh bạn, đã có lần nói trong cơn hăng hái: "Thưa đức ông, khi cần bọn tại hạ sẽ theo ngài xuống tận địa ngục!" Chúng ta đang dần tới, hãy vui vẻ dọn đường!

- ông anh họ, - Navailles bước vào đầu tiên nói, - chúng tôi lại một lần nữa ở đây đợi lệnh ngài.

Gonzague gật đầu ra hiệu vẻ tươi cười và che chở. Những người khác chào với những cung cách quen thuộc biểu lộ sự kính trọng. Gonzague không mời họ ngồi. ông ta đảo mắt nhìn khắp lượt.

- Có chuyện gì vậy? - Nhiều giọng hỏi cùng một lúc.

- ít thôi. Hôm nay là ngày kết thúc một ván bài, ta cần đến tất cả các quân bài của mình.

Vì đám người bất giác co cụm lại, Gonzague bằng một cử chỉ đầy vẻ vương giả ra hiệu cho họ đứng xa ra. Rồi xoay lưng lại lò sưởi, ông ta lấy tư thế của một nhà hùng biện.

- Tòa án gia đình họp tối nay, - ông ta nói, - và đích thân quan Nhiếp chính sẽ chủ trì.

Những tiếng kêu ngạc nhiên thoát ra từ tất cả các lồng ngực.

- Ta không cần đến các vị ở phiên tòa, -Gonzague ngấm nhìn họ nói, - ta cần các người ở chỗ khác... Dưới kia, đao phủ đang đợi một người.

- Ngài de Lagardère, - Nocé ngắt lời.

- Hoặc là ta, - Gonzague lạnh lùng nói.

- Ngài! Ngài, thưa đức ông! - Bọn chúng la hét từ mọi phía. Peyrolles lo lắng đứng dậy.

- Đừng có run, - hoàng thân tiếp tục, miệng mỉm cười càng thêm kiêu hãnh, - đâu phải tên đao phủ có quyền lựa chọn. Nhưng với một gã quỷ quái như thế, ta muốn nói Lagardère, người biết tạo ra những liên minh mạnh ngay cả trong xà lim, ta chỉ thấy có một sự an toàn, đó là lớp đất dày hai thước sẽ vùi lấp thân hắn. Một khi hắn còn sống, hai tay bị trói nhưng tinh thần tự do, một khi miệng hắn còn có thể mở và lưỡi hắn còn nói được, chúng ta cần phải đặt một tay lên kiếm, một chân trên bàn đạp, và giữ lấy đầu mình.

- Cần phải làm gì, thưa đức ông? - Mon-taubert hỏi đầu tiên. - Xin đức ông cứ ra lệnh.

Gonzague đưa tay cho gã, và hướng về tất cả nói bằng một giọng

của người cha miễn cưỡng phải mắng mỏ những đứa con:

- Chúng ta có một liên minh chống lại mình bao gồm hai phụ nữ và một linh mục. Gươm của các vị không thể làm được gì chống lại cái liên minh này. Không! Một người phụ nữ thứ ba, dona Cruz trôi nổi giữa hai bên, ít nhất thì ta cũng tin thế. Cô ta vừa muốn trở thành một bà lớn, lại vừa không muốn bạn mình gặp bất hạnh.

Một công cụ thảm hại, nó sẽ bị nghiền nát! Hai người phụ nữ là vương phi de Gonzague và người mạo nhận là con gái Aurore của bà ta. Ta cần cô gái Aurore đó, và ta cũng đã cho tiến hành một âm mưu để giao cô ta cho chúng ta. Âm mưu là thế này: người mẹ, cô con gái và vị linh mục sẽ đợi Lagardère tại nhà nguyện Saint-Magloire; cô gái đã mặc bộ đồ cưới. Ta đoán rằng, ở vào địa vị ta hẳn các vị cũng đoán vậy, đây sẽ là một màn kịch đánh vào sự khoan dung của quan Nhiếp chính, một đám cưới in extre-mis, sau đó người vợ góa sẽ đến quỳ dưới chân Hoàng thân Điện hạ. Không được để cho chuyện đó xảy ra. Đó là nửa đầu của nhiệm vụ chúng ta.

- Việc đó dễ thôi, - Montaubert nói, - chỉ cần ngăn không cho màn kịch diễn ra.

- Các vị sẽ đợi ở đó và bảo vệ cổng nhà thờ.

Bây giờ đến nửa thứ hai của công việc. Giả sử vận may xoay chiều, và chúng ta buộc phải bỏ chạy, ta đã có vàng, đủ cho tất cả các vị; về mặt này, ta xin thề với các vị, ta có lệnh của đức vua, lệnh này sẽ mở tất cả các rào chắn cho chúng ta.

Ông ta mở tấm giấy chứng chỉ ra và chỉ cho mọi người chữ ký của Voyer-d'Argenson.

- Nhưng ta còn cần hơn thế nữa, - ông ta tiếp tục. - Chúng ta cần phải mang theo mình món tiền chuộc sống, con tin của chúng ta.

- Aurore de Nevers? - Nhiều giọng cùng hỏi.

- Giữa cô ta và chúng ta, chỉ có một cánh cổng nhà nguyện.

- Nhưng đằng sau cánh cổng đó, - Mon-taubert nói, - nếu như vận may đổi chiều, chắc chắn là Lagardère?

- Và có ta trước Lagardère! - Gonzague trịnh trọng đáp.

Ông ta sờ thanh kiếm với một cử chỉ dữ dội.

- Đã đến lúc phải nhờ cậy thứ này! - ông ta nói tiếp. - Lưỡi gươm của ta có giá của nó, thưa các vị. Nó đã được tôi trong máu của Nevers! Peyrolles quay đầu đi. Lời thú nhận được nói to ra này chứng tỏ rằng chủ ý đã tự triệt đường lui. Mọi người bỗng nghe thấy một tiếng động lớn từ ngoài sảnh, và những người hầu hô:

- Quan Nhiếp chính đến! Quan Nhiếp chính đến!

Gonzague mở cửa phòng thư viện.

- Các vị, - ông ta nói, - nửa tiếng nữa mọi chuyện sẽ kết thúc. Nếu mọi việc trôi chảy, các vị chỉ việc ngăn không cho tốp người tới được thêm nhà thờ. Hãy trông cậy vào đám đông, nếu cần, và la ó: "Đồ phạm thượng!". Nếu mọi chuyện xấu đi, hãy chú ý đến điều này: từ nghĩa địa mà các vị sẽ đợi ta, có thể nhìn thấy các cửa sổ căn phòng lớn của ta. Các vị phải luôn để mắt tới các cửa sổ ấy. Một khi các vị thấy một trong những cây đèn này nâng lên hạ xuống ba lần, các vị hãy phá cửa và tấn công! Một phút sau khi ra tín hiệu, ta sẽ ở bên các vị. Được chứ?

- Được ạ, - bọn chúng trả lời.

- Vậy hãy đi theo Peyrolles, ông ta biết đường, thưa các vị, và tới nghĩa địa theo lối vườn của dinh ta.

Bọn chúng đi rồi, Gonzague còn lại một mình, ông ta lau trán.

- Là người hay quý, - ông ta gầm lên, - cái tên Lagardère này cũng sẽ qua được!

* * *

Đằng sau cánh cổng khép lại của nhà nguyện Saint-Magloire, vương phi de Gonzague nắm tay con gái, nàng mặc bộ đồ trắng, đeo khăn choàng mặt của cô dâu và đội vòng hoa cam. Vị linh mục mặc bộ đồ giáo chức. Dona Cruz quỳ gối cầu xin. Trong bóng tối, họ thấy ba người đàn ông mang vũ khí. Đồng hồ nhà thờ điểm tám giờ, và họ nghe thấy từ xa tiếng chuông nhà thờ Sainte-Chapelle báo rằng người tử tù đã ra đi.

Vương phi cảm thấy tim mình tan nát. Bà nhìn Aurore, nàng còn trắng hơn một bức tượng đá cẩm thạch. Một nụ cười hằn trên môi nàng.

- Đến giờ rồi, thưa mẹ, - nàng nói.

Vương phi hôn lên trán nàng.

- Mẹ con mình phải xa nhau, - bà thì thầm, - mẹ biết thế, nhưng mẹ cảm thấy con sẽ được an toàn chừng nào tay con ở trong tay mẹ.

- Thưa bà, - dona Cruz nói, - chúng cháu sẽ trông nom tiểu thư. Ngài hầu tước de Chav-erny đã hứa sẽ bảo vệ tiểu thư tới cùng..

Hiệp sỹ Lagadere

Chương 10 Hội kết của Gonzague

Khi bước vào phòng hội đồng gia đình, Gonzague có cảm giác rằng lần này, những trò lừa đảo của ông ta sẽ không còn thắng được nữa. Tất cả mọi người đều có mặt. Tất cả cộng một, vì cả Lagardère nữa cũng có mặt, hai tay trói chặt. Quan Nhiếp chính hướng về Gonzague.

- Vương phi yêu cầu cho đọc tại đây quyết định của người bị án. Một sự thỉnh cầu lạ lùng nhưng ta đã chuẩn y. Ngài tới hơi muộn, nhưng quyết định đã được đọc. Ngài de Lagardère khẳng định rằng đã tới lúc ông ta khiến cho thủ phạm phải thú tội. Ngài nghĩ sao?

Gonzague không nói gì. Quan Nhiếp chính tiếp tục:

- Vậy hãy mở phong bì đựng giấy chứng sinh của Aurore.

Gonzague đặt tay lên tấm phong bì được niêm phong ba dấu xi mà ông ta đã đoạt được của Lagardère. Ông ta vừa định mở thì Lagardère nói:

- Ngài hãy mở nó ra, trong đó có tên của kẻ sát nhân được ghi bằng máu của Nevers, khi ấy đã bị thương và đang hấp hối.

Mắt nhớn nhác, trán đầm mồ hôi, Gonzague tức tối nhìn quanh phòng. Ông ta quay lưng lại cây đèn, và bàn tay run rẩy tìm kiếm ngọn lửa ở phía sau. Phong bì bốc cháy. Lagardère nhìn thấy; nhưng thay vì tố cáo, Lagardère nói:

- Hãy đọc đi! Đọc cho to vào! Để cho mọi người biết tên kẻ sát nhân là tôi hay là ngài!

- Ông ta đã đốt phong bì, tấm phong bì có chứa tên kẻ sát nhân! - Mọi người la hét.

Quan Nhiếp chính xông tới.

Lagardère chỉ vào tờ giấy mà các mảnh đang bốc cháy dưới đất nói:

- Người chết đã nói!

- Nó viết gì? - Quan Nhiếp chính hỏi, xúc động đến tột đỉnh. - Hãy nói mau đi, chúng ta tin anh, vì người này vừa tự tiêu hủy mình.

- Không có gì cả! - Lagardère nói.

Rồi chàng nói, trong lúc mọi người còn đang sửng sốt:

- Không có gì cả, - chàng cất giọng lạnh lạnh nhắc lại, - không có gì, ngài nghe đấy, thưa ngài. Gonzague! Tôi đã sử dụng mảnh khốe và

lượng tâm bị dẫn vật của ngài đã mắc bẫy. Ngài đã đốt tấm giấy mà tôi dọa ngài là một bằng chứng.

Tên ngài không có ở đây, nhưng ngài vừa mới tự mình viết nó ra. Đó là tiếng nói của người chết. Người chết đã nói.

- Có lời thú nhận của kẻ phạm tội! - Chủ tọa Lamoignon dường như miễn cưỡng tuyên bố.

- Quyết định của "phòng nòng chày" có thể bãi bỏ.

Cho tới lúc đó quan Nhiếp chính, giận đến nghẹt thở, vẫn giữ im lặng. Bỗng ngài hô:

- Kẻ sát nhân! Kẻ sát nhân! Hãy bắt lấy người này!

Nhanh như chớp, Gonzague rút gươm ra.

Ông ta nhảy phắt qua quan Nhiếp chính và biến mất qua một cánh cửa giấu sau thảm tường. Quan Nhiếp chính vừa ra lệnh đuổi theo kẻ chạy trốn thì một giọng không thành tiếng thốt ra ở cuối phòng:

- Cứu tôi với! Cứu tôi với!

Dona Cruz cuống lên và xiêm y lộn xộn rủ xuống chân vương phi.

- Con tôi! - Bà kêu lên, - con tôi lại gặp chuyện rồi!

- Có người... trong nghĩa địa..., - cô gái Bôhêmiêng nói giọng tắc nghẹn. - Bọn họ đã phá cổng nhà nguyện. Bọn họ sẽ bắt chị ấy!

Mọi người nhón nháo trong gian phòng rộng lớn; nhưng một giọng vang như kèn hiệu đã át đi tiếng huyền não. Lagardère nói:

- Một thanh gươm, nhân danh Chúa, một thanh gươm!

Quan Nhiếp chính rút gươm của mình ra và trao vào tay chàng.

- Cám ơn đức ông, - Henri nói, - và bây giờ xin hãy mở cửa sổ ra, bảo với người của ngài rằng đừng có tìm cách chặn tôi, vì tên sát nhân đã đi trước tôi, kẻ nào cản đường tôi sẽ gặp bất hạnh.

Chàng hôn thanh kiếm, giơ lên trên đầu và biến đi như một tia chớp.

Một lát trước đó, ở nhà nguyện Saint-Magloire, vị linh mục mà vương phi vẫn xưng tội đã tới ban thờ. Aurore đứng quỳ, trông nàng giống như một trong những pho tượng thiên thần dịu dàng phủ phục phía đầu ngôi mộ. Cocardasse và Passepoil đứng bất động, tay lăm lăm kiếm, gác hai bên cổng; Chaverny và dona Cruz khe khẽ nói chuyện..Có một đôi lần, Cocardasse và Passepoil tưởng như nghe thấy những tiếng động khả nghi trong nghĩa địa. Cả hai đều trông trước trông sau nhưng không thấy gì. Nhà nguyện tối đen ngăn cách chúng với đám quân mai phục.

Bỗng nhiên hai gã rùng mình, Chaverny và dona Cruz ngừng nói chuyện.

- Đức mẹ Maria! - Aurore nói rành rọt, - xin hãy rủ lòng thương chàng!

Một tiếng động khó lý giải nhưng rất gần đánh thức những đôi tai chăm chú. Thì ra trong lùm cây, quân mai phục vừa mới chuyển động.

Peyrolles, mắt dán vào cửa sổ gian phòng lớn, nói:

- Chú ý, các ngài!

Và ai nấy đều nhìn thấy một ánh đèn riêng biệt giờ lên ba lần và hạ xuống ba lần. Đó là dấu hiệu tấn công cổng nhà nguyện. Không ai bất ngờ về việc này, tuy nhiên trong đám bầy tôi vẫn có một sự lưỡng lự nặng nề.

- Suy cho cùng, - Navailles nói khi phải quyết định, - đây chỉ là một vụ bắt cóc.

- Và ngựa của chúng ta chỉ cách có hai bước, - Nocé đề thêm.

- Xông lên! - Taranne hét, - đức ông phải được thấy việc đã hoàn thành.

Montaubert và Taranne mỗi tên mang một thanh sắt khỏe. Cả toán người xông tới. Navailles dẫn đầu, Oriol đi đoạn hậu. Ngay từ cú thúc ban đầu cánh cổng đã không chịu được. Nhưng đằng sau đã có thành lũy thứ hai: ba thanh kiếm tuốt trần. Ba thanh kiếm đó bảo vệ cánh cổng một lúc lâu. Cuộc tỉ thí cứ thế kéo dài cho tới khi có một vụ đột kích bất ngờ chọc thủng đám đông tụ tập trên đường. Chỉ một nhát kiếm vung ra... Navailles đã đâm Chaverny bị thương, anh chàng vừa mới đi một bước khinh xuất về phía trước. Chàng hầu tước trẻ khụy gối xuống đất và lấy tay ôm ngực. Ghê tởm, Navailles lùi lại và ném kiếm của mình đi.

Có những tiếng chân lướt nhanh trên thảm cỏ nghĩa địa. Một cơn lốc vừa cuốn qua. Đúng là một cơn lốc! Bạc thêm bị quét trống không. Peyrolles thốt lên một tiếng kêu hấp hối; Mon-taubert rên rỉ. Taranne dang hai tay ra, để rơi vũ khí và ngã vật ra sau. Tuy nhiên ở đó chỉ có một người, đầu và cánh tay để trần, và vũ khí không có gì khác ngoài thanh kiếm.

Tiếng người đó rung lên trong im lặng:.- Những ai không phải đồng lõa với tên sát nhân Philippe de Gonzague hãy đi đi, - người đó nói. Những bóng người biến mất trong đêm tối.

Không một tiếng trả lời. Chỉ có những tiếng vó ngựa gõ trên lớp đá cuội lát phổ nhỏ Deux-Eg-lises.

Lagardère, chính là chàng, vừa tới bên thềm nhà nguyện thì thấy Chaverny nằm ngã vật.

- Hắn chết rồi à? - Chàng kêu lên.

- Không, thưa ngài, - chàng hầu tước bé nhỏ đáp, - mẹ kiếp! Ngài hiệp sĩ, tôi chưa từng thấy sét đánh... Cứ nghĩ đến nó là tôi sờn da

gà...

Ngài là thứ người quý quái gì vậy!...

Lagardère ôm hôn hầu tước và xiết tay hai trợ thủ của mình. Một lát sau, Aurore đã ở trong tay chàng.

- Tới ban thờ! - Lagardère nói, - mọi việc vẫn chưa xong... Đuốc đâu... giờ khắc ta trông đợi từ hai mươi năm đã điểm... Hỡi Nevers, hãy xem tôi trả thù cho anh!

* * *

Lagardère thế là đã nhanh chân hơn Gon-zague.

Khi hấn đến nghĩa địa, thì chẳng có một ai ở đấy.

- Không có ai? - Hấn nói, - bọn chúng đã bỏ ta mà đi sao?

Hấn tưởng như nghe có tiếng đáp: "Không", nhưng không lấy làm chắc, vì bước chân hấn làm cho tiếng lá khô kêu sột soạt. Từ phía dinh phát ra một tiếng động câm lặng, rồi lớn dần lên. Một tiếng rủa tặc ghen trong họng Gonzague.

- Ta sẽ đi xem sao! - Hấn thốt lên và đi vòng qua nhà nguyện để tới nhà thờ.

Nhưng trước mặt hấn hiện ra một bóng đen cao lớn, và lần này đó không phải là một thân cây chết. Bóng đen mang trong tay một thanh kiếm trần.

- Bọn chúng đâu? Những đứa khác đâu? Pey-rolles đâu? -

Gonzague hỏi.

Thanh kiếm của người lạ chĩa xuống chỉ về phía chân tường. Người đó nói:

- Peyrolles đấy!

Gonzague cúi xuống và thốt kêu lên. Tay hấn vừa chạm vào vũng máu nóng.

- Montaubert đấy! - Người lạ nói tiếp và chỉ vào lùm cây bách rậm rạp.

- Cũng chết rồi à? - Gonzague rên rỉ.

- Cũng chết rồi! Và lấy chân hất một cái thây bất động nằm giữa mình và Gonzague, người lạ nói thêm:

- Taranne đấy... cũng chết rồi.

Tiếng động lớn dần. Từ mọi phía có tiếng chân bước lại gần, và ánh những ngọn đuốc hiện ra, đằng sau bãi cây nhỏ.

- Lagardère, vậy là mi đã đi trước ta sao? - Gonzague nói giữa hai hàm răng nghiến chặt.

Hấn lùi lại một bước định bỏ chạy, nhưng một ánh chớp đỏ sáng bùng lên phía sau hấn, chiếu rõ mặt Lagardère. Hấn quay lại và nhìn thấy Cocardasse và Passepoil đang tiến đến, tay mang đuốc. Từ

phía nhà nguyện, những ngọn đuốc khác cũng đang tiến lại.

Gonzague nhận ra quan Nhiếp chính, theo sau là các vị đại quan và các nhà quý tộc vừa mới dự tòa án gia đình.

Hắn nghe thấy quan Nhiếp chính nói:

- Không được để cho ai bước qua những bức tường nơi đây!... Hãy canh gác khắp nơi!

- Thề có cái chết của Chúa! - Gonzague nói và nhếch mép cười giật giật. - Bọn chúng ban cho ta một đấu trường khép kín, như vào thời của các hiệp khách! Một lần trong đời Philippe d'Orléans đã nhớ ra mình là con của những người dũng cảm. Được lắm! Hãy chờ xem sự phán quyết của các quan tòa trên trường đấu!

Vừa nói với vẻ tráo trở như thế, và trong lúc Lagardère đáp: "Được, hãy chờ xem!", Gonzague bất ngờ dấn chân lên trước đâm thẳng kiếm vào bụng chàng. Nhưng ở một số người, thanh kiếm cũng giống như một sinh vật sống có bản năng tự vệ. Kiếm của Lagardère vung lên, gạt đỡ và đánh trả. Từ ngực Gonzague phát ra một tiếng va chạm của kim loại. Chiếc áo giáp mắt lưới của hắn đã phát huy tác dụng. Kiếm của La-gardère gãy tan.

Không lùi nửa bước, chàng nhảy vọt lên tránh cú đâm hèn nhát của địch thủ đang theo đà sượt qua. Đồng thời Lagardère đón lấy thanh gươm dài mà Cocardasse cầm đằng mũi chìa ra cho chàng.

Gonzague là một tay kiếm đáng gờm, nhưng Lagardère dường như đùa bỡn với hắn. Sau bước dấn thứ hai của chàng, kiếm của Gonzague bắn ra khỏi tay hắn. Hắn vừa cúi xuống nhặt thanh kiếm, Lagardère liền lấy chân chặn lên.

- A!... Chàng hiệp sĩ!... - Quan Nhiếp chính nói khi tới nơi.

- Thừa đức ông, - Lagardère đáp, - tổ tiên chúng ta gọi đây là sự phán quyết của Chúa.

Quan Nhiếp chính hạ thấp giọng nói với các bộ trưởng và cố vấn của mình..- Không nên, - ngay cả ngài chủ tọa de Lamoignon cũng nói, - để cho đầu hoàng thân rơi trên đoạn đầu đài.

- Đây là mộ Nevers, - Henri nói, - và lời hứa với anh ấy rằng kẻ kia phải đền tội sẽ không bị bỏ lỡ.

Chàng nhặt thanh kiếm của Gonzague.

- Ngài làm gì vậy? - Quan Nhiếp chính hỏi.

- Thừa đức ông, - Lagardère đáp, - thanh kiếm này đã đâm Nevers; tôi đã nhận ra nó...

Thanh kiếm này sẽ trừng phạt kẻ sát hại Nevers!

Chàng ném thanh gươm dài của Cocardasse xuống dưới chân Gonzague. Hắn rung mình nhật lên. Toàn thể tòa án gia đình đứng

thành vòng tròn xung quanh hai cao thủ. Khi họ bắt đầu giữ thế thủ, quan Nhiếp chính, không ý thức được việc mình làm, cầm lấy cây đuốc từ tay Passepoil và giơ lên.

- Chú ý áo giáp đấy! - Passepoil nhắc khẽ.

Nhưng không cần. Lagardère đột nhiên thay hình đổi dạng. Thân hình cao lớn của chàng vươn hết cỡ; gió thổi tung mái tóc đẹp của chàng, và mắt chàng ánh lên. Chàng buộc Gonzague phải lùi tới tận cổng nhà nguyện. Rồi kiếm chàng hoa lên vạch một vòng tròn mau lẹ và nhát đánh trả hiểm có xuất ra.

- Nhát kiếm của Nevers! - Hai kiếm thủ cùng kêu lên.

Gonzague lẫn lộn dưới chân pho tượng Philippe de Lorraine với một vết đâm xuyên đâm máu trên trán. Vương phi de Gonzague và dona Cruz đỡ Aurore. Cách đấy vài bước, một phẫu thuật viên đang băng bó vết thương cho hầu tước de Chaverny. Họ đang ở dưới cổng nhà nguyện Saint-Magloire. Quan Nhiếp chính và đoàn tùy tùng bước lên bậc thềm. Lagardère đứng giữa hai nhóm người.

- Thừa đức ông, - vương phi nói, - đây là người thừa kế của Nevers, con gái tôi, từ mai sẽ mang tên phu nhân de Lagardère, nếu như Điện hạ cho phép.

Quan Nhiếp chính nắm tay Aurore, hôn lên đó và đặt tay nàng vào tay Henri.

- Cảm ơn, - ngài hướng về phía chàng nói khẽ và bắt giác ngược nhìn ngôi mộ của người bạn thời trai trẻ.

Rồi ngài lấy lại giọng mà nổi xúc động đã làm cho run lên, và vừa đứng dậy vừa nói:

- Bá tước de Lagardère, chỉ có đức vua, đức vua khi đến tuổi thành niên, có thể phong ngài là công tước de Nevers..

HẾT